

Phạm Lữ Ân

NẾU BIẾT TRĂM NĂM
LÀ HỮU HẠN...

Tập truyện Mèo thứ 20



Trần Quốc Anh minh họa



NẾU BIẾT TRĂM NĂM LÀ HỮU HẠN...
(*Phạm Lữ Ân*)

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Kính tặng ba mẹ, vì đã luôn dạy chúng con sống chính trực và biết yêu thương.

Tặng hai con Phạm Đăng Thuyên và Phạm Đăng Chương, vì những tiếng cười và niềm hạnh phúc vô bờ mà các con mang đến cho ba mẹ mỗi ngày.

PHẠM LỮ ÂN là bút danh chung của:

* Đặng Nguyễn Đông Vy với các tác phẩm đã in: *Hãy tìm tôi giữa cánh*

đồng (Sáng tác) - NXB Trẻ, Làm ơn hãy để con yên (biên dịch) - NXB Trẻ.

* Phạm Công Luận với sách đã in: *Chú bé Thất Sơn* - NXB Trẻ, *Đường phượng bay* - NXB Kim Đồng, *Những sắc màu Nhật Bản* (viết chung với Asako Kato) - NXB Trẻ, *Những lối về ấu thơ* (Tản văn) - NXB Hội Nhà Văn.

Thình thoảng chúng ta vẫn gặp những người tự cho mình quyền được phán xét người khác theo một định kiến có sẵn. Những người không bao giờ chịu chấp nhận sự khác biệt. Đó không phải là điều tồi tệ nhất. Điều tồi tệ nhất là chúng ta chấp nhận buông mình vào tấm lưới định kiến đó. Cuộc sống của ta nếu bị chi phối bởi định kiến của bản thân đã là điều rất tệ, nên nếu bị điều khiển bởi định kiến của những người khác hẳn còn tệ hơn nhiều. Sao ta không thể thôi sợ hãi, và thử nghe theo chính mình?

(Lắng nghe thời thì thầm của trái tim)

Yêu và biết cách yêu là hai điều khác nhau, phải vậy không? Ta luôn có thể yêu cho bản thân mình, bằng cách nào cũng được, nói hay không nói, chia sẻ hay không, nhưng để yêu cho người khác thì phải biết cách yêu - tức là biết cách bắt sóng cảm xúc của người ấy để vượt ve, yêu thương, chia sẻ với những cảm xúc thường tìm cách lẫn trốn ấy.

(Đó cũng là khi ta lạc mất nhau rồi)

Cuộc đời này rất giống một nụ hôn, nó có thể khiến bạn hạnh phúc, cũng có thể làm bạn vỡ mộng, nó có thể khiến bạn nhận ra mình yêu, hay nhận ra mình hoàn toàn không yêu. Nó chứa đựng những bí mật mà bạn chỉ khám phá được sau khi đã hoàn thành.

(Hãy kiên nhẫn và tự do, như những chú gà rừng)

Ồ, cuộc đời cũng như hơi thở vậy thôi. Ta không thể hít một hơi dài quá khả năng của mình. Nhưng ta có thể hít sâu hết khả năng của mình trong từng hơi thở. Tôi vẫn tin rằng nếu bạn thực sự biết hưởng thụ, bạn luôn thấy mình đã sống rất sâu.

Nếu đã biết trăm năm là hữu hạn, có gì ta không sống thật sâu...?

(Nếu biết trăm năm là hữu hạn...)

Giữa những người lạ, ta cần một người quen. Giữa những người quen, ta cần một người yêu. Giữa những người yêu, ta cần một người hiểu. Giữa những người hiểu, ta cần một người tin. Tin và được tin. Như thế, yêu chưa phải là “kết cục có hậu” của một đời người. Yêu, mới chỉ là một nửa chặng đường dài mà thôi.

(Bởi ta là con người...)

Niềm hạnh phúc sâu xa và trọn vẹn nhất mà chúng ta cảm nhận được trong tình yêu, không phải khi ta nhận ra rằng mình được yêu mà là khi ta

nhận ra rằng mình yêu.

(Bởi vì yêu chính là đã nhận)

MỤC LỤC

Ai qua là bao chốn xa...

Khoảnh khắc nào thơ dai bỏ ta đi

Đơn giản chỉ là hạnh phúc

Những khoảng trống không phải để lấp đầy

Bản thân chúng ta là giá trị có sẵn

Hơn một khoảnh khắc bị bỏ lỡ

Ngược dòng nước mắt

Chúng ta chẳng có nơi nào khác để đi...

Những gach nối từ quá khứ

“Nghẹn lời thương đố mắt chuyên tương phùng”

Tiếng người hay chỉ tiếng chiêm bao?

Như chờ tình đến rồi hãy yêu

Ta sẽ làm chi đời ta

Một chùm hoa vô ưu

Yêu hơn một người?

Tiền tài như phấn thổ?

Đó cũng là khi ta lạc mất nhau rồi

Hãy nói yêu thôi, đừng nói yêu mãi mãi!

Lắng nghe lời thì thầm của trái tim

Khi bạn đau lòng, đừng ngại rơi nước mắt

Khi ấy, một người đàn ông sẽ ra đời

Bởi ta là con người

Còn thời cưới ngựa bán cung

Hãy giữ lấy hành xa trạc thảo đầu tiên

Khi cô ngựa vằn khoác lên mình bộ lông báo đốm

Tuổi của ta là tuổi của trái tim...

Yêu thương từ nơi rất xa

Dư vị từ những tình bạn nhạt nhòa

Bên đời ta còn ai đó lạc loài...

Hãy kiêu hãnh và tự do, như những chú gà rừng

Có một cuốn sách bên trong bạn

Nếu biết trăm năm là hữu hạn...

“Đã qua mắt rồi bao cơ hội được yêu...”

Sao ta sống nổi với mình?

Và sẽ chẳng còn gì trên bờ cát thời gian

Về nghề báo - Từ những điều bé nhỏ và chân thật

Dẫu sao cũng đừng sợ hãi con người

Bởi vì yêu chính là đã nhân

Sự hữu hạn của cảm xúc

Có một hôm, tình cờ lạc vào forum tường cũ, tôi đọc được câu này của một người bạn thân thiết thuở ấu thơ. “*Bình yên - là khi được ra khỏi nhà*”.

Tôi hiểu vì sao bạn viết vậy, và tôi đọc được phía sau dòng chữ ấy là một nỗi buồn vô hạn.

“Nhà” chỉ là một từ ngắn ngủi, nhưng hàm nghĩa của nó thì có thể rất mênh mông.

“Nhà” trong nỗi buồn của bạn là căn biệt thự vắng người, và mỗi khi có người thì đầy tiếng cãi vã.

“Nhà” trong ký ức của tôi là nơi tôi chạy quanh chân ba trong cái sân nhỏ có trồng những cây cà chua khi tôi chưa đầy ba tuổi.

“Nhà” trong nỗi nhớ của cô bạn thân vừa dọn qua khu phố mới kín cổng cao tường, chính là cái xóm nhỏ ồn ào mà thân mật, những ngôi nhà cũ có hàng rào thấp và thưa, nơi người này có thể đứng ngoài đường mà lơ đãng ngó vô phòng khách nhà người khác.

“Nhà” đối với những người xa quê hương chính là cái dải đất hình chữ S nhỏ nhắn bên bờ biển Đông, và đối với những phi hành gia làm việc trên trạm không gian, nhà có thể chính là viên ngọc xanh tuyệt đẹp ngoài vũ trụ kia đang quay rất chậm.

“Nhà” cũng có thể là tình yêu của một ai đó dành cho ta, là trái tim ấm áp của một ai đó, nơi mà ta luôn ao ước được chạy đến nấu mình. Để tìm lại sự bình yên.

“Nhà” chỉ là một từ ngắn ngủi, nó không đồng nghĩa với sự bình yên, nhưng chúng ta vẫn luôn khao khát rằng nó gắn với sự bình yên. Và khi nào “nhà” trái nghĩa với bình yên thì đó là khởi đầu của sự bất hạnh.

Tôi tin rằng, mái nhà nào cũng từng có lúc đồng nghĩa với niềm vui và cả sự bình yên. Nhưng bạn của tôi ơi, sự bình yên của nhà không phải là điều có sẵn. “Nhà” là phần cứng, còn sự bình yên, hạnh phúc, niềm vui là phần mềm. Gia đình là phần cứng, còn tình yêu và sự thấu hiểu là phần mềm.

Vậy cho nên, sự bình yên là thứ phải được thiết lập, và vì thế, có thể tái thiết lập. Nếu ta là một phần của “nhà”, dù chỉ là một phần nhỏ, nếu ta thật mong muốn mái nhà thân yêu của ta có được sự bình yên, hay lại có nó một lần nữa, thì ta phải tham gia vào quá trình thiết lập đó. Bằng một nụ cười xoa dịu, bằng một câu nói vị tha, bằng sự yêu thương nhẫn nhịn, bằng trái tim sẵn sàng sẻ chia, bằng một cái nắm tay thấu hiểu, hay có thể bằng một giọt nước mắt. Dù thế nào, cũng không phải bằng sự buông xuôi. Để kéo những trái tim về gần với nhau. Để biến “nhà” thành một nơi ta phải luyến tiếc khi rời xa và luôn mong mỏi quay về.

Bạn của tôi ơi, tôi còn nhớ khi chúng ta còn nhỏ, cùng ngồi chung một

chiếc ghế mây dưới tán mận trong vườn nhà, mẹ của bạn đã hát cho chúng ta nghe câu hát này:

“Ai qua là bao chốn xa, thấy đâu vui cho bằng mái nhà...”

Tôi vẫn nhớ, cho đến bây giờ, vẫn nhớ bài hát ấy. Và tôi vẫn nghĩ rằng, nếu không nơi đâu bằng được mái nhà mình, thì điều tối thiểu ta có thể làm cho ký ức của mình, là đừng để nó trái nghĩa với sự bình yên. Và rằng đừng đợi đến khi ta “qua bao chốn xa” rồi mới thấy yêu thương nó, vì biết đâu, đến khi ấy thì ta đã không thể nào về lại được.

Khoảnh khắc nào thơ đại bỏ ta đi

Em sẽ tặng anh một mảnh đời mình.

Nơi chính em cũng chưa từng bước tới...

J.L.BORGES

Khi xem xong bộ phim Juno^[1], mấy cô cháu của tôi hỷ hả khen kết thúc phim thật có hậu, thật nhân bản. Riêng chị tôi ngồi trầm ngâm giữa đám con gái. Bộ phim đúng là thực tế một cách hài hước, khiến các bậc cha mẹ phải suy nghĩ về cách ứng xử của mình khi con cái... lỡ lầm. Nhưng sự mãn nguyện của các cô gái với kết thúc phim đã khiến chị băn khoăn...

Trong phim, Juno và cậu bạn trai - người mẹ và người cha bất đắc dĩ - sau những ngày tháng quay cuồng đã trở lại con đường của mình... và tiếp tục cuộc đời còn rộng mở của họ. Đứa trẻ được ra đời, lớn lên dưới tình yêu thương của một người mẹ khác, và có thể sẽ hạnh phúc. Và Juno sẽ không phải mang gánh nặng của sự ăn năn như nhiều cô gái khác.

Cháu gái tôi nhắc lại một mẩu tin trên báo, rằng ngày 1-10 vừa qua, có hơn 3.000 người đã đến chùa Từ Quang ở Sài Gòn để cầu siêu sám hối vì trót phá bỏ hoặc không thể giữ được sự sống cho hơn 5.000 thai nhi. Cô nói: *“Trong số đó hẳn có nhiều người ước mình từng chọn lựa (và được chọn lựa) như Juno”*.

Chị tôi lặng im một hồi lâu rồi thốt lên rằng, bộ phim đã bỏ qua một điều rất quan trọng, vô cùng quan trọng. Đó là những vết thương lòng.

Juno và bạn trai - dù muốn hay không, dù nhớ hay quên thì họ cũng đã là một người mẹ và một người cha. Và cô bé và cậu bé, cuộc sống vẫn tiếp diễn. Nhưng chắc rằng, Juno đã mang trong tim mình một vết thương lòng. Cô có thể quên nó đi trong đoạn đời còn trẻ và vô tư lự, nhưng rồi một ngày, nó sẽ tấy lên khi cô đã là một người mẹ thực sự và có những đứa con khác. Và một khi vết thương ấy rỉ máu trở lại, nó không bao giờ lành nữa.

Hãy hỏi những người mẹ. Họ sẽ nói - một đứa con gái ngoài ý muốn và để nó rời khỏi mình theo bất cứ cách nào đều là một vết thương lòng. Những vết thương lòng của ký ức, đôi khi chúng chỉ là một vết sẹo nhỏ, nhạt nhòa, nhưng điều lạ lùng là chúng luôn có khả năng ngăn cản ta cảm nhận niềm hạnh phúc của thực tại mà ta đáng được hưởng. Giống như bạn đang ăn một chén cơm gạo mới thơm ngon và cắn phải một hạt sạn nhỏ. Cảm giác của hai hàm răng khi cắn hạt sạn sẽ xóa đi cảm giác ngon miệng trước đó, và sau đó. Thậm chí, đôi khi, ta nhớ cái cảm giác rạn vỡ đó suốt đời.

Chúng ta vẫn đọc trên các diễn đàn và trên báo chí những tranh luận chưa bao giờ dứt về việc trao gửi thân xác trước hay sau hôn nhân. Đôi khi, chúng ta cười như mỉa trước khoảng cách xa lác giữa các bài học đạo đức và dòng chảy thực tế của cuộc sống. Khi nào là sớm, khi nào là muộn? Nếu bạn muốn nghe, tôi sẽ nói cho bạn nghe điều tôi thực sự nghĩ. Đó là “khi nào”

không quan trọng bằng “với ai”. Đây không phải là một bài học đạo đức, mà là điều xảy ra trong thực tế, hôm qua, hôm nay và rất lâu sau nữa. Với ai, đó là vấn đề.

Có rất nhiều người tôi biết đã và đang cảm thấy hối hận, không phải vì sau hay trước mà vì trao thân gửi phận không đúng người. Nghĩa là nếu đã nhầm người thì trước hay sau đám cưới đều khôn khổ như nhau. Khi hai mươi hay khi ba mươi tuổi đều xót xa như nhau. Từ góc nhìn của người ngoài, trao nhầm trước khi cưới thì đáng chê trách hơn. Nhưng với chính cuộc đời bạn, đôi khi, trao nhầm sau khi cưới còn tệ hơn nhiều. Nếu chỉ không đúng thời điểm, có thể người ta sẽ nuối tiếc. Nhưng không hối tiếc. Trái lại, nếu không đúng người, thì ở bất cứ thời điểm nào, người ta cũng sẽ hối tiếc.

Vậy thì, khi nào là đúng thời điểm? Khoảnh khắc nào là hoàn hảo để ta lìa thơ dại? Phải chăng chỉ là một đáp án đúng duy nhất: đem tâm hôn? Phải chăng trước luôn là sai lầm, và sau luôn là tối thượng?

Có người nghĩ rằng chỉ cần bước qua khỏi “tuổi trẻ em” và có đủ hiểu biết để ngăn ngừa việc cho ra đời một đứa trẻ ngoài ý muốn nghĩa là đã sẵn sàng để tiến đến nơi đó - bờ cấm, ranh giới mà ta phải vĩnh biệt thơ ngây. Nơi ta rũ bỏ mọi lớp áo khác ngoài, cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng. Nơi ta tiến đến trước mặt người ấy chỉ với bản thể của ta, chỉ ta, trọn vẹn ta, không gì khác... Nhưng không phải vậy. Sẵn sàng, là khi ta đủ hiểu biết, tin cậy và tôn trọng để ngăn ngừa những vết thương lòng.

Khoảnh khắc ấy sẽ tuyệt diệu nếu có sự yêu thương và trân trọng với đôi phương và với chính bản thân mình. Hoặc tối thiểu, là sự tôn trọng. Đôi khi sự tôn trọng còn quan trọng hơn cả tình yêu. Bởi nếu có tình yêu mà thiếu sự tôn trọng, thì vẫn không đủ. Nếu có đủ sự tôn trọng và nhận đủ sự tôn trọng, bạn sẽ biết và sẽ có nhu cầu học cách khiến điều đó trở nên tuyệt diệu. Ngược lại, nếu thiếu sự tôn trọng, đó sẽ chỉ là một trò chơi hay một hình phạt, hay một trải nghiệm của sự dối chác, lừa dối, ép buộc, chiếm đoạt, phục tùng, cam chịu, sợ hãi, xem thường, chán ghét... Và sẽ có ai đó tổn thương.

Người ta nói nhiều về cảm xúc, về cách ngừa thai, về khoái cảm, nhưng đôi khi người ta quên nói điều này: khoảnh khắc đó là thời điểm ta dễ bị tổn thương. Khi không còn gì giấu giếm, cũng có nghĩa là không còn gì để tự bảo vệ. Khi ta bộc lộ mình rõ nhất, thật nhất, trần trụi nhất, ấy là khi ta trở nên dễ bị tổn thương hơn bao giờ hết. Điều đó đúng cho cả nam và nữ.

Khi ta sẵn sàng ở vào trạng thái dễ bị tổn thương với ai đó, là bởi ta tin vào mối quan hệ sâu đậm. Khi ta trút hết lòng mình, cũng như khi ta trút hết xiêm y vậy, là bởi vì ta tin.

Tuổi thơ ngây mãi mãi là thiên đường của đời người. Nếu quyết định lìa xa nó vào thời khắc nào đó, hãy chắc chắn rằng bạn lìa xa nó để đến một

thiên đường khác, chứ không phải địa ngục. Và hãy chắc rằng mình chọn đúng bạn đồng hành. Nếu có bất cứ gợn suy nghĩ nào rằng bạn chưa sẵn sàng, rằng bạn chưa đủ tôn trọng hay chưa nhận đủ sự tôn trọng, rằng bạn chưa đủ tin cậy và chưa được tin cậy đủ, thì hãy dừng lại. Chậm chậm thôi, không chỉ để đợi đúng lúc mà đợi để biết chắc rằng ta gặp đúng người.

Khi còn nhỏ, ta thường mong mình sớm trở thành người lớn, ta muốn bước ngay vào thế giới mênh mông đó cùng với những quyền vô hạn định. Nhưng, sự thật đắng cay mà chúng ta phải đối mặt là gì? Không ai có thể cưỡng lại thời gian. Thế cho nên cái khoảnh khắc ta sẽ phải/ được thành người lớn ấy - khoảnh khắc trở thành một người đàn ông, hay một phụ nữ thực sự - trước sau gì cũng đến. Và cùng với nó là bình yên và sóng gió, hạnh phúc và đắng cay, niềm khoái cảm ngấn ngủi và vết thương lòng dai dẳng, những điều ta kỳ vọng và cả những điều ta không hề chờ đợi... đều hứa hẹn sẽ đến theo.

Còn những tháng ngày thơ dại xa xưa sẽ bỏ ta đi mãi mãi. Vô phương níu kéo.

Đơn giản chỉ là hạnh phúc

Họp mặt lớp cũ, thầy giáo tóc đã điểm sương, gập lại học trò rung rung nước mắt. Thầy hỏi đi hỏi lại chỉ một câu: *“Cuộc sống em giờ ra sao? Có hạnh phúc không?”*

Cô bạn lớp trưởng năm xưa ngồi xuống cạnh thầy, nửa đùa nửa thật: *“Thầy ơi, bao nhiêu năm trời không gặp, vậy mà thầy chỉ mong đợi ở tụi em có điều đó thôi sao?”*

Phải rồi, chỉ điều đó thôi sao? Không phải là ông nọ bà kia, không phải là chức này tước khác, không phải tiền này của nọ. Cũng không phải đã đóng góp được điều gì cho xã hội, cho đất nước. Chẳng lẽ chỉ là hạnh phúc thôi sao, hử thầy?

Thầy cười. Học trò của thầy ai cũng có năng lực và lòng tự trọng. Và chỉ cần hai thứ đó thì chắc chắn các em sẽ có đóng góp cho xã hội bằng cách này hay cách khác. Thầy không băn khoăn về việc đó. Rồi thầy nheo đôi mắt đầy nếp nhăn, hỏi: *“Em không nhớ ngày ra trường thầy nói gì sao? Thầy đã hỏi các em có bao giờ suy nghĩ tại sao lại là ‘Độc lập - Tự do - Hạnh phúc’? Tại sao là ‘Hạnh phúc’ chứ không phải là ‘Thịnh vượng’ hay ‘Văn minh’? Hóa ra không em nào suy nghĩ về điều đó cả”.*

Có lẽ đó cũng là lý do tại sao đất nước Bhutan từ 3 thập niên qua đã đo lường sự phát triển của đất nước bằng chỉ số GNH (Gross National Happiness - Tổng hạnh phúc quốc gia). Có thể lâu nay chúng ta vẫn nghĩ về “hạnh phúc” như một từ sáo rỗng, bởi không thể xác định được một cách cụ thể nó bao hàm điều gì. Là thành đạt, giàu có? Là được tôn vinh? Là được hưởng thụ bất kỳ điều gì ta muốn? Là chia sẻ và được chia sẻ? Là đem đến niềm vui cho người khác? Hay chính là sự hài lòng của riêng bản thân mình?

Có thể, chúng ta vẫn nghĩ hạnh phúc là vấn đề “riêng tư” và “cá nhân”. Nhưng không phải vậy. Nếu bạn lo buồn hay gặp bất trắc thì ít nhất, thầy cô, bạn bè đều cảm thấy xót xa, lo lắng cho bạn. Còn nếu bạn vui tươi, hạnh phúc thì ít nhất cũng làm cho chừng đó người cảm thấy yên lòng, lạc quan và vui vẻ khi nghĩ về bạn.

Mỗi con người là một mắt xích, dù rất nhỏ nhưng đều gắn kết và ảnh hưởng nhất định đến người khác. Và người khác ấy lại có ảnh hưởng đến những người khác nữa. Tôi thích nghĩ về mối quan hệ giữa con người với nhau trong cuộc đời như mạng tinh thể kim cương. Mỗi con người là một nguyên tử cacbon trong cấu trúc đó, có vai trò như nhau và ảnh hưởng lẫn nhau trong một mối liên kết chặt chẽ. Một nguyên tử bị tổn thương sẽ ảnh hưởng đến bốn nguyên tử khác, và cứ thế mà nhân rộng ra. Chúng ta cũng có thể vô tình tác động đến cuộc đời một người hoàn toàn xa lạ theo kiểu như vậy. Thế thì bạn có tin rằng sống hạnh phúc chính là đóng góp cho xã hội một cách căn cơ nhất? Bạn có cho rằng, sự phát triển và bền vững của một

quốc gia phải được xây dựng từ mỗi cuộc đời riêng lẻ của từng người dân?

Khi đọc cuốn tiểu thuyết *Suối nguồn* dày gần 1200 trang của Ayn Rand, tôi chỉ nhớ có một câu duy nhất: “*Nếu muốn nói câu ‘Tôi yêu em’ thì phải nói từ ‘Tôi’ trước đã.*” Tôi yêu thích triết lý đó quá chừng. Vì nó làm tôi vỡ ra nhiều thứ, giống như bài học về hạnh phúc của thầy tôi. Rằng để yêu người thì trước hết chúng ta phải biết yêu mình, phải trân trọng và giữ gìn niềm hạnh phúc của chính mình. Rằng ta phải bồi đắp chính bản thân ta thành một con người tốt đẹp và cảm nhận được niềm hạnh phúc, trước khi nghĩ đến việc mang đến hạnh phúc cho bất cứ ai hay đóng góp điều tốt đẹp gì cho xã hội.

Bởi vì, bạn biết đó, chúng ta không thể mang đến cho người khác thứ mà ta không có.

Những khoảng trống không phải để lấp đầy

Có hai từ thường lặp đi lặp lại trong entry của nhiều bạn trẻ, là “buồn” và “cô độc”.

Dường như chưa có ai đi qua thời thiếu niên mà không từng trải qua cảm giác đó.

Cô độc. Đó là lúc bạn cảm thấy tâm hồn cô quạnh ngay giữa chôn đông người, đang quây quần bên người thân mà vẫn thấy riêng mình xa cách, đang cùng bạn bè đùa mà vẫn thầm tự nhủ: “*Nào có ai hiểu lòng ta*”.

Cô độc. Đó là khi tâm sự ngổn ngang trong lòng mà không biết tỏ cùng ai, kể cả cha mẹ hay người bạn thân thiết. Là khi ta thấy như mình bị bỏ rơi trong một thế giới đang rộng ra mãi. Là khi ta thấy tràn ngập trong tâm hồn một nỗi buồn dai dẳng không tên. Và rất nhiều khi, chỉ là nỗi buồn vô cớ.

Cô độc là một tâm trạng đáng sợ. Có người trốn chạy sự cô độc bằng cách... ngủ vùi. Có người cố khóa lấp nó bằng niềm vui ồn ào ở vũ trường hay trong những trò games, có người gặm nhấm nó bằng nước mắt. Có người thăng hoa vào nghệ thuật. Nhưng cũng có người bị nó bủa vây không lối thoát đề rồi tìm đến cái chết. Ít hay nhiều, khi rơi vào trạng thái cô độc, chúng ta đều cảm thấy tâm hồn mình chỉ còn là một khoảng trống đáng sợ, và ta tự hỏi: “*Phải làm sao để lấp đầy khoảng trống này đây?*”

Nhưng, bạn biết không, những khoảng trống đó không phải để lấp đầy...

Bản chất con người vốn cô đơn. Đó là sự thật. Tất cả mọi người đều có lúc cảm thấy cô độc. Cả những người cởi mở, hài hước nhất hay những người đang chìm đắm trong hạnh phúc vô biên, vẫn luôn có những khoảnh khắc không thể chia sẻ cùng ai. Những khoảng trống mà ở đó chỉ riêng ta đối diện với chính mình. Không phải vì chia tay một người bạn, hay mất đi một người thân, hay khi một mối tình tan vỡ thì nó mới xuất hiện. Khoảng trống đã có sẵn ở đó rồi. Luôn luôn ở đó, trong mọi con người.

Tôi sẽ đọc cho bạn nghe bài thơ haiku này:

“Những lỗ trống trong củ sen

Khi ta ăn

Ăn luôn cả nó”

(Thơ của một thi sĩ Nhật)

Bạn thấy chăng? Những lỗ trống là một phần của củ sen, cũng như sự cô độc là một phần của đời sống. Vì vậy, hãy nhìn thẳng vào nó. Đừng ngại nói: “*Tôi đang buồn. Tôi cảm thấy cô độc*” nếu bạn muốn được chia sẻ. Nhưng cũng đừng ngại nói: “*Hãy để tôi một mình lúc này*” nếu bạn thực sự muốn như vậy. Đừng ngại vì đó là điều bình thường. Tất cả mọi người trên thế gian này đều thế. Chỉ khác nhau ở một điều: cách ta đối xử với nó. Nỗi cô đơn tạo thành những khoảng trống, bạn càng trốn chạy thì nó càng bám đuổi. Bạn càng tìm cách khóa lấp thì nó càng đầy khoảng trống ấy, nhưng cũng đừng

để nó lấp đầy mình. Chúng ta chỉ đơn giản nhận ra sự hiện hữu của nó, và bình tĩnh đối diện.

Người ta gọi tuổi mới lớn là “tuổi biết buồn”. “Biết buồn” tức là chạm ngõ cuộc đời rồi đó. Biết buồn tức là bắt đầu nhận ra sự hiện hữu của những khoảng trống trong tâm hồn. Biết buồn là khi nhận ra rằng có những lúc mình cảm thấy cô độc. Khi đó, hãy dành cho sự cô độc một khoảng riêng, hãy đóng khung sự cô đơn trong giới hạn của nó, như một căn phòng trống trong ngôi nhà tâm hồn. Mỗi lần vào căn phòng ấy, dù tự nguyện hay bị xô đẩy, thì bạn vẫn có thể điềm tĩnh khám phá bản thân trong sự tĩnh lặng. Để rồi sau đó, bạn bình thản bước ra, khép cánh cửa lại và trở về với cuộc sống bề bộn thường ngày, vốn lắm nỗi buồn nhưng cũng không bao giờ thiếu niềm vui...

Bản thân chúng ta là giá trị có sẵn

Lâu rồi, tôi có đọc được bài phỏng vấn Ngô Thị Giáng Uyên, tác giả cuốn sách được nhiều bạn trẻ yêu thích “*Ngón tay mình còn thơm mùi oải hương*”. Trong đó cô kể rằng khi đi xin việc ở công tình yêu Unilever, có người hỏi nếu tuyển vào không làm marketing mà làm sales thì có đồng ý không. Uyên nói có. Nhà tuyển dụng rất ngạc nhiên bởi hầu hết những người được hỏi câu này đều trả lời không. “*Tại sao phỏng vấn marketing mà lại làm sales?*”. Uyên trả lời: “*Tại vì tôi biết nếu làm sales một thời gian thì bộ phận marketing cũng sẽ muốn đưa tôi qua đó, nhưng đã quá muộn vì sales không đồng ý cho tôi đi*”.

Chi tiết này khiến tôi nhớ một câu chuyện khác về diễn viên Trần Hiếu Húc. Khi đó cô đến xin thử vai Lâm Đại Ngọc, đạo diễn Vương Phù Lâm đã đề nghị cô đóng vai khác. Hiếu Húc lắc đầu: “*Tôi chính là Lâm Đại Ngọc, nếu ông để tôi đóng vai khác, khán giả sẽ nói rằng Lâm Đại Ngọc đang đóng một vai khác*”.

Đâu là điều giống nhau giữa họ? Đó chính là sự TỰ TIN. Và tôi cho rằng họ thành công là bởi vì họ tự tin.

Có thể bạn sẽ nói: “*Họ tự tin là điều dễ hiểu. Vì họ tài năng, thông minh, xinh đẹp, học giỏi... Còn tôi, tôi đâu có gì để tự tin?*”

Tôi không cho là vậy. Lòng tự tin thật sự không bắt đầu bởi những gì người khác có thể nhận ra, như gia thế, tài năng, dung mạo, bằng cấp, tiền bạc, quần áo..., mà nó bắt đầu từ bên trong bạn, từ sự BIẾT MINH. Biết mình có nghĩa là biết điều này: Dù bạn là ai thì bạn cũng luôn có sẵn trong mình những giá trị nhất định.

Gốc rễ vấn đề là ở chỗ đó, bản thân bạn không đủ để bạn tự tin sao?

Bản thân bạn - con người độc đáo nhất trên thế gian này. Bạn biết chắng, thế gian này có điều kỳ diệu, đó là không ai có thể là bản sao 100% của ai cả. Bởi thế, bạn là độc nhất, tôi cũng là độc nhất. chúng ta đều là những con người độc nhất vô nhị, dù ta đẹp hay xấu, tài năng hay vô dụng, cao hay thấp, mập hay ốm, có năng khiếu ca nhạc hay chỉ biết gào như vẹt đục...

Vấn đề không phải là vẹt hay thiên nga. Vẹt có giá trị của vẹt, cũng như thiên nga có giá trị của thiên nga. Vấn đề không phải là hơn hay kém, mà là sự riêng biệt. Và bạn phải biết trân trọng chính bản thân mình. Người khác có thể đóng góp cho xã hội bằng tài kinh doanh hay năng khiếu nghệ thuật, thì bạn có thể đóng góp cho xã hội bằng lòng nhiệt thành và sự lương thiện.

Bạn có thể không thông minh bẩm sinh nhưng bạn luôn chuyên cần và vượt qua bản thân từng ngày một. Bạn có thể không hát hay nhưng bạn là người không bao giờ trễ hẹn. Bạn không là người giỏi thể thao nhưng bạn có nụ cười ấm áp. Bạn không có gương mặt xinh đẹp nhưng bạn rất giỏi tất cả vật cho ba và nấu ăn rất ngon. Chắc chắn, mỗi một người trong chúng ta đều

được sinh ra với những giá trị có sẵn. Và chính bạn, hơn ai hết, trước ai hết, phải biết mình, phải nhận ra những giá trị đó.

Hơn thế nữa, nếu bạn thực sự tự tin, bạn cũng sẽ biết tôn trọng người khác. Bởi nếu bạn đã hiểu được giá trị của bản thân, chắc chắn bạn sẽ hiểu được giá trị của mỗi người bạn gặp. Bạn sẽ nhìn thấy sự giống nhau giữa một ca sĩ nổi tiếng và một người quét rác vô danh, giữa một doanh nhân xuất khẩu hàng nghìn tấn thủy sản và một bà cụ bán cá tươi trong chợ. Bạn sẽ trân trọng những người đó như nhau.

Bản thân mỗi chúng ta là giá trị có sẵn. Nếu bạn muốn có một cơ sở để xây dựng lòng tự tin thì hãy bắt đầu từ đó. **TỪ CHÍNH BẢN THÂN MÌNH.**

Hơn một khoảnh khắc bị bỏ lỡ

Sinh nhật 16 tuổi, em nhận được món quà mơ ước: một chiếc máy ảnh số.

Em chụp bất cứ thứ gì là lạ, hay hay, rồi về chỉnh sửa và đều đặn post lên blog.

Có nhiều comment khen em chụp ảnh đẹp, tìm được góc độc, rất nghệ thuật. Em mày mò học thêm những kỹ thuật cơ bản và ngày càng mê chụp ảnh. Cả khi đi ngủ, chiếc máy ảnh cũng nằm bên gối em.

Và hẳn nhiên, đó là vật bất ly thân trong chuyến về thăm quê ngoại. Ở đó có rất nhiều thứ thú vị để chụp. Một con ngỗng thơ thẩn bên hàng rào, những bông hoa dại không tên giấu mình trong đám cỏ. Và buổi chiều nay, cảnh hoàng hôn trên cánh đồng sao mà đẹp lạ. Ánh nắng chiều chiếu xiên quệt từng vệt vàng rõ rệt trên nền lúa xanh. Đôi cánh cò chấp chới bay qua. Rải rác trên cái nền xanh non là vài đóa sen muôn. Đẹp quá! Phải chụp ngay mới được.

Em cuống quýt lấy máy ảnh, giơ lên ngắm, rồi sững sờ nhận ra máy ảnh đã hết pin trong khi ánh nắng đang tắt dần. Em ngồi bệt xuống cỏ, thất vọng đến phát khóc.

Cậu em trai ngạc nhiên, rồi lên giọng cụt non cầu nhàu: “*Không chụp được thì lo ngắm đi, có gì mà khóc? Chị còn đôi mắt nữa mà...*”

Thì vậy đó, tôi cũng định nói vậy, sao em không ngắm nhìn bằng đôi mắt của mình?

Người ta nói rằng từ khi có máy ảnh, con người ngày càng thích nhìn bản sao của thế giới hơn là nhìn thế giới thật. Em cũng thích ngắm bản sao hơn chẳng?

Em có biết, tất cả những chiếc máy ảnh đều mô phỏng theo hoạt động của đôi mắt, nhưng chưa bao giờ tái tạo một cách hoàn hảo cấu trúc tinh vi của mắt và bộ não con người. Những bức ảnh em chụp rất đẹp, nhưng hãy chấp nhận rằng có những vẻ đẹp không thể ghi lại bằng máy ảnh mà chỉ có thể ghi lại bằng ký ức và cảm xúc.

Như buổi hoàng hôn này, ngoài cái ánh nắng vàng vọt rọi phết lên những đóa sen tàn, ngoài cái xanh mướt của đồng lúa đương thì, còn có hương cỏ dại, hương lúa non đang kỳ ngậm sữa thơm tinh khiết. Còn có bầu không khí trong trẻo mát lạnh của chiều thu, cái huyền hoặc của ánh trăng mọc sớm trong chiều mờ sương ở vùng thôn dã.

Chiếc máy ảnh có thể giúp em giữ lại một khoảnh khắc đẹp, nhưng nó chỉ thay thế được một giác quan duy nhất. Trong khi đó, bộ não của em lưu giữ được ký ức của rất nhiều giác quan. Các nhà khoa học thuộc đại học Oxford đã cảnh báo rằng giác quan của con người đang bị suy giảm chức năng nghiêm trọng. Những cư dân thành phố như em thường giành 90% quỹ

thời gian trong ngày để làm việc, sinh hoạt trong nhà, trước màn hình tivi và máy tính. Vậy thì khi có cơ hội đứng giữa thiên nhiên, có gì em lại chăm chú nhìn thế giới qua chỉ một khoảnh khắc đẹp, trong khi cùng lúc ấy em có thể tận hưởng vô số khoảnh khắc vô giá khác?

Ngược dòng nước mắt

*Thưa người, nước mắt chảy xuôi
Giọt mưa rơi xuống từ trời, nghìn xưa*

SƯƠNG MAI

Mỗi lần vào nhà sách, chúng ta lại thấy xếp hàng dài trên giá những cuốn sách dành cho các bậc cha mẹ. Từ *Tâm lý trẻ con tuổi chập chững* cho đến *Bảy bí mật của tuổi mới lớn*, *Teen cần gì ở cha mẹ?*... Nhìn vào đó, em sẽ thấy rằng lứa tuổi em ngày nay đang được cha mẹ tìm hiểu hoặc cố gắng để tìm hiểu một cách kỹ càng. Vì yêu thương và để biết yêu thương đúng cách.

Nhưng còn những người con thì sao? Có bao giờ em nghĩ đến việc tìm đọc những cuốn sách viết về tâm lý của người làm cha mẹ? Ai cũng biết làm cha mẹ là một việc khó khăn. Vậy phải chăng chúng ta đã, đang làm con quá dễ dàng, bằng cách biện hộ “răng thì là” nước mắt chảy xuôi, nên không cần quan tâm đến nỗi lòng cha mẹ?

Chẳng phải chúng ta vẫn thường thốt lên câu “không thể hiểu nổi” đó sao? Không thể hiểu nổi tại sao ba mẹ lại không chấp nhận bạn bè con, không thấu hiểu mong muốn của con, đòi hỏi quá sức con, la mắng trách phạt con? Không thể hiểu nổi tại sao ba mẹ lại luôn cáu gắt với nhau, cãi vã nhau hoài? Không thể hiểu nổi tại sao ba mẹ chỉ quan tâm đến tiền bạc, chỉ biết cắm đầu vào công việc làm ăn? Không thể hiểu nổi tại sao ba mẹ lại phải chia tay, để gia đình mình tan vỡ?

Chúng ta đã luôn đặt câu hỏi tại sao, và câu trả lời thường là “Khi nào con lớn, con có gia đình, con cái, con sẽ hiểu lòng cha mẹ?” Tại sao phải đợi đến lúc đó mà không phải là bây giờ. Cả chuyện đó nữa cũng là một câu hỏi.

Tôi nhớ một ngày nọ khi tôi còn nhỏ, tôi không chịu đi học và cứ lải nhải nhắc mẹ hôm nay là hạn chót phải nộp học phí mẹ ngàn ngừ bảo tôi cứ đi học, nói cô giáo thông cảm gia hạn thêm đến ngày mai. Tôi năn nỉ thế nào mẹ cũng không chịu đưa tiền. Buồn tủi và xấu hổ trước viễn cảnh cả lớp đã đóng học phí còn tôi thì chưa, tôi đành liều đi vay tiền của một người quen để đóng, định bụng khi nào mẹ đưa tiền thì tôi sẽ trả. Hôm sau, khi biết chuyện, mẹ về nhà với đôi mắt đỏ hoe và đánh đòn tôi một trận thật đau. Tôi giận mẹ suốt mấy tháng trời. Tôi không hiểu nổi mình đã làm gì sai vì tôi chỉ mượn chứ không trộm cắp của ai, và trước sau gì mẹ cũng phải đưa tôi tiền đóng học phí. Giá như lúc đó tôi hiểu được nỗi buồn của mẹ. Giá như lúc đó tôi biết đến nỗi khó khăn và cả lòng tự trọng của mẹ. Giá như lúc đó, chứ không phải đợi đến mười lăm năm sau, tôi mới biết mẹ đã phải bán đi chiếc nhẫn cưới để lấy tiền đóng học phí cho tôi. Nhưng tại sao mẹ không muốn tôi biết, nỗi lòng ấy tôi ước gì khi đó mình có thể hiểu.

Và còn nỗi lòng của những người có thể về nhà buổi chiều kia với vẻ mặt

thất thần, trên tay cầm tờ báo đưa tin chứng khoán sụt giảm, giá vàng lên. Những người phải xoay sở vất vả trong mớ bong bong quan hệ với đồng nghiệp, với chồng, vợ, con cái, ông bà, anh chị, bà con họ hàng gần xa... Những người mẹ đồng thời là người vợ bắt con cái nhìn đỏi thêm một chút để đợi chồng về muộn. Những người cha đồng thời là người làm công ở trong tâm trạng cáu gắt vì sức ép công việc. Những người bị bao vây từ nỗi lo toan về việc phải làm sao để có một mái nhà ấm êm, một ngàn khoản cho con du học, đến những cơn cáu giận không thể kiềm chế khi con về khuya, hay lười học. Tâm lý đó chắc cũng phức tạp không kém lứa tuổi dậy thì, cũng cần phải hiểu và cảm thông.

Bởi đời với chúng ta, cha mẹ đâu chỉ có Công, có Nghĩa, có Tình yêu không cần đáp trả. Cha mẹ còn có nỗi lòng, những dằn vặt, những diễn biến tâm lý khác nhau trong từng giai đoạn khó khăn khác nhau của một kiếp làm người. Có đáng để tìm hiểu không em? Có đáng để chúng ta lội ngược một dòng nước mắt? Vì yêu thương. Và để biết đón nhận tình yêu thương đúng cách.

Chúng ta chẳng có nơi nào khác để đi...

Cách đây 10 năm, trong một đêm hiem hơi Sài Gòn se lạnh, tôi quần mình trong chăn nằm nghe bài *Earth Song* của Michael Jackson bằng chiếc máy Walkman nhỏ, bất chợt thấy tim mình thất lại. Tôi hình dung con kênh Nhiêu Lộc đen ngập rác chạy quanh thành phố, nhớ những vạt rừng trơ gốc trên đường đi công tác, những chiếc xe khách cũ kỹ phủ khói đen kịt lên trời...

Vậy mà đã mười năm...

Hôm qua, một người bạn trẻ gửi cho tôi đường link bài *Earth Song* trên Youtube, kèm theo một đoạn trích trong bản báo cáo dài 570 trang mang tên “*Viễn cảnh môi trường toàn cầu lần thứ tư*” (viết tắt là GEO-4) của chương trình Môi trường Liên hiệp quốc (UNEP) công bố vào tháng 10/2007. Trong đó có đoạn: “*Trái đất đã trải qua 5 cuộc tuyệt chủng lớn trong 450 triệu năm qua, sự kiện gần nhất xảy ra cách đây 65 triệu năm. Và cuộc tuyệt chủng qui mô lớn lần thứ 6 đang diễn ra - lần này là do chính hành vi của con người gây ra*”.

Tôi nghe lại *Earth Song*, nhận ra rằng những cảm xúc mà bài hát này khơi dậy trong tôi chưa bao giờ cũ. Chỉ có những day dứt hôm nay làm tôi xót xa hơn ngày xưa. Ngay bên ngoài khung cửa kia là bầu không khí đặc quánh khói bụi, trong cái nóng oi bức trái mùa. Chợt nhớ một câu trích của Margaret Mead: “*Chúng ta chẳng còn nơi nào khác để đi... Trái đất này là tất cả những gì chúng ta có*”.

Con người chắc hẳn không mong như vậy. Các nhà khoa học thậm chí đã lên kế hoạch xây dựng một căn cứ bảo tồn AND trên Mặt trăng để duy trì sự sống trên Trái đất, và cải tạo sao Hỏa để loài người có thể di cư đến đó một khi thảm họa tuyệt chủng xảy ra.

Nhưng cho đến lúc ước mơ ấy thành hiện thực, chúng ta thật sự không có nơi nào khác để đi cả. Chúng ta đang phải đối diện với thực tế rằng ở khắp nơi đang bị xói mòn do nạn chặt phá rừng. Các cơn bão ngày càng mạnh lên. Hạn hán và thiếu nước nghiêm trọng tại nhiều nơi trên thế giới, trong khi mùa lũ và gió bão liên tục tấn công nhiều nơi khác. Nhiệt độ năm sau luôn cao hơn năm trước. Thậm chí có nơi tuyết đã không còn rơi vào mùa đông nữa. Trái đất nóng lên làm cho băng ở hai cực tan ngày càng nhanh, mực nước biển đang dâng cao.

Các nhà khoa học đã cảnh báo nếu băng ở hai cực tan hết thì mực nước biển có thể dâng lên 80m, đủ nhấn chìm hầu hết các thành phố lớn trên thế giới. Và Việt Nam, lúc đó sẽ là một trong những nước chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Bởi thế, trong bài báo cáo GEO-4 nhấn mạnh một thông điệp khẩn

thiết:

“Cứu lấy hành tinh: Bây giờ hoặc không bao giờ!”

Bây giờ hoặc không bao giờ, bạn có thể cứu hành tinh này, chúng ta có thể cứu hành tinh này bằng những việc rất nhỏ, như trồng một cái cây, tắt điện khi không sử dụng, đi xe đạp thay vì xe máy, không xài phí giấy vớ, dùng vớt rác bừa bãi, dùng những vật liệu có thể tái chế...

Suốt mấy tháng nay, trên đường phố Hà Nội, Sài Gòn, tôi nhìn thấy một số teen Việt khóc trên mình chiếc túi *“I’m not a Plastic Bag”*, những chiếc áo thun có in dòng chữ *“I love the Earth”*, *“I love Green”*.

Tôi mong rằng, bạn không mang chúng như một vật trang sức theo phong trào mà như sứ giả nhỏ bé của thiên nhiên. Với một ý thức mạnh mẽ. Với một thông điệp rõ ràng. Để nói rằng bạn không thờ ơ. Để nói rằng bạn yêu Trái đất này và bạn thực sự muốn cứu lấy hành tinh xanh của chúng ta...

Bởi vũ trụ bao la, nhưng một hành tinh đẹp như Trái đất thì không dễ tìm thấy.

Những gạch nối từ quá khứ

Có lần, tôi đọc được trên Internet một tin ngộ nghĩnh. Một phụ nữ người Ba Lan tên là Agat Czemierys đã đăng quảng cáo với nội dung: “*Chúng tôi muốn nhận nuôi một ông hay bà, người sẽ sống, tận hưởng các kỳ nghỉ mùa hè và đi mua sắm cùng chúng tôi suốt đời. Không ràng buộc về tiền bạc, chỉ có tình thương*”. Kết quả Agat đã nhận được hàng ngàn thư trả lời từ các cụ già trên khắp Ba Lan, mong được làm ông bà cho các con của cô.

Câu chuyện đó làm tôi nhớ bà ngoại của mình quá đỗi. Tôi nhớ những ngày ngồi gọt cau với bà, lấy vỏ cau kết thành những chiếc thuyền thúng nhỏ xinh xinh. Bên thềm nhà, tôi gối đầu lên đùi bà, mắt lim dim ngủ trong làn gió mát thổi từ vườn và giọng bà khe khẽ kể chuyện thời con gái. Những khuôn phép đạo đức, những cách thức ứng xử hàng ngày được bà chỉ dạy qua những buổi trưa êm đềm với giọng thì thầm theo cách mưa dầm thấm lâu như vậy.

Nhà văn Louisa May Alcott viết rằng: “*Mỗi ngôi nhà cần có một người bà trong đó*”. Tại sao vậy? Tại sao mỗi khi nhớ về thời ấu thơ, ký ức về ông bà luôn là ký ức êm đềm nhất? Tại sao khi đến tuổi dậy thì, con cái thường cãi lời cha mẹ nhưng lại sẵn sàng nghe lời ông bà? Tại sao cũng xuất phát từ yêu thương nhưng cha mẹ thường trách mắng còn ông bà lại có thể bao dung? Tại sao có những chuyện ta không thể kể với cha mẹ nhưng sẵn sàng tâm sự với ông nội hay bà ngoại?

Có khi nào bạn tự hỏi điều đó?

Mỗi thế hệ đều có vai trò của mình. Có lẽ ông bà không còn phải chịu gánh nặng của cuộc mưu sinh như cha mẹ chúng ta, cũng không bị sức ép bởi trách nhiệm phải dạy dỗ ta nên người. Ông bà có sự thông thái và lòng kiên nhẫn của người đã trải nghiệm. Sự nhẫn nại và dịu dàng của người đã đi qua quãng đường dài. Luôn có một đoạn đường mà cha mẹ chúng ta chưa đi qua. Và ông bà ở đó, để yêu thương, nuông chiều và đôi khi làm hư hỏng chúng ta, với một tình yêu vô điều kiện.

Đôi khi, có những mâu thuẫn xảy ra giữa cách giáo dục nghiêm khắc của ba mẹ và sự chiều chuộng của ông bà. Nhưng khi lớn lên, bạn nhìn lại thời ấu thơ và sẽ hiểu rằng: nhân cách của mình đã được hình thành nhờ cả hai điều đó, nhờ sự cân bằng của cả hai. Quả thật, ai có được cha mẹ nghiêm khắc và ông bà nuông chiều, quả là hạnh phúc lớn lao.

Do cuộc sống bận rộn, không có thời gian chăm sóc thế hệ già nên người Nhật đã chế tạo robot Snuggling Ifbot có khả năng nói chuyện như một đứa cháu lên 5 tuổi để bầu bạn với người già. Nhưng chỉ sau một tháng, sản phẩm này đã trở nên ế hàng. Bởi ông bà của chúng ta không cần một người máy giúp họ “kích thích não hoạt động và tránh được bệnh hay quên”. Robot không biết lắng nghe, không biết hỏi chuyện ngày xưa, cũng không biết vùi

vĩnh và đón nhận tình yêu từ ông bà. Trong khi, đó mới chính là cái mà ông bà cần ở những đứa cháu.

Ông bà chính là những chứng nhân đầy yêu thương, là một dấu gạch nối giữa chúng ta với quá khứ. Thế hệ ông bà cũng như cái rễ cây vậy. Bạn không nhìn thấy rễ cây, nhưng bạn biết rằng rễ luôn hiện hữu ở đó, là nguồn gốc của nhựa sống, là nơi khởi đầu của những chiếc lá non. Vì vậy, hãy kính trọng ông bà. Dù gặp ông bà ở đâu, trong gia đình hay viện dưỡng lão, hay thậm chí khi nhìn thấy ông bà trên đường, dù là ông bà của bất cứ ai, cũng đừng thờ hững đi qua mà không cúi đầu chào. Với lòng biết ơn.

“Nghẹn lời thương đở mắt chuyện tương phùng”

Cách đây không lâu, Lê Thị Hà Tuyên - cô học trò 18 tuổi ở thị trấn Tuy Hòa (Phú Yên) - bị tai nạn do nổ bình gas tại phòng trọ. Cô bị phỏng toàn thân tới 66% và các bác sĩ tiên lượng khó qua khỏi. Quyết cứu lấy đứa con thương yêu, ba Tuyên đã đưa cô vào bệnh viện Chợ Rẫy và xin các bác sĩ phẫu thuật lấy da ở hai đùi mình để ghép cho con.

Những ngày này, người cha ấy vẫn đang lê lét đôi chân rỉ máu để chăm con.

Đó là một trong nhiều người cha mà tôi biết.

Nhà văn Jean - Louis Fournier trong tự truyện *Ba ơi mình đi đâu?* đã viết:

“Hồi còn trẻ, tôi thường ao ước về sau sinh được một lũ con. Tôi thấy mình vừa hát vừa leo lên những dãy núi, vượt qua các đại dương cùng những thủy thủ bé nhỏ nom rất giống tôi, đi khắp thế giới với phía sau là một bầy trẻ con vui vẻ, tò mò, ánh mắt sống động, những đứa trẻ sẽ được tôi dạy thật nhiều điều, tên gọi của cây cối, chim muông và các vì sao. Những đứa trẻ sẽ được tôi dạy chơi bóng rổ và bóng chuyền, những đứa trẻ sẽ cùng tôi thi đấu và không phải trận nào tôi cũng thắng”.

Giấc mơ đó chắc cũng giống giấc mơ của bất cứ người đàn ông nào.

Jean - Louis Fournier có đến hai đứa con trai thiếu năng và “tật nguyên vĩnh viễn”. Mathieu đã chết và Thomas mãi đến ba mươi tuổi vẫn chỉ có thể lặp đi lặp lại hàng chục câu hỏi: *“Ba ơi mình đi đâu?”*

“Những ai chưa từng sợ có một đứa con bất thường hãy giơ tay.

Chẳng có ai giơ tay cả.

Mọi người đều nghĩ đến chuyện đó như nghĩ đến một trận động đất, như nghĩ đến ngày tận thế, thứ gì đó chỉ xảy ra một lần.

Tôi có đến hai ngày tận thế.”

Những người đàn ông trở thành người cha không chỉ để hiện thực hóa ước mơ, mà còn để gánh vác trách nhiệm, nỗi lo lắng, đôi khi cả sự đau đớn và tuyệt vọng.

Tôi nhớ lúc nhỏ có lần phạm tội, mẹ phạt quỳ úp mặt vào tường suốt hai tiếng đồng hồ. Khi đi làm về, nghe mẹ kể lại, ba đã gọi tôi đến và nói: *“Trở thành người như thế nào là tự do của con. Trở thành người tốt hay người xấu là tự do tuyệt đối của con. Con có toàn quyền lựa chọn cho cuộc đời mình. Ba mẹ yêu thương con không phải vì con ngoan mà vì con là con của ba mẹ, bởi vậy kể cả khi con trở thành một người xấu, một kẻ dối trá hay thậm chí trộm cắp, thì tình yêu của ba mẹ dành cho con vẫn không thay đổi. Nhưng ba muốn con biết rằng ba mẹ sẽ rất hạnh phúc và tự hào nếu con trở*

thành một người chính trực và biết yêu thương”.

Đó là lý do đầu tiên để tôi muốn trở thành một người chính trực và biết yêu thương. Thậm chí, tôi chỉ cần một lý do đó mà thôi.

Kinh Talmud viết: *“Khi người dạy con trai mình, tức là người dạy con trai của con trai người”*. Bởi thế, hiển nhiên là tôi cũng sẽ nói với con tôi những lời ba tôi đã nói.

Ngạn ngữ Anh chép rằng: *“Một người cha hơn một trăm ông thầy”*. Còn Sigmund Freud thì nói: *“Tôi không thể nghĩ ra nhu cầu nào trong thời thơ ấu mạnh mẽ hơn nhu cầu có được sự bảo vệ của một người cha”*.

Ai cũng có thể dạy một cậu con trai mới lớn lái xe hoặc mở bugi bị ướt ra lau khi đi qua quăng đường ngập nước. Nhưng thật đặc biệt khi cậu học những điều đó từ chính cha mình.

Ai cũng có thể dạy một cậu bé đá bóng và vẽ tranh. Ai cũng có thể đọc cho cậu bé nghe một cuốn sách hay kể chuyện trước khi ngủ. Ai cũng có thể trả lời những câu hỏi ngây thơ, tò mò và không ngừng nghỉ của cậu. Nhưng đó sẽ là những giây phút thần tiên nếu nó được một người cha thực hiện. Khi cậu có thể nằm trong lòng, gác chân lên bụng cha và cười khúc khích.

Và mẹ cậu sẽ bảo trông hai cha con giống nhau như hai hình vuông, hai hình tròn, hai ngôi sao, hai trái tim, hai giọt nước hay hai tam giác đồng dạng. Dù là gì thì cũng giống nhau một cách ngộ nghĩnh.

Và người ta nsoi đó là bằng chứng hiển nhiên nhất của sự tiếp nối.

Cha mẹ yêu thương chúng ta, và chúng ta yêu thương con cái mình bất kể giới tính. Nhưng có một điều chắc chắn là cha mẹ luôn chia sẻ điều gì đó đặc biệt hơn, sâu sắc hơn với những đứa con cùng phái tính với mình. Như mẹ và con gái, cha và con trai.

Cha và con gái là một tình cảm ngọt ngào, thậm chí dễ cảm nhận hơn tình cảm giữa cha và con trai. Một đứa con gái với những lọn tóc mềm và giọng nói nũng nịu có thể làm trái tim người cha tan chảy. Chỉ những cô con gái mới khiến người cha trở nên mềm mỏng và dịu dàng *“Con gái rượu của ba!”*. Còn những cậu con trai luôn ít có dịp được tận hưởng sự dịu dàng đó từ cha, mà trái lại, luôn là sự nghiêm khắc, cứng rắn và thậm chí lãnh đạm. Dẫu vậy, sợi dây kết nối giữa cha và con trai luôn mãnh liệt hơn những mối liên kết khác trong gia đình. Bởi *“những gì nín lặng nơi người cha được nói ra nơi đứa con trai. Và tôi thường nhìn thấy ở những đứa con trai bí mật hiển lộ của người cha”* (Friedrich Nietzsche).

Có bao nhiêu lần cha và con trai nhìn vào mắt nhau để nhìn thấy tình thương tràn đầy trong đó? Hãy chỉ nhìn vào mắt những khi đối đầu? Như Charles Wadsworth nói: *“Lúc một người đàn ông nhận ra rằng cha mình có*

lẽ đã đúng, thường thì ông ta có một đứa con trai nghĩ rằng ông ta đã sai”.

Cha và con trai, sách vở thường dạy rằng hãy cố gắng để là bạn của nhau. Nhưng cũng như bạn bè đồng lứa, đôi khi ta không thể làm bạn với người mà ta mong được là bạn. Không phải người cha nào cũng có thể là bạn với con. Vì sự khác nhau (hay quá giống nhau?) về tính cách, cả hai có thể xung khắc như nước với lửa. Nhưng vậy thì sao? Cho dù không thể là bạn thì cả hai vẫn luôn là cha và con trai.

Chẳng lẽ điều đó không đủ tuyệt vời hay sao?

Tôi nhớ ngày xưa khi tôi chuẩn bị nhập ngũ, cũng là lần đầu tiên xa nhà. Mẹ lãng xãng đồ đạc, nước mắt ngắn dài. Ba ngồi im không nói.

Tôi cứ ngỡ ba không để tâm.

Chiều nay, tôi bỗng nhớ lại dáng ngồi nghiêng nghiêng ấy, khi đọc được mấy câu thơ này:

*“Không tiễn con ra phi trường,
Ba chỉ ngồi lặng yên quay mặt
Nghẹn lời thương đỏ mắt chuyện tương phùng”*

Tiếng người hay chỉ tiếng chiêm bao?

Có bao giờ bạn mơ thấy một âm thanh, chỉ một âm thanh thôi, không hình ảnh. Đó là khi bạn nghe mơ hồ bên tai như có ai đó đang gọi tên mình “A. ơi”, vừa như ngay bên cạnh vừa như xa xôi lắm. Mơ hồ như là một giấc chiêm bao.

Đó là tiếng “ơi” mà lúc nhỏ tôi hay nghe lắm, có ngày nghe đến hàng chục lần. Có khi bà ngoại gọi “A. ơi về ăn cơm”, có khi nghe cậu bạn thân “A. đi câu cá”, có khi là đứa em trai thì thầm vào tai “A. ơi” khi muốn xin xỏ thứ gì. Nhưng cũng có khi là tiếng kêu “... ơi” của mẹ, gọi về phát cho mấy cái đĩa bếp vào mông vì cái tội ham chơi.

Đã bao lâu rồi, tôi không được nghe tiếng “ơi” ấy!

Những buổi sớm mai của thời thơ ấu, tôi thường bị đánh thức khi trời còn tờ mờ sương, bởi tiếng nước chảy trong treo đổ từ gàu vào chiếc thùng thiếc vọng từ ngoài giếng. Rồi những âm thanh đến gần hơn. Ngay dưới nhà bếp thôi. Tiếng nước sôi réo trong ấm, tiếng lửa nổ tanh tách. Tiếng phin cà phê va vào nhau lách cách. VÀ tôi trở mình trong chăn, mơ màng ngủ lại giữa chập chùng những tiếng rì rầm trò chuyện của ba mẹ. Chuyện lúa gạo, chuyện học hành, chuyện chiếc xe bò đang bị hỏng cái bánh xe, chuyện một người quen ở xa mới về... Thảng hoặc pha những tiếng cười rất nhẹ. Đó chính là âm thanh mà tôi yêu thích nhất. Tiếng trò chuyện rì rầm ấy, vào buổi ban mai. Cái âm thanh thủ thi, vừa xa vừa gần, tin cậy, và tràn đầy yêu thương. Nó khiến tôi thấy lòng hạnh phúc và bình yên vô hạn.

Âm thanh đó, đã bao lâu rồi tôi không còn nghe? Những khi nhớ nhà, tôi thường gắn chiếc headphone lên tai và lắng nghe những giọt âm vô cùng trong treo của ban nhạc Secret Garden.

Thứ âm nhạc thần kì có thể mang cho tôi những hồi tưởng thanh bình êm ả. Nhưng nhiều lúc, âm nhạc dù du dương mấy vẫn không đủ cho tôi. Bởi tôi thêm một âm thanh khác. Âm thanh của tiếng nói con người, âm thanh của tiếng ai đó đang gọi tên tôi.

Các bác sĩ thống kê rằng có đến 70% những em bé bị chậm nói bắt nguồn từ nguyên nhân cha mẹ dành quá ít thời gian để nói chuyện với bé. Điều đáng nói là những chiếc ti vi ra rả suốt ngày không thay thế được tiếng mẹ, tiếng cha, mà còn làm cho tình trạng chậm nói của các em trở nên nghiêm trọng hơn. Bởi trẻ em, ở cái tuổi bi bô ấy, phải nghe và được lắng nghe với tình yêu cũng như sự thông hiểu, thì mới nói được. Nghĩa là không chỉ có người lớn mới có lúc thèm nghe tiếng người mà ngay cả trẻ con cũng vậy.

Có phải chúng ta đang ngày càng ít nói với nhau hơn. Chúng ta gặp nhau qua YM, tin nhắn, chúng ta đọc blog hay những câu status trên Facebook của nhau mỗi ngày, chúng ta những tưởng đã biết hết, hiểu hết về nhau mà

không cần thốt lên lời. Có phải vậy chẳng? Có phải ta cũng như loài cá heo có thể giao tiếp với nhau bằng sóng siêu âm. Tiếng nói con người dùng để làm gì nếu không phải để thổ lộ, để giải bày, để xoa dịu. Nếu muốn được hiểu thì phải được lắng nghe. Nếu muốn được lắng nghe thì phải nói trước đã. Vậy thì còn ngần ngại chi nữa, hãy nói với nhau đi. Nói với ba, với mẹ, với anh chị, với em, với bạn bè... Đừng chat, đừng email, đừng post lên Facebook, hãy chạy đến gặp nhau, hay ít nhất, hãy nhắc điện thoại lên, thậm chí chỉ để gọi nhau một tiếng "...ơi" dịu dàng!

Một tiếng người thực sự ân cần, yêu thương, quan tâm, gần gũi... Và chắc chắn, không phải là chiêm bao.

Như chờ tình đến rồi hãy yêu

Sáng nay tôi nhìn thấy em ở ngã tư. Đèn đỏ còn sáng và đồng hồ đang đếm ngược. Ba mươi chín giây. Em đang vội, chiếc xe đạp điện màu đỏ cứ nhích dần lên. Không chỉ mình em, nhiều người khác cũng vội. những chiếc xe máy cứ nhích dần, nhích dần lên...

Sống là không chờ đợi. Dù chỉ mấy mươi giây.

Tôi nhớ có hôm nào đó, em đã nói với tôi rằng đây là một triết lý hay, ta phải tranh thủ sống đến từng giây của cuộc đời.

Nhưng em biết không, đừng vì bất cứ một triết lý nào mà gạt bỏ ý nghĩa của sự chờ đợi. Chờ đợi ở đây không phải là há miệng chờ sung, mà chờ đợi là một phần của bài học cuộc đời. Em sẽ bằng lòng đợi chứ, nếu em biết về điều sẽ xảy ra?

Đôi khi xếp hàng ở siêu thị, vì biết rồi sẽ đến lượt mình và rằng đó là sự công bằng. Đợi tín hiệu đèn xanh trước khi nhấn bàn đạp, vì biết đó là luật pháp và sự an toàn cho chính bản thân. Đợi một người trễ hẹn thêm dăm phút nữa, vì biết có bao nhiêu điều có thể bất ngờ xảy ra trên đường. Đợi một cơn mưa vì biết rằng dù dai dẳng mấy, nó cũng phải tạnh. Đợi một tình yêu đích thực vì biết rằng những thứ tình yêu “theo trào lưu” chỉ có thể đem đến những tổn thương cho tâm hồn nhạy cảm của em...

Vì vậy, hãy cứ bình tâm, em nhé. Cuộc đời ta cũng như rượu vang vậy. Có những loại vài tháng là uống được. Nhưng cũng có loại phải lưu giữ rất nhiều năm để đạt độ cần thiết. Điều quan trọng không phải là sớm hay là muộn, mà là **đúng lúc**. Bởi mọi thứ đều có thời điểm của riêng nó. Vị rượu ngon chính là phần thưởng của tháng năm.

Cũng như câu chuyện về hai chú sâu nọ. Sâu anh nằm trong cái kén cảm thấy bức bối vô cùng, nên cố vùng vẫy thật mạnh để thoát ra. Vùng vẫy ngày này qua ngày khác, sâu mọc đôi cánh bé. Nó lại cố ra sức đập cánh, đôi cánh dần lớn ra, cứng cáp. Và cuối cùng, sâu anh hóa bướm, rũ bỏ cái kén chật chội để bay lên. Khi đã thoát ra rồi, nó thấy sâu em vẫn còn mắc kẹt trong kén. Nó hăm hở đến giúp em phá vỡ cái kén và đưa sâu em ra ngoài.

Thế nhưng, em biết không, sâu em mới chỉ có một đôi cánh mỏng manh. Nó không thể bay lên như anh và cũng không còn chiếc kén bảo vệ thân mình. Bướm anh khóc ròng khi nhìn em bị đàn kiến tha đi.

Tôi nhớ có một câu danh ngôn, đại ý rằng: *“Bạn sẽ có được con gà con lông vàng mồm mồm bằng cách ấp trứng, chứ không phải bằng cách đập vỡ cái trứng ra”*. Vậy thì đó là lý do tại sao con sâu phải nằm trong kén đủ ngày rồi mới được hóa thân. Cũng như con người phải chín tháng mười ngày mới nên rời lòng mẹ. Đó cũng là lý do của ba mươi chín giây đèn đỏ, của mười hai năm miệt mài trên ghế nhà trường, của một mối tình tha thiết còn chưa chịu hé lộ. Và của rất nhiều khoảnh khắc chờ đợi trong cuộc đời.

Mọi vật có thời điểm của nó. Em đừng cố rút ngắn thời gian. Nếu trái chưa chín thì đừng nên hái. Nếu nhộng chưa chín thì đừng phá vỡ kén tằm. Nếu chưa gặp được một tâm hồn đồng điệu thì đừng trao gửi trái tim. Đừng để thế giới này tác động.

Xuân qua hè tới. Đông sang thu về.

Đừng nôn nóng khi nhìn thấy những loài cây đã khoe lá khoe hoa. Hãy cứ bình tâm. Hãy đợi thời điểm của mình, em nhé. Hãy tận dụng khoảng lặng này để bồi đắp cho chính mình và học cách khám phá điều sẽ xảy ra. Nếu em biết suy tư, khoảng thời gian chờ đợi không bao giờ là vô nghĩa.

Vì thế, dù cuộc sống có trôi nhanh đến mấy, em nhớ để dành trong đời mình những khoảng lặng chờ đợi. Không chỉ như chờ đèn xanh bật sáng ở ngã tư, mà như chờ rượu chín rồi hãy uống.

Như chờ tình đến rồi hãy yêu.

Ta sẽ làm chi đời ta

1. Trong nhóm thợ xây đang làm việc cạnh nhà tôi, có một cậu phụ hồ đáng thương sinh nhưng luôn miệng ca hát. Cậu vừa tốt nghiệp phổ thông, làm những việc vặt như khiêng vác, sắp xếp đồ đạc và ở lại công trường vào ban đêm để trông coi vật liệu. Đêm, nằm dài trên chiếu, dưới ánh đèn tờ mờ, xung quanh ngổn ngang gạch cát, cậu vừa đọc ngẫu nhiên những tờ báo tôi cho mượn và hát vang hết bài này đến bài khác.

Hỏi chuyện mới biết, ba mẹ cậu đều đi làm mướn, cố cho con học hết phổ thông, giờ thì ngặt nghèo lắm nên cậu phải lên Sài Gòn làm phụ hồ để kiếm sống và phụ giúp ba mẹ. Rồi cậu nói chắc nịch rằng sẽ kiếm đủ tiền để mai một đi học tiếp. Tôi hỏi cậu thích học ngành gì. Cậu nói ngay mình sẽ thi vào Nhạc viện.

Một cậu phụ hồ nghèo rớt đang nuôi giấc mơ vào Nhạc viện. Một hình ảnh dường như không thật khớp. Như hiểu ánh mắt ngại ngần của tôi, cậu nói thêm rằng nhiều người khuyên cậu nên theo một ước mơ khác, thực tế hơn. Nhưng cậu tin vào bản thân, và không có mục tiêu nào có thể làm cậu xao lãng.

Tôi nghe tim mình nhói lên, vì một điều đã cũ, “*người nghèo nhất không phải là người không có một xu dính túi, mà là người không có lấy một ước mơ*”.

Nói cho tôi nghe đi, ước mơ của bạn là gì?

2. Cách đây lâu rồi, tôi đọc được một vài cuốn sách của Vũ Hoàng Chương. Cái đầu đề của nó làm tôi mất ngủ nhiều đêm: “*Ta đi làm chi đời ta?*”

Có nhiều người tôi gặp đã từng day dứt bởi những điều giống nhau: Có phải chính mình đã chọn nghề này không? Có phải chính mình đã chọn cách sống này? Sao nó khác với những ước mơ thời hoa niên của mình đến vậy? Hay là theo dòng đời đưa đẩy, mình chọn ngã dễ đi, đường êm ái chứ không phải chọn đường mình muốn được đi? Ước mơ tuổi mười lăm sao không biến mất mà cứ đeo bám mình cho đến tận bây giờ?

Năm tháng qua đi, bạn sẽ nhận ra rằng ước mơ không bao giờ biến mất. Kể cả những ước mơ rồ dại nhất trong lứa tuổi học trò - lứa tuổi bất ổn định nhất. Nếu bạn không theo đuổi nó, chắc chắn nó sẽ trở lại một lúc nào đó, day dứt trong bạn, thậm chí dằn vặt bạn mỗi ngày. Lúc ấy, có thể bạn sẽ phải ngậm ngùi mà thốt lên: “*Chao ôi, ta đã làm chi đời ta vậy?*”

Nếu vậy, sao ta không nghĩ đến điều này ngay từ bây giờ?

Sao tao không ngồi xuống đây trong một ngày cuối năm và tìm kiếm câu trả lời từ đáy tim mình: Ta muốn làm gì? Ta muốn sống ra sao? Ta muốn trở thành ai trong cuộc đời này?

Ta muốn làm chi đời ta?

Sống một cuộc đời cũng giống như vẽ một bức tranh vậy. Nếu bạn nghĩ thật lâu về điều mình muốn vẽ, nếu bạn dự tính được càng nhiều màu sắc mà bạn muốn thể hiện, nếu bạn càng chắc chắn về chất liệu mà bạn sử dụng, thì bức tranh trong thực tế càng giống với hình dung của bạn. Bằng không, có thể nó sẽ là những màu sắc mà người khác thích, là bức tranh mà người khác ưng ý, chứ không phải bạn.

Dan Zadra viết rằng: “*Đừng để ai đánh cắp giấc mơ của bạn*”. Vậy thì hãy tìm ra ước mơ cháy bỏng nhất của mình, nó đang nằm ở nơi sâu thẳm trong tim ta đó, như một ngọn núi lửa đợi chờ được đánh thức...

Một chùm hoa vô ưu

Em không phải là Phật tử, nhưng em cùng bạn bè vừa trở về từ chuyến “du lịch Thiên” tổ chức trong bốn ngày tại Thiên viện Bát Nhã ở Bảo Lộc (Lâm Đồng) nhân dịp lễ Phật Đản.

Ở đó, người ta hướng dẫn về Phật pháp và những tu tập khác nhằm giúp em thích ứng với đời sống hiện đại, nuôi dưỡng thân tâm, hóa giải cơn giận, sự buồn đau, cảm giác cô đơn, kết nối lại những sợi dây tình thân trong gia đình và với bạn bè... Khi về lại Sài Gòn, em thấy lòng thật vui vẻ và thanh bình.

Tôi biết điều đó khi nhìn gương mặt em. Rạng rỡ như một chùm hoa vô ưu vậy.

Tôi thích cái tên ấy. Hoa Vô Ưu.

Có người vẫn tin rằng hoa vô ưu chỉ là một loài hoa trong tâm tưởng và không có thật. Cũng có sự “vô ưu” (không buồn phiền) tuyệt đối là không thể có. Còn em, em có tin rằng trên thế gian này có một loài hoa tên là “vô ưu” không?

Thái tử Tất Đạt Đa được sinh ra dưới vòm cây vô ưu đang trổ hoa chính là Đức Phật sau này. Vì thế mà loài hoa này gắn với ngày Phật Đản. Tên tiếng Phạn của nó là Asoca, tiếng Hán dịch ra là Hô Ưu Thọ (cây vô ưu), lá xanh ngắt, hoa nở từng chùm, màu cam đỏ rực rỡ, tỏa hương thơm ngát.

Thái tử Tất Đạt Đa, ngay sau khi chào đời, đã đứng dậy và đi bảy bước, mỗi bước của cậu lại có một bông sen nở ra đỡ lấy bàn chân. Đứng trên tòa sen thứ bảy, thái tử chỉ lên trời, một tay xuống đất ý nói “*Thiên thượng thiên địa duy ngã độc tôn*” (Trên trời và dưới trời thì ta là cao quý nhất).

Câu nói ấy đã khiến nhiều người băn khoăn. Phải chăng đó là sự kiêu căng, chấp ngã?

Nhưng không, em ạ. Cũng như loài hoa kia, đừng chỉ vì cái tên mà tin rằng nó không có thật. Bởi hoa là do chính con người đặt tên. Đừng vì cái ý nghĩa đã biết của chữ “ngã” mà hiểu rằng “TA là trên hết”. Vì nghĩa của chữ cũng do con người đặt ra.

Trong những buổi tịnh tâm ngắn ngủi ở thiên viện, em chỉ làm một điều duy nhất, đó là nhìn thật sâu vào tâm hồn mình, tìm đến cái nguyên sơ của tính thiện, của sự vô ưu, của tình yêu thương thuần khiết. Và rồi cũng với đôi mắt đó, em nhìn bạn bè, người thân, em nhìn thế giới xung quanh. “Lắng nghe để hiểu, nhìn lại để thương”.

Có một câu thiền rất quen thuộc: “*Khi tôi chưa học đạo, tôi thấy núi là núi, sông là sông. Khi tôi học đạo, tôi thấy núi không phải là núi, sông không phải là sông. Sau khi học đạo xong, tôi lại thấy núi là núi, sông là sông*”. Ta

có thể đi khắp nhân gian, nghe muôn chuyện, thấy muôn điều. Nhưng ta chỉ có thể thấu hiểu khi nhìn và nghe với trái tim khiêm nhường và trong sáng, không mang theo bất cứ thành kiến hay sự cố chấp nào. Khi ta nhìn những người xung quanh dưới cái nhìn thuần khiết nhất, ta mới có thể nhận ra họ như chính bản thân họ, không phân biệt giàu nghèo, đẹp xấu, giỏi dở, sang hèn, không phân biệt màu da, tôn giáo, giai cấp... Khi đó, ta mới có thể “lại thấy núi là núi, sông là sông”.

Tôi tin rằng chữ ngã trong câu “duy ngã độc tôn” của Thái tử Tất Đạt Đa là nói về cái vốn dĩ đã ở trong mỗi con người từ khi sinh ra. Cái gọi là “nhân chi sơ, tánh bản thiện”. Cái hồn nhiên, vô tư, lương thiện, nhân ái, yêu thương. Cái cao quý nhất, đáng nâng niu và gìn giữ nhất. Đó chính là cái “ngã” thật sự, chung nhất của loài người. Đó là Tâm Phật mà ai cũng có. Đó là xuất phát điểm của cõi nhân sinh. Đó chính là chùm hoa vô ưu kỳ diệu của tâm hồn con người.

Nhưng trong đời sống xô bồ này, có khi ta tự chôn vùi nó, có khi ta lãng quên. Và có khi giống như hoa vô ưu, người ta không nghĩ là nó có tồn tại. Nhưng em đã biết rằng, nếu chịu lắng nghe, chịu nhìn lại, chịu tìm kiếm, chắc chắn ta sẽ tìm thấy nó, phải không em?

Chắc chắn ta sẽ tìm thấy một chùm hoa vô ưu trong tâm hồn mỗi người ta quen biết. Và trong chính bản thân ta.

Yêu hơn một người?

Nếu bạn đã hỏi thì quan điểm của tôi là: hoàn toàn có thể. Tại sao người ta có thể yêu cùng lúc mười hai đứa con (thậm chí vừa con nuôi lẫn con ruột), yêu cùng lúc năm ông anh bà chị mà lại không thể yêu hai người đàn ông hay đàn bà cùng lúc?

Việc khuyến cáo “chỉ nên yêu một người” cũng giống như khuyến cáo “đang lái xe đừng nhìn cô gái đẹp bên kia đường” vậy. Nó góp phần giảm rủi ro và ngăn cản tai nạn giao thông. Nhưng nếu bạn có đủ khả năng để vừa nhìn, vừa lái xe, tôn trọng luật giao thông và không gây tai nạn cho người khác thì...

Tuy nhiên, cái thực tế mà ta nhìn thấy: một người đàn ông quan hệ cùng lúc nhiều người phụ nữ, những ông chồng không chung thủy, những cô gái phân vân giữa hai chàng trai... không đơn giản là những ví dụ của ... yêu hơn một người cùng lúc. Nó có thể là sự đam mê thể xác, toan tính bạc tiền, trò chơi chinh phục...

Thôi được, tôi đồng ý là chúng ta chỉ nói đến tình yêu thuần túy, vô vị lợi, hoàn toàn thuộc về cảm xúc. Có thể yêu hai người cùng lúc bằng tình yêu thực sự không?

Nếu bạn đã hỏi thì quan điểm của tôi vẫn là: hoàn toàn có thể.

Tình yêu là điều rất khó lý giải. Người ta thường nói, tình yêu không có biên giới. Điều đó đúng với tuổi tác, giai cấp, màu da, chủng tộc... thậm chí đúng với cả... giới tính và đương nhiên, số lượng. Chuyện yêu cùng lúc hai ba bốn năm hay sáu người gì đó là chuyện hoàn toàn mang tính cá nhân. Không phải mỗi tình nào cũng kết thúc với lòng thù hận, bởi thế, không ít người phải đối phó với tình trạng hình ảnh người yêu cũ chưa chịu vẫy tay chào mà hình ảnh người yêu mới đã ào ào xông tới. Bạn hoàn toàn có thể giữ lấy hai hình ảnh đó trong tim mình, người yêu của bạn cũng vậy. Dù sao trái tim cũng là thứ khó kiểm soát và chẳng ai biết được ta giấu điều gì trong tim.

Nhưng, trong khi yêu bao nhiêu người cùng lúc luôn là bí mật của riêng trái tim ta, thì việc tồn tại trong mối quan hệ yêu đương với hơn một người cùng lúc lại không còn là vấn đề riêng tư nữa.

Mọi con người đều có quyền tự do lựa chọn và chịu trách nhiệm với lựa chọn của mình. Điều tôi quan trọng trong mọi mối quan hệ, giữa người với người, đó là sự tôn trọng. Chúng ta phải tôn trọng quyền được biết và quyền được lựa chọn của đối phương. Nếu bạn không thể (hay không muốn) chọn lựa thì bạn vẫn phải trả cho người kia quyền chọn lựa của họ. Thực tình, không mấy người kết án trái tim đâu, người ta chỉ kết án những toan tính ích kỷ của cái đầu. Người ta dễ thông cảm với một trái tim đa đoan, nhưng hiếm khi tha thứ cho sự lừa dối. Bởi tình yêu thường không liên quan đến đạo đức, nhưng cách ứng xử với con người thì có.

Tôi biết một người đàn ông có đến bốn bà vợ sống rất vui vẻ với nhau. Bí quyết của ông là trước khi đến với ai, ông đều thành thật kể với họ, rồi kể với các bà vợ của mình. Nếu tất cả đồng ý thì ông tiến tới. Nếu một trong các bà từ chối thì ông không theo đuổi nữa. Đa số mọi người nể trọng ông thay vì phê phán. Tuy nhiên, ít ai đủ bản lĩnh, đủ thành thật như ông.

Vấn đề duy nhất là trong nhà ngoài ngõ từ vợ cho đến người xa lạ ai gặp ông cũng hỏi: “*Trong bốn bà, ông yêu bà nào nhất?*”. Đó là việc duy nhất khiến ông phải đau đầu và là bí mật duy nhất mà ông quyết không trả lời nhằm giữ hòa khí giữa bốn bà, bởi như một câu danh ngôn mà tôi quên mất tên tác giả: “*Một người được yêu chỉ thật sự hạnh phúc khi biết mình được yêu hơn ai*”. Những bi kịch trong cung cấm thời xưa thường bắt đầu khi ông vua trả lời câu hỏi đó, dù bằng lời hay bằng hành động.

Vì tình yêu không giống nhau ở mỗi người, tôi không thể mang cảm giác khi yêu của mình gán ghép cho người khác. Tôi không dám khẳng định rằng vì tôi chỉ yêu có một người trong một thời điểm nghĩa là cả thế giới cũng phải (hay nên) như vậy. Tôi chỉ muốn chia sẻ với bạn, từ góc độ cá nhân, tôi tin rằng khi ta yêu một người nào đó, ta đã trao hết cả trái tim, tâm trí, thời gian và chẳng còn gì để dành cho một người khác nữa. Khi ta yêu một người nào đó, ta thậm chí quên hết cả thế gian...

Một anh bạn của tôi thú nhận rằng lý do để anh phải chọn chỉ một người rất đơn giản: Anh không đủ tiền, thời gian và sức lực để ngồi chịu trận trong rạp xem bộ phim *Sex and the City* hai lần, đi hội chợ triển lãm nữ trang và áo cưới hai lần trong một tuần, mua hai món quà trong ngày Valentine và băn khoăn không biết nên ăn tối với ai trong ngày sinh nhật của chính mình. .. Và dù sao, anh cũng chỉ dẫn được một cô về ra mắt mẹ để xin cưới.

Tôi cũng gặp vài người ưa thích “*quá trình sàng lọc*”, nhưng số đó ít thôi. Còn đa số, cả đàn ông lẫn phụ nữ mỗi lần yêu đều hy vọng tìm được đúng người để đi đến hôn nhân. Dù nghĩ về hôn nhân theo cách lạc quan hay bi quan, thì khi thực sự yêu ai đó ta cũng mong muốn gắn kết với người ấy đến cuối cuộc đời.

Tình yêu không phải là điều chỉ đơn giản xảy ra rồi tồn tại như thế mãi. Nó bắt đầu bằng một chồi non - một rung động khi nhìn thấy người ấy. Nhưng nếu bạn chỉ rung động mà không nhìn thẳng vào mắt người ấy lần nào thì tình yêu như cánh chim không có chỗ đậu. Nếu bạn chỉ nhìn mà không nói thì tình yêu sẽ chết non. Nếu bạn chỉ tỏ tình rồi để đó mà không dành thời gian hẹn hò, chia sẻ, động viên, cãi cọ, khóc lóc, hờn giận rồi làm hòa thì tình yêu sẽ dần héo hon.

Yêu không khó, nhưng sống cùng tình yêu thì không dễ.

Tôi còn nhớ tấm thiệp mà tôi mua cho vợ nhân kỷ niệm năm năm ngày cưới của mình. Một cánh chim tung gió trên trời. Một con cá kiếm dưới biển. Cả hai lao vào nhau, gặp nhau ở ngay mặt nước và cùng biến đổi, kết hợp

thành một ... con thuyền. Chim trời hóa thành cánh buồm. Cá nước biến thành thân thuyền. Trước mặt là biển đông. Đó là một hình ảnh ví von hoàn hảo. Tình yêu chính là quá trình biến hóa đó. Nó thực sự là như vậy. Đôi khi, nó không diễn ra dễ dàng mà đầy trải nghiệm đốn đau. Tình yêu, không chỉ là gặp gỡ và đồng hành. Tình yêu cũng không phải là sự tận hiến từ một phía mà là sự kết hợp trong một quá trình hóa thân cùng nhau. Ta vẫn kết nối với môi trường nuôi sống ta, nhưng cũng không còn hoàn toàn là ta nữa. Để sống cùng với tình yêu thực sự thì phải chấp nhận điều đó.

Bạn có khả năng hiến mình trong bao nhiêu quá trình hóa thân như thế - cùng một lúc - nếu bạn nói những môi trường hiện tại của mình đều là yêu thực sự?

Tiền tài như phân thỏ?

Tiền tài như phân thỏ

Nghĩa trọng tư thiên kim

Con le le mấy thuở chết chìm

Người tình bạc nghĩa kiếm tìm làm chi?

Khi còn nhỏ, tôi thường nghe mẹ hát như vậy. Phân thỏ tức là bụi đất. Cứ theo câu “trọng nghĩa khinh tài” mà giải, tiền bạc quả thật đáng xem thường.

Thời gian qua đi, tôi lớn lên và nhìn thấy cuộc đời dường như không giống câu ca dao mẹ hát. Chúng ta vẫn được dạy rằng đồng tiền dễ làm tha hóa con người, rằng hãy tránh xa những người xem đồng tiền là trọng. Nhưng tôi chưa từng thấy ai kiếm tiền bằng trí lực của mình một cách chính đáng mà không xem trọng đồng tiền, dù họ giàu hay nghèo. Người ta nói đồng tiền là nguồn gốc của tội lỗi, nhưng nếu đúng như vậy thì tại sao nhà thờ và nhà chùa vẫn tiếp nhận nó như một thứ lễ vật?

Chúng ta thường có cái nhìn ngưỡng mộ khi nghe ai đó nói rằng “*Tôi không quan tâm đến tiền bạc*”, nhưng rồi tôi đọc được câu này của Oscar Wilde: “*Khi còn trẻ, tôi thường nghĩ rằng tiền bạc là thứ quan trọng nhất trong đời sống, bây giờ khi tôi già, tôi biết là đúng như vậy*”.

Tôi đã sống qua nhiều năm tháng mới nhận ra bản chất của đồng tiền, và tôi ước gì khi tôi mới mười bảy tuổi, có ai đó đã nói cho tôi biết ý nghĩa đích thực của tiền, thứ mà chúng ta sẽ chạm đến mỗi ngày trong suốt cuộc đời, thậm chí có thể nhiều lần chạm vào bàn tay người mình thương yêu.

Tôi thực sự ưa thích cách nhìn về đồng tiền của nhân vật Francisco de Anconia trong tiểu thuyết *Atlas Shrugged* (Ayn Rand). Nhà tư sản công nghiệp này nói rằng: “*Tiền bạc đòi anh nhận ra rằng con người phải làm việc để đạt tới lợi ích chứ không phải để chịu tổn hại... Những người thật sự ham mê tiền bạc nỗ lực làm việc để kiếm được tiền, và họ biết rằng mình xứng đáng có được nó*”.

Phải chăng chúng ta nên trả lại cho tiền khuôn mặt giản dị của nó: một công cụ dùng để trao đổi các giá trị tương xứng. Đừng khoắc cho nó uy lực mà nó không có, cũng đừng gán cho nó tội lỗi mà nó không phạm. Cái làm con người sa ngã không phải là sức mạnh của đồng tiền, mà là những tham vọng không chính đáng của chính bản thân ta: có được những thứ không phải của mình, sở hữu những thứ vượt quá công sức của mình, danh tiếng mà mình không xứng đáng, vật chất mà mình chưa đủ khả năng mua...

Mẹ tôi dạy rằng hãy luôn xài ít hơn số tiền mình kiếm được. Trong khi phần đông chúng ta thường xài nhiều hơn số tiền mình làm ra. Một người bạn của tôi tâm sự rằng đôi khi cô thấy mình là kẻ ngốc, vì sung sướng nhét một đồng Credit Card ^[2] trong ví để rồi mua những thứ mình không cần,

bằng số tiền mình không có (mà vay qua credit card), cốt chỉ để chứng tỏ với những người không quen. Sau đó ề cô ra cây trả nợ. Có phải là vô nghĩa hay không? Đó cũng là sự khác nhau giữa Credit Card và Debit Card^[3]. Tôi ghi nhớ kinh nghiệm đau thương của cô nên quyết định làm Debit Card thay vì Credit Card. Có nhiều xài nhiều, có ít xài ít, không có thì đi “window shopping”^[4] cho vui vậy. Ngân hàng chắc buồn nhưng tôi thì ngủ yên.

Trong bài hát *This is the Life* của Al Yankovic có một câu rất hay: “*So if money can't buy happiness, I guess I'll have to rent it*” (Nếu tiền không thể mua được hạnh phúc, chức tôi phải thuê thôi). Nhưng tôi tin rằng cái gì người ta có bán thì tiền đều có thể mua được. Chắc chắn như vậy. “*Tiền không mua được hạnh phúc*” chẳng phải vì tiền không có đủ sức mạnh mà vì không ai bán hạnh phúc. Giả sử tôi có đủ tiền để trả cho hạnh phúc của bạn, và nếu bạn thực sự hạnh phúc, bạn có bán nó cho tôi không? Người ta dám bán cả các ngôi sao trên trời nhưng tôi tin không ai bán hạnh phúc nếu như họ có nó.

Ngoại trừ trong các quảng cáo. Tôi thấy trên internet người ta bán một căn nhà vách đất trong miền nông thôn nước Pháp với lời rao: “*Chúng tôi bán hạnh phúc, và bạn được miễn phí ngôi nhà*”. Thật tài tình. Đó là lý do khiến chúng ta gần như phát điên lên vì shopping. Áo quần, xe cộ, đồ hi-tech... Nhưng vấn đề nằm ở chỗ đôi khi ta không biết chắc mình đang mua cái gì. Có khi nào bạn trả tiền cho một chiếc mũ bảo hiểm và nghĩ rằng mình đã mua được sự an toàn tuyệt đối không? Chúng ta vẫn nghe nhắc rằng: “*Tiền có thể mua được ngôi nhà nhưng không mua được gia đình; mua được thuốc men nhưng không mua được sức khỏe; mua được sách nhưng không mua được tri thức, mua được chức tước nhưng không mua được sự kính trọng...*” Đó là những lời thực sự đáng ghi nhớ.

Một người quen của tôi có cái bình sứ do tổ tiên để lại, vẫn dùng để cắm hoa trên bàn thờ. Một hôm có người hỏi mua, anh mừng quá bán luôn. Sau anh mới biết cái bình đáng giá gấp 30 lần số tiền anh được trả. Quả đáng ấy anh nuốt mãi không trôi.

Điều tương tự cũng có thể xảy ra với những giá trị khác. Giả sử người ta có thể mua bán tình yêu, tình bạn, danh dự... Hãy cho tôi biết đôi tình bạn lấy một cái nhà là lợi hay thiệt? Nếu đôi tình yêu lấy danh tiếng? Hay hạnh phúc gia đình ấy địa vị xã hội? Đôi một tình chân thật lấy một bóng sắc thoáng qua? Đôi sự tôn trọng lấy những lời tung hô? Đôi sự chính trực để lấy vài trăm triệu đồng thì khôn ngoan hay là không? Hạnh phúc của người yêu với hạnh phúc của người ta yêu, bên nào nhẹ hơn, bên nào nặng? Câu trả lời có thể khác nhau với mỗi người, nhưng có một sự thật là việc đánh giá sai giá trị của “món hàng” không những khiến ta bị thiệt mà còn khiến người

khác nhìn ta như một kẻ thiếu khôn ngoan. Nhiều bi kịch xảy ra chỉ vì người ta đánh giá sai các giá trị khi đổi chác, những tiếc nuối, xót xa, hối hận, dằn vò cũng bắt đầu từ đó. Vậy thì hãy chắc rằng ta đánh giá đúng giá trị của những gì mình muốn mua, hoặc bán. Để sau một cuộc đổi chác, thứ có được vẫn tương xứng với những gì mà ta đã trao đi.

“Tiền tài như phấn thổ”

Tôi hỏi mẹ sao cứ hát hoài câu đó, vì tôi không thể coi đồng tiền mồ hôi nước mắt của mình như bụi đất được. Mẹ tôi trả lời rằng câu hát ấy không có ý nói tiền là thứ đáng coi khinh. Nó chỉ nhắc ta nhớ rằng: đồng tiền có thể bị mất giá, nên những gì tiền mua được cũng có thể bị mất giá. Những tờ tiền có thể tan thành bụi đất, và những thứ mua được bằng tiền cũng vậy.

Đó cũng là khi ta lạc mất nhau rồi

Mênh mông quá khoảng trống này ai lấp

Khi âm thanh cũng bắt lực như lời

Khúc mùa thu - HỒNG THANH QUANG

Tôi biết chuyện của cô một cách tình cờ. Mẹ cô là bạn thân của dì tôi, vẫn còn thoảng thốt khi kể lại chuyện cô con gái 19 tuổi vừa được cứu sống sau khi cắt cổ tay tự tử vì thất tình. Mỗi tình kéo dài từ năm lớp mười cho đến khi cô vào đại học. Trước khi đi du học, bạn trai cô hứa hẹn rất nhiều, kể cả chuyện sẽ kiếm học bổng để đưa cô theo... Nhưng chưa đầy một năm, anh đã công khai sống chung với cô gái khác ở xứ người, và đề nghị chia tay cô qua email.

Mẹ cô tìm cách an ủi: *“Nó như vậy là không xứng với con, tiếc làm gì”*. Cô chỉ cười lớn: *“Có gì đâu! Ba đồng một mớ đàn ông mà mẹ, con không quan tâm đến ảnh nữa”*. Vậy nên bà cứ đinh ninh là cô đã nguôi ngoai rồi. Ai ngờ cô *“nói một đằng nghĩ một nẻo”*, lòng vẫn áp ủ thương nhớ, căm hận, đến nỗi cắt cổ tay. May mà gia đình đưa đến bệnh viện kịp thời.

Mẹ cô chảy nước mắt khi tâm sự: *“Tính nó là vậy, có gì buồn thương không nói ra, chỉ giấu trong lòng, còn ngoài mặt cứ cười hơ hớ. Lúc nó nhỏ tui luôn nhớ đến điều đó, mà sao bây giờ nó lớn tui lại quên. Nó nói ‘có gì đâu’ là tui cho qua liền. Cái nhạy cảm của người làm mẹ như tôi để đâu rồi không biết nữa”*.

Đó là một lời tự trách. Nhưng tôi nghe như một câu hỏi vậy.

Các nhà khoa học đã chứng minh rằng những đứa trẻ sơ sinh có thể cảm nhận được những cảm xúc của người khác. Hẳn nhiên, trước tiên là cảm xúc của mẹ chúng. Nếu người mẹ vui sướng hạnh phúc, đứa trẻ sẽ ngủ ngoan và hay cười. Nhưng nếu người mẹ lo lắng, buồn phiền, đau khổ hoặc không muốn có con thì đứa trẻ sẽ phản ứng theo cách khác. Nó bú ít, khó ngủ, quấy khóc nhiều, cáu bẳn, đau bụng... Mặc dù người mẹ không hề tỏ ra điều gì khác thường khi chăm sóc bé.

Thật lạ lùng phải không? Dường như chúng ta được sinh ra đời cùng với một món quà vô giá, đó là sự thấu cảm bẩm sinh. Và rồi món quà ấy mai một theo thời gian. Hay chính ta đã vứt bỏ nó đi trong hành trình sống của mình.

Như Daniel Goleman, tác giả của hai cuốn sách nổi tiếng *Trí tuệ cảm xúc* và *Trí tuệ xã hội* đã nhắc chúng ta rằng, sự thấu cảm là một phần của trí tuệ xã hội. Và chúng ta đang đánh mất nó. Chúng ta tưởng mình đang được kết nối, khi friendlist trong Facebook của ai dài ra từng ngày. Nhưng cùng lúc đó, chúng ta đang mất dần kết nối với nhau. Chúng ta say sưa với ảo tưởng nắm bắt được cảm xúc của những người quen ở nơi xa xôi nào đó, thậm chí cả người xa lạ, trong khi vô tình thờ ơ với người thân thuộc đang ở ngay cạnh mình. Mạng lưới rộng đến nỗi một đứt gãy nhỏ ở bên cạnh không làm

ta để tâm. Nhưng chính những đứt gãy nhỏ kê cận, chứ không phải những đứt gãy rời rạc ở xa, mới làm ta trở thành một tinh cầu cô độc.

Có vẻ như càng ngày chúng ta càng phải dựa dẫm quá nhiều vào ngôn ngữ để có thể hiểu nhau. Khi hỏi thăm một ai đó: “*Mọi chuyện sao rồi?*” và câu trả lời: “*Cảm ơn. Vẫn tốt*” làm chúng ta dễ dàng hài lòng đến nỗi chúng ta bỏ qua những gì có thể nằm sau đó. Sự mệt mỏi nơi khóe môi. Nét buồn trong ánh mắt. Sự nhạy cảm, hay đúng hơn, khả năng thấu cảm của chúng ta bây giờ giống như chiếc ängten bị bỏ quên. Nó vẫn ở đó nhưng không ai dùng nó để bắt sóng nữa.

Chúng ta dựa vào từ ngữ nhiều đến nỗi, khi ai đó nói rằng ta không hiểu gì về họ cả, ta sẽ trả lời rất nhanh: “*Bạn không nói làm sao tôi hiểu được*” như thể đó hoàn toàn là lỗi ở họ.

Sách vở thường viết rằng, hai thế hệ rất khó hiểu nhau, cha mẹ và con cái không hiểu nhau, đàn ông và phụ nữ không hiểu nhau. Vì chúng ta bày tỏ theo những kiểu khác nhau, diễn giải sự việc theo cách khác nhau, dùng từ ngữ với những ý nghĩa khác nhau.

Tôi tự hỏi, có phải ta đã chấp nhận những lý lẽ ấy như sự biện hộ mà quên rằng vẫn còn một cách khác để hiểu. Rằng sự giao tiếp thực sự giữa con người với nhau có thể vượt qua ngôn ngữ. Đó là cách mà những người yêu thương thường dùng, khi họ thực sự yêu thương.

Yêu và biết cách yêu là hai điều khác nhau, phải vậy không? Ta luôn có thể yêu cho bản thân mình, bằng cách nào cũng được, nói hay không nói, chia sẻ hay không, nhưng để yêu cho người khác thì phải biết cách yêu - tức là biết cách bắt sóng cảm xúc của người ấy để vuốt ve, yêu thương, chia sẻ với những cảm xúc thường tìm cách lẫn trốn ấy. Đó là khi ta giao tiếp không phải để bày tỏ chính mình mà là để thấu hiểu người ấy. Nói hay thình lặn không phải để mở cửa tâm hồn mình mà tìm đường vào tâm hồn người ta yêu. Đó là khi ta lắng nghe, không chỉ những lời nói, mà lắng nghe một làn sóng, một tín hiệu vô thanh. Những tín hiệu yếu ớt của cảm xúc.

Cũng Daniel Goleman trong một bài phỏng vấn đã nói đại ý rằng, chúng ta hoàn toàn có thể mài giũa trí tuệ xã hội của ta, lấy lại khả năng thấu cảm, bằng một cách đơn giản: hãy chuyển sự chú ý của ta sang người ta yêu. Ngay khi ta thực sự chú ý đến họ, ta sẽ ngay lập tức bắt được trường cảm xúc của người ấy. Phía sau lời nói, phía sau biểu hiện, thậm chí phía sau sự yên lặng.

Phải vậy không, đôi khi ta chỉ cần trở lại ngồi yên bên nhau là đủ. Đủ để hiểu. Như ngày xưa, khi ta khởi đầu yêu.

Chúng ta thường khởi đầu tình yêu với một người khi nhận ra rằng ta và người ấy có thể hiểu nhau mà không cần nói. Những rung động buổi đầu trong tim ta thường không phải là ngôn ngữ. Chỉ cần nhìn vào mắt nhau, hay thậm chí chỉ cần ở bên nhau trong cùng một bầu không khí, dường như ta đã hiểu nhau. Và khi mối tình trở nên bền chặt hơn, ta tự hào vì người kia chưa

nói hết ý mà người này đã hiểu: tình cảm, nhu cầu chia sẻ, nỗi buồn, niềm vui, sự lo âu... Chiếc ăngten thấu cảm trong ta thật nhạy.

Nhưng rồi, thời gian qua, một lúc nào đó bỗng dưng ta nhận ra người này đang trách người kia rằng nếu không nói ra làm sao hiểu được. Có lẽ khi đó tình yêu đã qua một khúc quanh.

Và cuối cùng, khi nói bao nhiêu cũng không hiểu. Càng nói càng không hiểu.

Đó là khi ta nhận ra ngôn từ không bao giờ đủ. Có biết bao điều ta muốn bày tỏ cho người ta yêu - những điều ta mong người ấy thấu hiểu - những yêu thương, oán giận, xót xa, giày vò tự sâu thẳm trái tim ta - nhưng không ngôn từ nào đủ sâu sắc, trọn vẹn lý tình, không ngữ pháp nào đủ phức tạp để diễn tả. Từ ngữ lúc ấy thậm chí còn có bộ mặt phản trắc vì sự đa nghĩa của chúng. Và chúng ta hiểu sai, chúng ta bị hiểu sai. Chúng ta như đi trong rừng rậm của những ý niệm chông chéo lên nhau. Bao nhiêu cuộc tình đã và sẽ còn diễn ra theo cách đó? Không phải sự thấu cảm cạn dần theo tình yêu mà là ngược lại, tình yêu cạn dần theo sự thấu cảm.

Khi ta phải viện đến từ ngữ để tìm cách hiểu nhau, thay vì nghĩ về nhau, nắm bắt cảm xúc của nhau để hiểu nhau. Đó là khi ta nhớ đến Saint Exupéry với lời cảnh tỉnh "*Ngôn ngữ là cội nguồn của ngộ nhận*".

Và buồn thay, đó cũng là khi ta để lạc mất nhau rồi.

Hãy nói yêu thôi, đừng nói yêu mãi mãi!

Sáng nay, trong khi sắp xếp những chồng thư cũ, tôi tình cờ đọc lại một bài thơ ngắn của Jacques Prévert mà cô bạn cũ đã nắn nót chép tặng trên một tờ thư có in hoa rất đẹp. Bài thơ vồn vện năm câu được cô đặt qua hai trang giấy một cách đầy ngụ ý.

Trang thứ nhất:

Tôi sung sướng và tự do

Như ánh sáng

Bởi hôm qua anh ấy nói với tôi rằng anh ấy yêu tôi.

Hai câu cuối bị đẩy qua trang sau:

*Anh ấy đã không nói thêm
rằng anh ấy sẽ yêu tôi mãi mãi...*

Khi đọc bài thơ này cách đây hai mươi năm, tôi đã cảm nhận nó bằng một tâm hồn tươi trẻ. Bây giờ, cuộc sống đã giúp tôi nhìn khác đi về bài thơ trên trang giấy cũ này.

Cô gái trong thơ nhạy cảm và tinh tế, vì đã không đợi đến khi người mình yêu quay lưng mới xót xa nhận ra rằng tự do “như ánh sáng” chỉ là một thứ tự do mong manh. Hạnh phúc “như ánh sáng” là một hạnh phúc có thể vụt tắt bất cứ lúc nào.

Nhưng giả sử chàng trai có nói thêm rằng “sẽ yêu mãi mãi”, hoặc có thể hứa trăm năm đi nữa... ai dám khẳng định trái tim chàng sẽ không đổi thay? Nếu từng đọc *Ruồi trâu*, bạn hẳn còn nhớ đoạn văn này: “*Ràng buộc con người không phải là lời thề. Chỉ cần mình tự cảm thấy tha thiết với một điều nào đó, thề là đủ rồi*”.

Ngoài sự “tha thiết tự nguyện” đó ra, chẳng có gì ràng buộc được trái tim con người, nên đừng tin chắc chắn rằng ai đó sẽ mãi không đổi thay. Cũng không thể buộc ai đó không được đổi thay. Trên đời không có thứ vũ khí hay quyền lực tuyệt đối nào có thể níu giữ trái tim một khi nó đã quyết tâm rẽ lối. Cho dù đó là nhan sắc, một tình yêu sau đậm, những kỷ niệm đắm say. Càng không phải là sự khéo léo sắc sảo, sự thông minh, dịu dàng, yếu đuối, sự thương hại hay giàu có... Những thứ đó có thể níu kéo một thân xác, một trí óc... nhưng không thể níu giữ một trái tim.

Trái tim vốn là tạo vật mong manh và thiếu kiên định. Vì vậy, hãy tin vào điều thiện, lòng tốt, vào nhân cách và năng lực... nhưng đừng tin vào sự bất biến của nhận thức và tình cảm nơi con người. Hãy tin là mình được yêu trong khoảnh khắc này, nhưng đừng chắc rằng sẽ được yêu mãi mãi. Nếu chịu chừa chỗ cho sự đổi thay, ta sẽ tránh được không ít tổn thương sâu sắc.

Tôi không cho niềm tin là món quà vô giá mà ta dành cho người khác. Bởi đôi khi, sự tin tưởng hóa ra là một điều rất... đơn phương và vô trách nhiệm. Nó có nghĩa bắt người kia vào rọ, không tính đến khả năng thay đổi

của trái tim. Tin tưởng là trút gánh nặng sang vai người khác, bất kể người đó có chịu nhận nó hay không. Việc nhận định hay quyết định vấn đề không còn dựa vào sự thận trọng, sáng suốt hay nhạy cảm, bao dung của ta mà hoàn toàn giao phó cho người khác. Và khi họ thay đổi, ta thường nhân danh sự tin tưởng tuyệt đối mà mình đã tự nguyện gửi gắm để cho phép mình cái quyền được ghép tội họ.

Nhưng, bất cứ ai cũng có lúc đổi thay.

Sự thay đổi của người khác, nhất là ở người ta yêu quý, chắc chắn sẽ khiến ta tổn thương. Nhưng hãy nhớ rằng người quân tử khi đã hết tình cảm thì thường tỏ ra lạnh nhạt. Như ân sĩ Urabe Kenkô trong tập *Đồ Nhiên Thảo* đã viết: *“Khi người sáng chiều hết sức thân quen, không có gì ngăn cách bỗng một hôm làm mặt lạnh và có cử chỉ khác thường, chắc hẳn sẽ có kẻ bảo: ‘Sao xưa thế kia mà bây giờ lại thế khác?’, Theo ta, thái độ lạnh lùng đó chứng tỏ người ấy hết sức đàng hoàng và thành thật”*.

Cuối cùng đó mới chính là cốt lõi của tình yêu, tình bạn và những mối quan hệ thân sơ khác. Thành thật, chứ không phải là lời hứa vĩnh viễn thủy chung. Bạn có thể yêu hay ghét. Thích hay không còn thích nữa. Chỉ cần thành thật, bạn sẽ luôn luôn thanh thản.

Tôi đọc lại lần nữa bài thơ ngắn ngủi trên tờ thư cũ, và cảm nhận một cách rõ rệt về trách móc, đấng cay, dịu dàng rất đối con gái. Nhưng ít nhất cô gái trong bài thơ kia cũng biết rằng người yêu cô đã rất thành thật, khi không hứa một điều mà anh không tin chắc. Cô cũng biết trái tim con người là một tạo vật hoàn toàn tự do, và một khoảnh khắc đắm say hạnh phúc không bao giờ là lời hứa hẹn vĩnh cửu.

Cô bạn yêu quý của tôi chắc cũng nhận ra điều đó, nên đã viết thêm một dòng chữ xinh xinh vào cuối trang thư, một dòng ngắn mà tôi không bao giờ quên được:

“Hãy nói yêu thôi, đừng nói yêu mãi mãi”

Lắng nghe lời thì thầm của trái tim

Hầu hết mọi người là người khác. Những suy nghĩ của họ là ý kiến của người khác, cuộc sống của họ là sự bất chước, cảm xúc của họ là một câu trích dẫn.

- OSCAR WILDE.

Khi đọc truyện *Gasby* vĩ đại của Scott Fitzgerald, tôi vô cùng thích thú với đoạn mở đầu: “*Hồi tôi còn nhỏ tuổi, nghĩa là hồi dễ bị nhiễm các thói hư tật xấu hơn bây giờ, cha tôi có khuyên tôi một điều mà tôi ngẫm mãi cho đến nay: Khi nào con định phê phán người khác thì phải nhớ rằng không phải ai cũng được hưởng những thuận lợi như con cả đâu. Ông không nói gì thêm, nhưng vì hai cha con chúng tôi xưa nay vẫn rất hiểu nhau, mà chẳng cần nhiều lời nên tôi biết câu nói của ông còn nhiều hàm ý khác. Vì vậy tôi không thích bình phẩm một ai hết. Lối sống ấy đã mở ra cho tôi thấy nhiều bản tính kỳ quặc, nhưng đồng thời khiến tôi trở thành nạn nhân của không ít kẻ chuyên quấy rầy người khác*”.

Tôi cũng rất thích một chi tiết trong truyện *Doraemon*, đó là một khi Nobita và Doraemon lạc vào một thế giới khác, bất cứ thế giới nào, thì ở nơi đó cũng xuất hiện những nhân vật có nhân dáng tương tự Nobita, Xuka, Xeko, Chaien... nhưng tính cách lại rất khác. Điều đó luôn khiến tôi mỉm cười.

Cuộc sống này cũng vậy... Ở đâu đó ngoài kia là những người có thể giống ta. Ở đâu đó ngoài kia là những người có thể rất khác ta. Có người ưa tụ tập với bạn bè. Có người mãi mê rong chơi. Có người chỉ thích nằm nhà để đọc sách. Có người say công nghệ cao. Có người mê đồ cổ. Có người phải đi thật xa đến tận cùng thế giới thì mới thỏa nguyện. Có người chỉ cần mỗi ngày bước vào khu vườn rậm rạp sau nhà, tìm thấy một vạt nấm mới mọc sau mưa hay một quả trứng gà tình cờ lạc trong vạt cỏ là đủ thỏa nguyện rồi. Tôi nhận ra rằng, hai sự phản kích đó có thể rất giống nhau. Cũng giống như người ta có thể phản ứng rất khác nhau khi đứng trước thác

Niagara ^[5] hùng vĩ, người này nhảy căng lên và ghi nhớ cảnh tượng đó suốt đời, nhưng cũng có người nhìn nó rồi nói: “*Thác lớn nhỉ?*” và quên nó đi ngay sau khi trở về nhà. Sao ta phải lầy lăm lạ về điều đó? Sao ta phải bực mình về điều đó? Sao ta lại muốn tất cả mọi người đều phải nhảy lên khi nhìn thấy thác Niagara?

Chúng ta vẫn thường nghe một người tần tiện phán xét người khác là phung phí. Một người hào phóng đánh giá người kia là keo kiệt. Một người thích ở nhà chê bai kẻ khác bỏ bê gia đình. Và một người ưa bay nhảy chê cười người ở nhà không biết hưởng thụ cuộc sống... Chúng ta nghe những điều đó mỗi ngày, đến khi mệt mỏi, đến khi nhận ra rằng đôi khi phải phớt lờ tất cả những gì người khác nói và rút ra một kinh nghiệm là đừng bao giờ

phán xét người khác một cách dễ dàng.

Cách đây nhiều năm, nhiều xe hơi ở Việt Nam vẫn còn là thứ vô cùng xa xỉ, người bạn của tôi sau một thời gian quyết tâm dành dụm và nay mượn đã mua được một chiếc. Chỉ là một chiếc xe cũ thôi. Nhưng vấn đề nằm ở chỗ anh chỉ là một nhà báo với thu nhập và phải và vẫn đang ở nhà thuê. Gia đình phản đối nói anh phung phí. Đồng nghiệp xì xầm rằng anh đua đòi. Bạn bè nghi ngại cho anh là anh học làm sang. Và anh tâm sự với tôi rằng: từ hồi còn nhỏ xíu, anh đã luôn mơ mình được ngồi sau vô lăng, được tự lái xe lên rừng xuống biển. Ước mơ đó theo anh mỗi ngày. Vì vậy anh đã gom góp suốt thời gian qua, cho đến khi có thể mua được một chiếc xe cho riêng mình. Chỉ thế thôi. Rồi anh nhìn tôi hỏi: “Tại sao tôi phải trì hoãn ước mơ chỉ vì sợ người khác đánh giá sai về mình? Sao tôi phải sống theo tiêu chuẩn của người khác?”

Tôi không thể tìm ra một câu trả lời đủ thuyết phục cho câu nói đó. Bởi thế, tôi luôn mang theo câu hỏi của anh bên mình. Nó nhắc tôi rằng, rất nhiều khi chúng ta vì quá lo lắng về những điều người khác đã nói, sẽ nói và có thể nói mà không dám sống với con người và ước mơ đích thực của mình.

Một người bạn khác của tôi đeo đuổi việc làm từ thiện quên góp, chia sẻ. Ban đầu vì lòng trắc ẩn. Rồi vì niềm vui cho chính bản thân. Rồi như ngọn nến cháy hết mình cho người khác. Ấy vậy mà rất nhiều lần tôi thấy chị khóc vì những lời người khác nói về mình. Như vậy đó, kể cả khi hành động hoàn toàn vô vị lợi, cũng không có nghĩa là ta sẽ ngăn ngừa được định kiến rời gièm pha ác ý. Vậy sao ta không bình thản bước qua nó mà đi?

Thỉnh thoảng chúng ta vẫn gặp những người tự cho mình quyền được phán xét người khác theo một định kiến có sẵn. Những người không bao giờ chịu chấp nhận sự khác biệt. Đó không phải là điều tồi tệ nhất. Điều tồi tệ nhất là chúng ta chấp nhận buông mình vào tấm lưới định kiến đó. Cuộc sống của ta nếu bị chi phối bởi định kiến của bản thân đã là điều rất tệ, nên nếu bị điều khiển bởi định kiến của những người khác hẳn còn tệ hơn nhiều. Sao ta không thể thôi sợ hãi, và thử nghe theo chính mình?

Thật ra, cuộc đời ai cũng có những lúc không biết nên làm thế nào mới phải. Khi ấy, ba tôi dạy rằng, ta chỉ cần nhớ nguyên tắc sống cơ bản cực kì ngắn gọn. *Trước hết, hãy tôn trọng người khác. Rồi sau đó, nghe theo chính mình.* Hãy tôn trọng. Bởi cuộc đời là muôn mặt, và mỗi người có một cách sống riêng biệt. Chẳng có cách sống nào là cơ sở để đánh giá cách sống kia. John Mason có viết một cuốn sách với tựa đề *Bạn sinh ra là một nguyên bản, đừng chết như một bản sao.* Tôi không biết nó đã được dịch ra tiếng Việt chưa, nhưng đó là một cuốn sách rất thú vị. Nó khiến tôi nhận ra rằng mỗi con người đều là một nguyên bản, duy nhất, độc đáo và đáng tôn trọng.

Tôi luôn xem nguyên tắc ấy như đôi giày của mình phải mang trước khi ra khỏi nhà. Xỏ chân vào đôi giày đó và đi khắp thế gian, đến bất cứ nơi nào

bạn muốn. Con người sinh ra và chết đi nếu không theo ý mình. Chúng ta không được sinh ra với ngoại hình, tính cách, tài năng hay gia cảnh mà mình muốn chọn lựa. Nhưng chúng ta đều có một cơ hội duy nhất để được là chính mình. Chúng ta có một cơ hội duy nhất để sống như mình muốn, làm điều mình tin, sáng tạo điều mình mơ ước, theo đuổi điều mình khát khao, yêu thương người mình yêu. Bạn biết mà, cơ hội đó chính là cuộc đời này - một cái chớp mắt so với những vì sao. Bởi thế, đừng để mình cứ mãi xoay theo những ồn ào khác, hãy lắng nghe lời thì thầm của trái tim.

Khi bạn đau lòng, đừng ngại rơi nước mắt

Điều duy nhất giúp cái ác chiến thắng là những người tốt không làm gì cả.

EDMOND BURKE

Đó là một bộ phim hoạt hình, một siêu nhân đang đẩy một siêu nhân khác rơi xuống vực. Con trai tôi cau mày hỏi: “*Đó là siêu nhân xấu hay siêu nhân tốt?*”. Tôi trả lời: “*Đó là siêu nhân tốt*”. Mặt bé dần ra tỏ vẻ yên tâm. Và hài lòng. Một siêu nhân tốt đẩy một siêu nhân xấu rơi xuống vực thì không có gì là đáng buồn. Trong những bộ phim hoạt hình, cái ác chưa bao giờ chiến thắng.

Tôi ngắm nụ cười hồn nhiên và chột bần khoản, cậu bé của tôi đã sẵn sàng chưa, để nghe rằng cuộc sống phức tạp hơn thế? Cậu đã sẵn sàng chưa để tôi có thể nói rằng xấu và tốt không phải là hai chiếc sọt để chúng ta có thể phân loại con người. Nếu xấu và tốt là hai mặt của một bức tường, thì chúng ta, đa số đều đang bước chên vênh trên bức tường đó. Sống là giơ tay ra để giữ thăng bằng. Vì vậy phải chú ý đến hành vi, bất kể ta là ai. Xấu và tốt là những gì xảy đến trong từng hành vi. Thậm chí, trong động cơ của từng hành vi đó. Bởi thế đừng quá tự tin vào mình. Đừng tin rằng mình mãi mãi là người tốt.

Chúng ta là người tốt, điều đó có nghĩa ta có khuynh hướng thực hiện và tin tưởng điều tốt, nhưng không có nghĩa là ta vĩnh viễn tốt. Và ngược lại. Đó là lý do những tội phạm có thể hoàn lương. Và đó cũng chính là lý do có những người rất hiền lành bỗng dung trở thành tội phạm. Như trong vở kịch Hamlet của Shakespeare: “*Một người có thể mỉm cười, rồi lại mỉm cười, và trở thành một kẻ hung ác*”.

Chúng ta là người tốt. Nhưng có lúc chúng ta cười cợt trước một người điên. Chỉ một lần thôi. Chúng ta lạnh nhạt trước một lời cầu xin giúp đỡ. Chúng ta tỏ vẻ ghê sợ một người tàn tật. Ta đứng dưng trước một số phận xa lạ nào đó. Ta lợi dụng óc thông minh của mình để đẩy phần thiệt về phía người khác. Một lần thôi. Chỉ một lần ta bỏ phiếu chống lại sự chính trực. Và ta tự nhủ chung quy mình vẫn là người tốt. Chỉ một hành vi nho nhỏ sẽ không ảnh hưởng đến cuộc chiến Thiện - Ác.

Có thật vậy không? Tôi tự hỏi.

Những tin tức trên báo nhiều khi làm ta nổi giận và đôi lúc, khiến ta bi quan. Người ta giết nhau, chà đạp nhau, lừa gạt nhau, phản bội nhau, người ta hành hạ những đứa trẻ, xua đuổi các cụ già, ăn chặn của kẻ nghèo khó hơn mình. Những yêu thương, chia sẻ của ta như hạt cát ném vào không trung, quá nhỏ bé trước nỗi bất hạnh của người khác.

Có người cho rằng con người đang trở nên vô cảm hơn. Nhưng tôi không muốn tin như vậy. Chúng ta chỉ dễ hoài nghi hơn. Như Mạnh Tử nói “*Vô*

trắc ẩn chi tâm phi nhân dã” - không có lòng trắc ẩn không phải là người vậy. Dù rằng lòng trắc ẩn không đem lại cho chúng ta niềm vui mà chỉ khiến ta cảm thấy đau nhói trong lòng, khiến ta thấy mình bất lực, thất bại. Khiến ta thấy mình như kẻ thua cuộc trước cái ác và những điều đau khổ. Nhưng không ai không có lòng trắc ẩn. Nó là một gánh nặng mà trái tim ta phải mang khi ta là một con người.

Nhưng thực tế, nhiều khi ta không bày tỏ lòng trắc ẩn bằng hành động, thậm chí, bằng những giọt nước mắt. Cả bạn, cả tôi. Vì bận rộn, vì lơ đãng, vì ích kỉ? Có lẽ. Nhưng tôi cho rằng chủ yếu vì lý do này: Chúng ta không tin rằng hành động của mình sẽ đem lại một kết quả rõ rệt. Rằng giọt nước mắt chẳng làm nên điều gì khác biệt. Rằng mọi việc ngoài tầm tay của ta.

Tôi biết, thế giới đầy những cuộc bầu cử gian lận. Ở đó, có những lá phiếu không được tính. Nếu bạn biết lá phiếu của mình là vô nghĩa, hẳn bạn không muốn đi bỏ phiếu hoặc không thực sự bỏ phiếu. Cũng như trong cuộc đời. Một bữa ăn cho trẻ lang thang và hôm sau đưa bé tiếp tục đói. Quét vài đồng rác và hôm sau người ta tiếp tục xả. Nếu người ta tin rằng việc làm tốt của mình không thực sự có ý nghĩa, không thể tạo nên một thay đổi khả dĩ cho tình cảnh, người ta sẽ không muốn phí thời gian để thực hiện nó. Nếu ai đó tin cái Ác sẽ thắng, họ sẽ không muốn đấu tranh cho cái Thiện.

Nhưng may mắn thay, tất cả chúng ta đều biết rằng cuộc chiến chưa bao giờ kết thúc. Đó là lý do khiến chúng ta phải tự hỏi mình mỗi ngày: Hôm qua ta đã bỏ phiếu cho ai? Hôm nay ta sẽ bỏ phiếu cho ai? Ta muốn ai chiến thắng?

Chúng ta đang sống trên cùng một hành tinh. Chúng ta đang sống chung thời đại. Một cuộc tồn tại vĩ đại. Mỗi hành tinh nhỏ mà chúng ta tương tác với nhau đều tạo ra những lan truyền. Một đứt gãy nơi này có thể khiến nơi khác rung chuyển. Một cơn động đất ở nơi này có thể dẫn đến cơn sóng thần ở nơi khác. Theo cách đó, giọt nước mắt của bạn sẽ nuôi dưỡng lòng trắc ẩn nơi bạn, và đánh thức lòng trắc ẩn nơi người khác.

Cái ác, cũng như sự chết, vẫn diễn ra rải rác khắp nơi, ngay lúc này, kể cả khi ta không nhìn thấy nó. Bạn nhìn thấy nó thường xuyên, điều đó chưa chắc có nghĩa là nó nhiều hơn. Bạn không nhìn thấy nó, cũng chưa hẳn là nó đã ít đi. Và giảm thiểu cái ác, xoa dịu tổn thương, không chỉ là nghĩa vụ của một đất nước, một thế hệ, một nền giáo dục riêng lẻ mà mãi mãi là vấn đề của toàn nhân loại, và đồng thời của từng con người một, trong từng giây ta sống.

Có lẽ, không có cuộc “tranh cử” nào công bằng và sòng phẳng hơn cuộc đua giữa Thiện và Ác. Chúng ta không biết cuộc tranh đua sẽ kéo dài bao lâu nhưng chắc chắn ở đó mỗi lá phiếu đều được tính. Giọt nước mắt và nụ cười của ta được tính. Sự phẫn nộ hay thờ ơ của ta được tính. Mỗi hành vi của ta đều được tính.

Điều ta làm hôm nay, ngay lúc này, hoàn toàn có thể trở thành lá phiếu quyết định.

Khi ấy, một người đàn ông sẽ ra đời

Phải làm gì đây khi cô bạn gái mình đang đề ý ngang nhiên “phán” rằng bạn là chàng trai “*đã thành niên mà chưa trưởng thành*”, trong khi cô ấy chào đời sau bạn tới... mười ba tháng? Đau quá!

Phải, tôi hiểu bạn. Đau lắm!

Đối với nam giới, được công nhận là “đã trưởng thành” chính là thành công đầu tiên cần phải đạt được, trước mọi thành công khác. Nghĩa là anh phải trở thành “một người đàn ông chân chính” trước khi trở thành bất cứ thứ gì khác trong đời.

Họa sĩ Nguyễn Đình Đăng, cũng là một nhà khoa học Việt sống tại Nhật đã viết về ngày trưởng thành của con trai mình như thế này:

“Trong ngày trưởng thành, các bạn Nhật của con đeo cà vạt, vận kimono, tập trung tại tòa thị chính, nghe ông thị trưởng giảng đạo đức. Sau đó chúng kéo nhau đi Shibuya và Harajuku, hát karaoke, rồi uống rượu say khướt. Trong ngày trưởng thành, ký túc xá của con chìm trong đêm rét buốt, tuyết dày một mét phủ ngoài sân. Con ngồi trong phòng, trước laptop, thiết kế một tòa nhà dựng trên sa mạc Sahara”.

Đối với người này, sự trưởng thành nghĩa là được phép uống rượu say khướt, còn với người khác, nó nghĩa là bắt đầu hiện thực hóa một ước mơ.

Với bạn thì trưởng thành nghĩa là gì?

Thật tiếc là chúng ta không có một lễ trưởng thành như Nhật Bản và Hàn Quốc. Mười bốn tuổi, chúng ta có quyền làm chứng minh thư. Mười tám tuổi, được đi bầu cử và có đầy đủ quyền công dân. Mặc dù vậy, không có ai nghiêm nhiên được công nhận là đã trưởng thành vào tuổi mười tám. Cũng không ai làm lễ vào ngày nhận chứng minh thư hay lần đầu tiên đi bầu cử. Có phải vì không có dấu mốc rõ rệt nên chúng ta không có sự khao khát trưởng thành cũng như khao khát khẳng định sự trưởng thành của mình? Và vì thế mà có không ít thanh niên đến kỳ thi đại học vẫn không biết mình muốn học ngành gì. Tốt nghiệp xong vẫn không biết mình có ưa thích nghề này không. Bị công an giao thông phạt thì thưa rằng em không biết luật quy định như vậy. Và rất nhiều người khác dù đã vượt xa cái tuổi 18 mà vẫn hành xử như trẻ con.

Để chứng tỏ sự trưởng thành, bạn có thể học cách hành xử giống như những người trưởng thành. Tuy nhiên, trưởng thành không phải là để chứng tỏ. Thật ra, trưởng thành không phải là một thành tích có thể đạt được qua một đêm, mà là một quá trình diễn ra suốt cuộc đời. Chúng ta đạt đến sự trưởng thành ở từng khía cạnh khác nhau vào một thời điểm khác nhau trong cuộc sống. Có thể bạn trưởng thành trong chi tiêu ở tuổi lên mười, khi đã biết trân trọng từng đồng bạc mẹ cho. Có thể bạn trưởng thành trong ứng xử ở tuổi mười lăm, khi biết tôn trọng người đối diện. Nhưng có thể đến năm ba

mười tuổi, bạn vẫn chưa trưởng thành về tình cảm, nếu còn tin rằng tình yêu không thể chỉ được cảm nhận mà luôn cần phải được chứng minh...

Dù sao thì việc bị gán cho cái mác “*thanh niên mà chưa trưởng thành*” là thất bại đáng buồn đối với bất cứ ai. Tôi không biết vì sao cô bạn kia khẳng định là bạn chưa trưởng thành và về phương diện nào. Nhưng nhìn từ một góc độ nào đó, tôi cho rằng cô ấy đã nhận xét đúng. Có nhớ hôm kia bạn kể với tôi rằng từ miền Trung vào bạn “*phải tự đi xe đò vào Sài Gòn, tự tìm nhà trọ, tự mua bản đồ và hỏi đường đến điểm thi, không có ai đi theo cả*”. Bạn kể với sự buồn bực không hề che giấu. Bạn trách cha mẹ mình đã không như hàng triệu phụ huynh khác, lặn lội đưa con đến phòng thi, rồi ngồi và vật đợi con đến tận trưa ngoài cổng. Tôi lấy làm lạ. Đáng lẽ đó là điều bạn phải tự hào mới đúng, sao lại tủi thân? Mười tám tuổi và vẫn chưa muốn (hay chưa được phép?) tự đi thi một mình, lẽ nào bạn cũng là một trong những người trẻ đang tìm cách trì hoãn sự trưởng thành của mình?

Bạn có biết, cũng như tuổi già, trưởng thành là một quá trình không thể ngăn cản, trước hay sau, nhanh hay chậm chúng ta cũng buộc phải trưởng thành. Trưởng thành là kết quả của những biến cố, vấp ngã, va chạm, kiến thức và cảm nghiệm mà ta thu nhận được trên đường đời. Nhưng cũng vì vậy mà sự trưởng thành có thể bị trì hoãn, cũng như có thể được thúc đẩy... một cách khách quan hay chủ quan.

Có người nói với tôi rằng con người chúng ta cũng như những cái cây, và có những người giống như cây bonsai vậy. Cây bonsai không phát triển về tầm vóc, nhưng nó vẫn trưởng thành.

Ở Mỹ, trẻ vị thành niên trên 14 tuổi có thể trình *Thỉnh nguyện thư* lên thẩm phán để xin hưởng quyền trưởng thành. Người hưởng quyền trưởng thành được hưởng một số quyền pháp lý của người lớn như ký hợp đồng, tự chọn nơi sinh sống, định đoạt tài sản riêng và tự ghi danh đi học... Tuy nhiên, người đó sẽ phải tự lo liệu tài chính cho bản thân, tự mua bảo hiểm y tế, nha khoa, xe cộ, tự trả các hóa đơn của mình.

Một người bạn của tôi tâm sự rằng, khi cha anhmaats vào năm anh 13 tuổi, một phần con người anh đã chết theo ông, và phần còn lại trưởng thành gần như ngay lập tức khi anh phải đối diện và xử lý tất cả việc còn lại của gia đình, thay cha chăm sóc mẹ và hai cô em gái nhỏ. Không còn chọn lựa, vào năm 13 tuổi, anh buộc phải trưởng thành.

Bạn hỏi rằng làm sao để biết mình đã trưởng thành hay chưa ư? Tôi sẽ nói bạn nghe điều tôi nghĩ: Bạn trưởng thành khi bạn đủ mạnh mẽ để trở thành điểm tựa, dù là điểm tựa của bất cứ ai, kể cả chính bản thân mình.

Khi ấy, một người đàn ông sẽ ra đời.

Bởi ta là con người

Địp cuối năm, tôi được mời dự nhiều đám cưới. Có đám chú rể và cô dâu đều rất trẻ, mới qua tuổi hai mươi. Có đám, ngược lại, cả hai người đều đã qua tuổi ngũ tuần.

Đôi lúc ngồi bên bàn tiệc, những tiếng chúc tụng lao xao và nụ cười rạng rỡ đến mức khó mà khép môi lại của cô dâu, tôi tự hỏi: điều gì giống nhau giữa họ, những cô dâu chú rể, ngoài các thủ tục của một đám cưới? Hay nói đúng hơn, điều gì giống nhau giữa chúng ta, những kẻ hiếm khi nào chịu tìm kiếm một ai đó, bằng cách này hay cách khác, để đưa đến tiệc cưới?

Có bao giờ bạn tự hỏi mình: hôn nhân có gì mà hấp dẫn đến vậy? Khi mà bạn, cũng như tôi, từng đọc quá nhiều bài báo nói về các cuộc chia tya, lạnh nhạt hay tiếc nuối, đau khổ hay vui mừng, đầy nước mắt hoặc đầy tiếng chửi rủa, không ít hơn thực tế mà ta nhìn thấy quanh mình. Đó quả thật là một viễn cảnh bi quan về hôn nhân, dễ khiến chúng ta sợ hãi. Nhưng tại sao chúng ta vẫn mãi miết cưới nhau? Thậm chí, cưới, rồi lại cưới nữa. Mỗi khi tìm thấy một cơ hội có được cuộc hôn nhân đẹp và bền vững, ta không thể ngăn mình thử vận may.

Ngoài nữ bản năng và hấp lực tự nhiên được quy định bởi giới tính, có một sự thật là ai cũng thèm khát một khoảng riêng tư để cất giấu những bí mật đời mình, nhưng ngược lại không ai muốn cô đơn cả. Chúng ta luôn đòi hỏi sự độc lập, không bị ảnh hưởng hay lệ thuộc bất cứ ai, nhưng đồng thời, ta không ngừng mong mỏi được đắm mình vào sự an toàn, ấm áp, êm đềm của một môi quan hệ bền bỉ và đáng tin cậy. Chúng ta luôn mong được chia sẻ vui buồn, hạnh phúc và khổ đau với ai đó mình thương yêu và yêu thương mình. Đó là một nhu cầu mạnh mẽ. Một nhu cầu được gắn liền với hai chữ, Con Người.

Giữa những người lạ, ta cần một người quen. Giữa những người quen, ta cần một người yêu. Giữa những người yêu, ta cần một người hiểu. Giữa những người hiểu, ta cần một người tin. Tin và được tin. Như thế, yêu chưa phải là “kết cục có hậu” của một đời người. Yêu, mới chỉ là một nửa chặng đường dài mà thôi. Chúng ta cần nhau, trước hết để yêu nhau, nhưng không chỉ để yêu nhau. Chúng ta cần nhau cho một cuộc khám phá rất sâu, một cuộc phiêu lưu rất dài. Hôn nhân chính là bằng chứng cao nhất cho sự cần nhau đó.

Tôi từng ngạc nhiên nhận ra rằng khi tôi nói với ai đó *Tôi yêu em* một cách chân tình nhất, lắm lúc người ta vẫn hoang mang lo lắng: *Lời ấy có chân tình chăng?* Nhưng khi tôi nói “Tôi cần em”, tôi có cảm giác là người ta không nghi ngại. Vì sao vậy?

Tôi đã mang câu hỏi đó thật lâu trước khi tìm được câu trả lời từ chính bản thân mình. Khi ta nói yêu, thường là tỏ lộ. Nhưng khi ta nói cần,

thường là thú nhận. Là thú nhận, nghĩa là nó thành thật. Thành thật hơn hết thảy. Khi ta biết mình cần gì, tức là ta biết mình có gì, thiếu gì, muốn gì. Khi ta nhận ra mình cần ai đó, đúng ai đó, là khi ta thành thật với mình nhất. Con người vốn quá kiêu hãnh và tự tôn, bởi thế chúng ta ít khi muốn thú nhận về điều mình thực sự cần. Chúng ta sợ lời thú nhận đó sẽ biến mình thành một kẻ yếu đuối. Chúng ta sợ bị người khác nắm “vận mệnh” của mình trong tay. Ta sợ rằng một khi đối phương đã biết được bí mật của ta rồi, thì ta thua chắc. Ta sẽ không còn đường lùi. Và nếu “đời không như là mơ”, trông ta thảm hại làm sao trong mắt họ, người đã biết điều ta cần, và đã lắc đầu từ chối.

Bởi thế nên chúng ta cần, nhưng giả vờ như không. Chúng ta tưởng đó là cách giữ thể diện, vị thế và lòng kiêu hãnh. Có lúc ta lại ra vẻ cứng cỏi, xa cách, ngạo nghễ, khép kín và bất cần, như ta có thể tồn tại tựa những tinh cầu đơn độc... Nhưng nhiều khi đó chính là cách ta đánh mất những điều quý giá. Khoảnh khắc mà ta tìm được một người thực sự có ý nghĩa của mình đang tồn tại trên cõi đời này, bất kể sau cùng ta có nắm giữ được trái tim người ấy hay không, thì khoảnh khắc đó cũng là khi ta bắt đầu cảm nhận được thế nào là hạnh phúc. Khi bắt đầu cảm thấy không cần nhau nữa, hoặc khi tưởng rằng không cần nhau nữa, đó là lúc hạnh phúc bắt đầu bỏ ta đi.

Tôi nhớ ca khúc *People* do Barbara Streisand hát vào thập niên trước: “*Người cần người, là những người may mắn nhất thế gian... Những người tình là những người may mắn nhất thế gian. Với một người, một người thật đặc biệt. Và một cảm xúc từ thăm sâu trong hồn nói rằng em từng là phần nửa, giờ thành vẹn nguyên*”.

Ngồi giữa một đám cưới, bỗng dưng tôi hiểu rằng lời yêu đôi khi không nhất thiết phải nói, nhưng cảm giác cần nhau thì không thể không bày tỏ. Bởi khi nhận ra mình cần đến ai đó, ta cũng đồng thời nhận ra họ có ý nghĩa to lớn thế nào đối với đời ta. Nhờ đó, ta có thể nhìn thấy một cách rõ ràng hơn những gì họ mang đến cho mình. Và khi ấy, có lẽ, ta sẽ nói thường xuyên hơn lời cảm ơn. Ta biết trân trọng những gì ta nhận được. Barbara vẫn đang hát trong ký ức mơ hồ của tôi: “*Người cần người, là những người may mắn nhất thế gian. Nhưng trước hết hãy trở thành một người cần người khác*”.

Làm thế nào để trở thành một người cần người khác? Có gì khó đâu, chỉ cần thành thật với chính mình.

Bởi ta là con người, ta được thiết kế kiến tạo để cần nhau.

Còn thời cưới ngựa bản cung

Có hai loại người, những người làm việc và những người giành được lời khen ngợi. Hãy cố tham gia vào nhóm đầu tiên, ở đó ít cạnh tranh hơn.

INDIRA GANDHI

Có một lần, cô cháu gái 12 tuổi thích vẽ vôi của tôi thổ lộ rằng lớn lên, cô bé muốn làm thợ may. Khi ấy, tôi đùa: *“Phải trở thành nhà thiết kế thời trang nổi tiếng chứ. Làm thợ may chán chết!”*. Nhưng cô bé cương quyết: *“Con không muốn nhà thiết kế nổi tiếng. Con muốn là thợ may”*. Chị họ tôi ngán ngẩm lắc đầu: *“Giờ thì nói gì cũng được, chứ mai một lớn mà đòi làm thợ may là không được đâu nghe con”*.

Nhưng tôi, nhìn đôi mắt trong veo kiên định của cháu và giật mình. Cơ sở nào để người ta xếp loại nghề nghiệp này là tầm thường, còn nghề nghiệp kia là vinh quang? Vì số tiền kiếm được? Vì trình độ học thức mà nó đòi hỏi phải có? Hay vì danh tiếng?

Khi còn trẻ, chúng ta thường gắn ước mơ của mình với hai chữ “nổi tiếng”. Có lẽ Byron nói đúng: *“Danh tiếng là cơn khát của tuổi trẻ”*. Muốn đời. Nhưng, có khi nào cơn khát đó dẫn chúng ta lạc đường không? Tôi ra về và nghĩ đến ước mơ thợ may của cháu tôi.

Mơ ước làm thợ may không ngăn cản ta học hỏi để may những bộ áo chuẩn mực như các hãng thời trang hạng nhất. Nếu bạn muốn hai thứ: thợ may và danh tiếng, hãy trở thành một thợ may xuất sắc, rồi danh tiếng sẽ đến sau đó.

Nhưng ước mơ của cháu tôi chỉ là thợ may thôi. Mơ ước làm thợ may, không có nghĩa chỉ mở một tiệm may nhỏ xíu nằm bên khu chợ nhỏ xíu ở một thị trấn nhỏ xíu nào đó. Nhưng nếu đó là tất cả những gì cô bé muốn, cắt và may những bộ áo đẹp cho người khác, thì có gì sai? Nếu đó là những gì bạn muốn, chứ không phải là những gì chán ngắt mà bạn buộc phải làm.

Tôi có một người bạn, từng là một học sinh giỏi, tốt nghiệp đại học loại xuất sắc, rồi học thạc sĩ ở nước ngoài, và bây giờ, anh trở về mảnh đất của cha anh ở một vùng quê hẻo lánh để trồng những cây ăn trái, suốt ngày xắn quần với xới gốc và tưới cây. Có người nói với tôi rằng như vậy thật là phung phí bao nhiêu năm ăn học. Nhưng bạn tôi, chính bạn, biết rằng những năm tháng ấy không hề phung phí, và trở lại làm một người nông dân không hề là một bước lùi. Những trái cây anh trồng là loại quả sạch, tốt cho sức khỏe và chất lượng hảo hạng.

Mỗi người đều phải leo lên những bậc thang đời mình. Có người mơ ước xa: đến đỉnh cao nhất. Có người mơ ước gần: một hai bậc, rồi sau đó, một hai bậc tiếp theo. Có người cứ lặng lẽ tiến bước theo mục tiêu của mình, gạt bỏ mọi thị phi. Có người đi chu du một vòng theien hạ, ném đủ đấng cay rồi mới chịu trở về với mơ ước ban đầu. Nhưng cũng có người lỡ bay quá xa và

không thể điều khiển đời mình được nữa, chỉ còn buông xuôi và tiếc nuối. Tôi nhận ra rằng, thực ra, ước mơ chẳng đưa ta đến đâu cả, chỉ có cách thức mà bạn thực hiện ước mơ mới đưa bạn đến nơi bạn muốn.

Có lẽ chúng ta cần một cái nhìn khác. Rằng chẳng có ước mơ nào là tầm thường. Và chúng ta học không phải để thoát khỏi nghề rẻ rung này, để được làm nghề danh giá kia. Mà học để có thể làm điều mình yêu thích một cách tốt nhất và từ đó mang về cho bản thân thu nhập cao nhất có thể, một cách xứng đáng và tự hào.

Mỗi một người đều có vai trò trong cuộc đời này và đều đáng được ghi nhận. Đó là lý do để chúng ta không vì thèm khát vị thế cao sang này mà rẻ rung công việc bình thường khác. Cha mẹ ta, phần đông, đều làm những công việc rất bình thường. Và đó là một thực tế mà chúng ta cần nhìn thấy. Để trân trọng. Không phải để mặc cảm. Để bình thân tiến bước. Không phải để tự ti. Nếu tất cả đều là doanh nhân thành đạt thì ai sẽ quét rác trên những đường phố? Nếu tất cả là bác sĩ nổi tiếng thế giới thì ai sẽ là người tưới nước những luống rau? Nếu tất cả là kỹ sư phần mềm thì ai sẽ gắn những con chip vào máy tính.

Phần đông chúng ta cũng sẽ là người bình thường. Nhưng điều đó không thể ngăn cản chúng ta vươn lên từng ngày. Bởi luôn có một đỉnh cao cho mỗi nghề bình thường.

Nghề báo khiến tôi gặp gỡ nhiều người nổi tiếng và tôi nhận ra rằng danh tiếng giống như tháp Bayon, người ta phải đi một vòng mới nhìn thấy hết các mặt của nó. Danh tiếng, với một số người, là mục tiêu duy nhất của cuộc đời. Nhưng với vài người khác, nó giống như một tai nạn xảy ra ngoài ý muốn và chẳng mang đến điều gì tốt đẹp. Đôi khi người ta xem danh tiếng là phần thưởng đáng giá cho công việc. Nhưng cũng có người cho rằng danh tiếng chỉ là món hàng khuyến mại không mấy hữu dụng khi họ được làm điều họ yêu thích. Và bởi thế, khi rũ bỏ danh tiếng, hào quang, quyền lực để trở về với cuộc sống “tầm thường”, họ chẳng tiếc nuối chi.

Nhà văn Sơn Nam có lần đọc cho tôi nghe hai câu thơ của ông tình cờ sưu tầm được khi lang thang bên những phận người nhỏ bé:

“Còn thời cười ngựa bắn cung.

Hết thời cúi xuống lượn (dây) thun... bắn ruồi”

Âu cũng là lẽ thường tình vậy.

Oprah Winfrey có nói: *“Nếu bạn đạt đến danh vọng mà vẫn chưa hiểu được mình là ai, thì chính danh vọng sẽ xác định bạn là ai”*. Như vậy, danh vọng là thứ chỉ nên có khi ta hiểu mình và điều khiển được nó. Điều khiến được nó nghĩa là cầm lên được, đặt xuống cũng được. Bởi danh tiếng có lừng lẫy ra sao, địa vị có cao sang đến thế nào, thì cũng sẽ có lúc ta phải rời yên xuống ngựa. Chỉ có người ngốc nghếch mới tin rằng mình ó thể giương cung được mãi.

Hosokawa Morihiro từng là Thủ tướng Nhật Bản cách đây vài nhiệm kỳ, nhưng đến năm 60 tuổi, ông rời chính trường và về sống ở một thung lũng thuộc tỉnh Kanagawa. Tại đó, ông trồng rau và học làm gốm. Hosokawa nói một trong những điều ông thích ở nghề gốm là nó khiến ông chỉ tập trung vào cái mình đang thực hiện và “một khi tôi đã quyết chuyện gì thì tôi theo đuổi cho tới cùng”. Ông học làm gốm cơ bản và chỉ làm những tách trà nhỏ theo kiểu xưa, nhưng ông làm rất chuyên tâm và cuối cùng đã tổ chức triển lãm những tác phẩm của mình như một nghệ sĩ thực thụ.

Nghệ nhân gốm Morihiro đã khiến tôi nhận ra rằng xã hội này tốt đẹp hơn không phải bởi tất cả đều trở nên danh tiếng và giàu có, mà bởi mỗi người chúng ta (dù nổi tiếng hay vô danh) đều làm công việc của mình một cách chuyên tâm và tự hào. Hosokawa đã là một chính trị gia tận tâm khi ở trên đỉnh cao danh vọng, và khi là một thợ gốm học việc, ông vẫn tận tâm như vậy.

Rốt cuộc thì đó mới chính là điều đáng để chúng ta theo đuổi được chuyên tâm với công việc mà mình yêu thích. Đó là bí quyết của thành công. Và đó cũng là bí quyết của hạnh phúc. Phải vậy không?

Hãy giữ lấy nhánh xa trục thảo ^[6] đầu tiên

*Nếu như anh không đến
Hôm nay trong vườn nhà
Sẽ đây hối tiếc
Bởi vì xa trục thảo
Sẽ phí cả ngày hoa
YAKAMÔCHI*

Từ một thị trấn xinh xắn giữa lòng Châu Âu, mà cái tên lạ lẫm của nó tôi thường không thể nhớ, cô bạn nhỏ gọi điện về cho tôi giữa màn đêm chỉ để chia sẻ một nỗi thất vọng: “*Em vừa đọc được trên mạng, ở Alaska có một ông Edward Martin nào đó tìm được tổng cộng 160,000 nhánh lá xa trục thảo bốn cánh. Trời ơi! Em tìm được có một lá mà đã khoe tùm lum. Đúng là vớ vẩn*”.

Suýt nữa thì tôi bật cười nhưng rồi kìm lại. Có bao nhiêu người trên thế giới này suốt đời tìm một nhánh xa trục thảo bốn cánh mà không thể tìm thấy? Tôi chợt hiểu vì sao thông tin đó khiến em thất vọng. Nếu người ta có thể tìm được 160,000 nhánh cỏ bốn cánh, thì niềm vui khi tìm thấy duy nhất một nhánh cỏ bốn lá của em trở nên ... lãng xẹt. Cứ như có ai dội một ca nước vào mặt khi ta đang chìm trong giấc mộng đẹp ban chiều.

Chỉ hai tháng trước, trong một lần dạo chơi trên ngọn đồi nhỏ sau trường, cậu bạn của em nói họ đang bước đi trên một vạt xa trục thảo, em nhìn xuống chân mình và bắt gặp, ngay cái nhìn đầu tiên, một nhánh xa trục thảo bốn cánh xanh ngắt. Đám bạn học của em hét toáng lên. Có đứa đã từng quần nát vạt cỏ ấy trong suốt hai tuần, mà không tìm thấy nhánh cỏ có bốn cánh. Em ép nhánh cỏ vào khung kính và để trên bàn học, sung sướng ngắm nó nhiều lần mỗi ngày. Người ta nói ai tìm được nhánh cỏ xa trục thảo bốn cánh thì sẽ gặp được may mắn và hạnh phúc.

*Một cánh là niềm tin
Hai cánh là hy vọng
Ba cánh là tình yêu
Bốn cánh là may mắn*

“*Chẳng lẽ ông Martin đó có được đến 160.000 lần may mắn trong đời mình?*” - Em hỏi.

Nếu em biết người ta thậm chí đã tạm đột biến gen để trồng được những chậu xa trục thảo có tới 30% số lá là bốn cánh thì nỗi thất vọng của em chắc còn lớn hơn nữa. Và lúc đó, hẳn em sẽ đồng ý với tác giả của cuốn sách best seller *Bí mật của sự may mắn*. Ông cho rằng sự may mắn thực sự là do con người tạo ra. Cũng như người ta đang bán đầy những mặt dây chuyền có ép lá xa trục thảo bốn cánh “trồng được” thay vì “bắt được”.

Nhưng đối với riêng tôi, bản chất của sự may mắn mãi mãi là tình cờ và

không thể đoán trước. Bí mật của sự may mắn sẽ không bao giờ tỏ lộ. Vận may, cũng như cái gọi là duyên số, xảy đến hoàn toàn ngẫu nhiên, như tại sao em yêu người này mà không yêu người khác. Tại sao em gặp người này ở đó mà không phải ở nơi khác.

Tôi nghĩ rằng “vận may” khác với “thành quả”. Ta không thể đạt được sự may mắn. Ta không thể tạo ra vận may. Điều đó cũng giống như ta không thể sắp đặt trước một cuộc hẹn mà ở đó ta sẽ gặp tiếng sét ái tình. Nhưng mặt khác, chúng ta có thể nỗ lực để tạo ra những thành quả. Đừng gọi thành quả của mình là may mắn, vì như vậy là vứt bỏ ý chí và nỗ lực của bản thân. Cũng đừng xem may mắn là thành quả, vì như thế là từ chối vẻ đẹp bí ẩn và đầy bất ngờ của cuộc sống.

Năm ngoái, Shigeo Obara, một nông dân ở Nhật đang giữ kỷ lục thế giới về lá xa trục thảo nhiều cánh nhất, đã tìm thấy một chiếc lá xa trục thảo 21 cánh trong vườn nhà mình. Đó không phải là sự may mắn. Năm 1951, khi còn là một đứa trẻ, ông tìm thấy chiếc lá xa trục thảo bốn cánh đầu tiên. Sau đó, Obara đã bỏ rất nhiều công sức tiến hành lai tạo và nghiên cứu sự đột biến gen cũng như tác động môi trường liên quan đến số cánh, màu, kích cỡ của lá xa trục thảo. Ông đã tìm thấy rất nhiều lá trục thảo có 5,6,7... thậm chí 18 cánh, và giờ là 21 cánh... Hoàn toàn không phải tình cờ.

Cũng vậy, tôi tin rằng chỉ có chiếc lá bốn cánh đầu tiên mà Edward Martin tìm thấy mới là vận may, nó khởi đầu cho một cuộc săn tìm dài hơn nửa thế kỷ, còn 159.999 chiếc lá sau đó là thành quả của những năm tháng bỏ công sưu tầm.

Hãy cứ tin vào sự may mắn, rằng đôi lúc nó rơi xuống cuộc đời ai đó như một món quà. Hãy giữ lấy những chiếc lá xa trục thảo bốn cánh như một biểu tượng của ước mơ, cũng là lời thú nhận về sự nhỏ bé của phận người trước tạo hóa. Rằng, có những điều vượt ngoài sự chi phối của con người. Tuy nhiên, như một câu ngạn ngữ xưa đã nói “*sự may mắn chẳng tặng không ai cái gì bao giờ, nó chỉ cho vay mà thôi*”. Vì vậy, đừng tìm kiếm nó, đừng trông chờ hay thậm chí đổ lỗi cho nó... Và hãy nhớ rằng mọi vận may chỉ là khởi đầu.

Dù sao thì tôi cũng tin rằng, chiếc lá xa trục thảo bốn cánh đầu tiên mà em gặp được là một vận may. Nó khởi đầu cho cái gì thì tùy thuộc ở em. Vấn đề là em giữ lấy chiếc lá ấy như một niềm hứng khởi ngày thơ với một niềm tin cổ tích, hay em sẽ vứt bỏ nó như một chiếc lá tầm thường chứa đựng huyền thoại vớ vẩn.

Em biết đó, người ta có thể đạt được những thành quả vĩ đại chỉ với khởi đầu là một niềm hứng khởi ngày thơ. Tôi mong rằng em sẽ luôn giữ lấy trong tim mình nhánh xa trục thảo đầu tiên ấy, bởi như Walt Whitman đã viết “*một lá cỏ cũng không nhỏ hơn hành trình của những vì sao*”...

Khi cô ngạ vẫn khoác lên mình bộ lông báo đốm

Một cô bạn tâm sự với tôi rằng, cô không biết nên làm gì với lọ nước hoa mà anh chàng đồng nghiệp vừa tặng. Khi hai người đang trong tình trạng “tình trong như đã mặt ngoài còn e”, anh tặng cô chai nước hoa Tendre Poison nhân dịp đi công tác nước ngoài về và nói “đó là mùi hương anh rất thích”. Cô sung sướng lắm, chỉ khổ một nỗi, cô không thích và không thấy hợp với cái hương thơm nồng nàn dịu ngọt đó. Mỗi lần sử dụng cô như phải trở thành một người khác.

Tôi nói, bạn có ba chọn lựa: một là sử dụng mùi hương đó chỉ vì anh ta yêu thích - không loại trừ khả năng nó khiến anh ta nhớ... người yêu cũ của mình. Hai là cho anh ấy biết bạn không thích mùi hương đó và cho anh ấy biết bạn sẽ hạnh phúc nếu anh ta tặng bạn những loại nước hoa nào. Ba là bỏ anh chàng ấy nếu chàng ta không vừa lòng với chọn lựa thứ hai.

Mùi hương có thể nói nhiều về người sở hữu nó, nước hoa cũng có thể là một chiếc áo hóa trang. Mỗi mùi hương thường quyến rũ một (vài) kiểu người nào đó nên né dùng loại nước hoa không đúng với mình, bạn có thể quyến rũ... không đúng người.

Một anh bạn thân của tôi, lúc trước có hẹn hò với một cô gái, thấy cũng rất xứng đôi, trừ một việc, cô... không thích cả hai mùi nước hoa của anh. Đó là hai mùi nước hoa mà anh ưa thích nhất, nó luôn khiến anh thấy thoải mái và tự tin khi bước ra ngoài. Nó khiến anh thấy mình là mình. Đôi khi, thật điên rồ khi nghĩ rằng anh đã chấp nhận chia tay một cô gái xinh đẹp thay vì chia tay với chai nước hoa giá chỉ vài triệu. Chuyện nhỏ như hạt cát. Nhưng là hạt cát trong chiếc giày - anh nói. Và cuối cùng anh đã cưới một người con gái khác. Tất nhiên, cô yêu thích mùi nước hoa của anh.

Sự thật là những “lấn cấn” nhỏ nhặt đôi khi quan trọng hơn những bất đồng lớn. Bởi cái lấn cấn đó chính là tiếng chuông báo động của giác quan thứ sáu... Mơ hồ nhưng rõ ràng là có nguyên do.

Giống như đi mua một chiếc áo, có khi ta lấn cấn vì nó “chỉ” hơi chật một chút, hơi rộng một chút, hơi dài một chút... nhưng màu sắc, chất li, kiểu dáng quá đẹp, thêm vào lời dụ ngọt ngào của cô bán hàng khiến ta bỏ qua lấn cấn ban đầu. Kinh nghiệm bản thân cho tôi biết thường thì những chiếc áo đó sau khi mua về được nhét vào hộc tủ sau nhiều lần ướm vào rồi lại cởi ra. Bạn không thể khoác một tấm vải đẹp nếu nó không khiến bạn tự tin và thoải mái.

Tình yêu cũng vậy.

Vì sao bạn chưa tìm thấy Mr/Ms. Right của mình? Nhiều khả năng là vì chính bạn cũng chưa tìm thấy mình. Đó là lý do vì sao ở tuổi mười lăm thường có nhiều chàng trai yêu thích chỉ một cô gái, hoặc quá nhiều các cô gái yêu thích chỉ một chàng trai. Và vì sao những mối tình đầu thường hay

tan vỡ. Người ta bảo không nên lao vào tình yêu khi còn quá trẻ, vì nhiều lý do, và lý do chính đáng nhất, theo tôi, là khi đó ta chưa định hình được bản thân: “ta là ai?”, “ta muốn gì?”. Ta không thể biết mình cần gì khi chưa xác định được điều mình thiếu.

Có một cô gái hay đến ngồi ở quán cà phê quen của tôi, một mình, uống cà phê đen và châm thuốc hút. Nhìn dáng vẻ và điệu bộ, tôi có cảm giác gần như chắc chắn đó không phải là kiểu của cô. Nhưng vì sao cô làm vậy? Nếu bạn tỏ ra mình là người không cần đến một bờ vai thì bạn sẽ không có được một bờ vai. Nếu bạn tỏ vẻ mình không muốn nghe lời nói dối thì bạn có khả năng chấp nhận những lời nói thật.

Trong bộ phim *George of the jungle* (Brendan Fraser đóng) có một câu thoại khiến tôi bật cười: “*Văn đi với văn, đóm đi với đóm*”. Nếu bạn là văn mà khoác lên người chiếc áo đóm thì hiển nhiên bạn sẽ thu hút các chàng đóm còn chàng văn thì... bỏ chạy.

Con người ta có thể thay đổi, và cũng hay thay đổi, nhưng không thay đổi quá nhiều. Thường thì, theo thời gian, những cái “khác với trước đó” mà ta thấy ở một người là do người ta bộc lộ bản thân nhiều hơn là do thay đổi. Bi kịch của cô ngựa văn khoác trên mình lớp áo đóm là sau khi nhận ra lớp da thật sự đằng sau lớp áo hóa trang thì chàng đóm cũng bỏ đi nốt... Hoặc là bỏ đi sau khi đã xơi tái cô văn.

Đó là điều vẫn diễn ra hàng ngày. Đôi khi, đó là cách chúng ta đánh mất tình yêu, tình bạn của người khác và là nguyên nhân khiến người khác đánh mất tình yêu, tình bạn của chúng ta.

Thực ra, con người mà ta thể hiện trước nhân gian thường không bao giờ trùng khớp với con người thật sự của ta. Chỉ khác nhau ở chỗ cái phần che giấu ấy là gì, và nhiều hay ít. Năng lực, tình cảm, sự yếu đuối và cả sự mạnh mẽ, tình yêu thương và cả những mưu mô toan tính... Đôi khi, ta nhìn xung quanh và thấy cuộc đời như một vũ hội hóa trang vậy, dù có người khoác chiếc áo hóa trang là để tấn công, còn có người là để tự vệ. Chỉ những người đủ tin tưởng vào con người cũng như đủ tin tưởng vào bản thân mới có thể bước ra khỏi nhà với con người thật của chính mình.

Nhưng dù chúng ta hóa trang vì mục đích gì thì vẫn có một sự thật không thay đổi: con người mà ta thể hiện gần với con người thật của mình chừng nào thì những mối quan hệ của ta nhiều khả năng bền vững chừng ấy. Bạn thể hiện càng gần với bản chất của mình bao nhiêu thì càng có nhiều cơ hội yêu được đúng người bấy nhiêu...

Đó chính là lý do để cô ngựa văn chẳng việc gì phải tìm cách khoác lên mình bộ lông báo đóm.

Tuổi của ta là tuổi của trái tim...

*Tình yêu như tháng Năm
Mang gió nồng nắng lửa
Lòng anh là đầm sen
Hay là hành cỏ úa?*

Tháng Năm - XUÂN QUỲNH

Người ta nói rằng với phụ nữ, chỉ nên nhớ ngày sinh nhật và hãy quên đi năm sinh của họ. Nhưng tôi nhận ra điều đó không chỉ đúng với phụ nữ. Vì sao người ta thường bỏ mất con số của năm sinh, và chỉ muốn quan tâm đến ngày tháng?

Có lẽ bởi vì nó không quan trọng. Cái gì đã trôi qua thì không quan trọng lắm. Năm, là thứ trôi qua, là thứ chúng ta chỉ đếm tới, không bao giờ lụi lại được.

Ngày và tháng thì khác. Chúng trở lại, rồi tiếp tục trở lại, như một vòng tuần hoàn. Xuân Hạ Thu Đông. Rồi lại Xuân. Như thế chẳng phải là kỳ diệu lắm sao. Cũng như những vòm phượng vĩ cháy rực ở góc đường Tháng Năm của ngày xưa đó. Khi chúng lụi tàn, chỉ còn vòm xanh hờ hững và chìm khuất. Tưởng đã lãng quên. Nhưng bây giờ chúng lại cháy rực ở góc đường kia. Để ta nhớ, tháng Năm quay lại rồi.

Ngày và tháng, chúng trở đi trở lại, để làm gì vậy? Ý nghĩa duy nhất mà tôi có thể nghĩ là chúng trở lại để cho ta thêm một cơ hội nữa. Một khởi đầu nữa nếu ta muốn thế. Bởi cuộc đời thật nhiều thiếu sót, nhiều lỗi lầm, nhiều vấp ngã, và nhiều tiếc nuối làm sao. Ngày và tháng, chúng trở lại để chỉ cho ta cái nút Restart của đời ta.

Tôi là người ưa công nghệ nhưng không rành máy móc cho lắm. Nên tôi khoái cái nút Restart của máy tính biết chừng nào. Có lắm lúc, cái máy vi tính bị treo đột ngột mà tôi chẳng thể biết là do đâu. Khi ấy, tôi nhấn nút Restart.

Cuộc đời cũng như cái máy tính vậy thôi. Đôi khi ta cũng bị “treo” như vậy... Đó là khi đầu óc ta căng cứng, không còn cảm xúc, chẳng màng buồn vui. Ta kiệt sức. Buông xuôi. Chán ngán. Hoặc tệ hơn, cuộc đời ta trở nên lộn xộn không thể tưởng được. Ta chẳng biết có còn tin được cuộc đời nữa hay không. Nó khiến những ngày trôi qua giống như một đồng chỉ rơi mù và ta tưởng như không biết lần đầu mỗi từ đâu để gỡ. Công việc, bạn bè, gia đình, ước mơ, nghĩa vụ chồng chất lên nhau... Điều tồi tệ là tình cảnh đó có thể đến với chúng ta ở bất kỳ lứa tuổi nào. Mười ba, mười chín, ba sáu hay năm mươi...

Và rồi, may mắn làm sao, ngày sinh nhật đến như một vị cứu tinh. Để ta có một ngày ngồi xuống và nghĩ về cuộc đời mình. Để ta biết rằng ngày mai, nếu ta muốn, sẽ là một ngày khác. Người ta thường tiếc vì cuộc đời không có

nút Delete. Nhưng ta luôn có thể nhấn nút Restart. Một cơ hội để khởi động lại. Một cơ hội để ta sửa chữa những hư hại của trái tim. Để ta quét vài con virus phiền nhiễu ra khỏi đầu óc. Để xóa bớt những mối quan hệ nặng nề mà vô dụng... Để dọn dẹp lại cuộc đời mình. Cơ hội đó đến, ít nhất là mỗi năm một lần, vào ngày sinh nhật.

Tôi nhớ những ngày tôi hai mươi... Có một ngày sinh nhật. Tôi ngồi một mình trong quán cà phê. Chẳng ai nhớ đến. Không một ngọn nến hay lời chúc. Tôi thấy mình chìm ngấm trong nỗi buồn. Tôi ngồi đó đến khi đêm đã xuống... và tự nhủ rằng “thế là đã hết một ngày”.

Đột nhiên có điều gì trong ý nghĩ đó đánh động tôi. Đã hết một ngày, và ngày mai là một ngày khác. Không, ngày mai, không phải “lại là”... mà “sẽ là” một ngày khác.

Thế rồi, tôi chợt nhận ra một trong những sai lầm lớn nhất của mình. Đó là tôi luôn mong đợi ai đó đến bên cạnh tôi và làm cho tôi cảm thấy vui. Tôi đã luôn dựa vào người khác để tìm kiếm niềm vui. Mong đợi một người bạn nhớ đến mình và rủ đi cà phê, chẳng hạn. Hay là mong chờ anh chị em mua một cái bánh kem và hát *Happy Birthday*. Nếu có tôi sẽ sung sướng, vui vẻ, tích cực, thấy cuộc đời ý nghĩa. Nếu không, tôi thất vọng và dễ dàng để mình rơi tuột xuống, chìm ngấm như tàu Titanic. Thói quen đó tệ đến mức, thậm chí, kể cả khi cuộc đời ta trở thành đống lộn xộn thì ta cũng ngồi đó, chờ đợi ai đó đến dọn dẹp giúp mình.

Trong khi, cuộc đời này, là của chính ta. Sinh nhật. Đó là một ngày đặc biệt trước hết là cho chính ta, bởi chính ta. Trước khi chờ đợi ai đó chúc mừng sinh nhật, tự ta nên chúc mừng chính mình. Rốt cuộc thì lòng ta muốn là đầm sen, hay là nhánh cỏ úa? Đầm sen hay cỏ úa, là do ta mà thôi.

Tôi luôn muốn có vài cơ hội được thấy mình quan trọng giữa những người khác. Sinh nhật là cơ hội đó. Cả đám đông chúc mừng một người. Vì ngần ngại, hay sĩ diện, đôi khi ta chờ đợi lời chúc mừng tự phát. Ta xem đó là bằng chứng của sự quan tâm. Nhưng sự thật là ta có thể khiến mình trở nên quan trọng hay được quan tâm. Hay nói một cách khác, ta hãy chủ động trao tặng những người thân thiết một cơ hội để họ thể hiện sự quan tâm. Thay vì ngồi ủ rũ vì sự vô tâm hay quên lãng (hoàn toàn có thể tha thứ được) của ai đó, ta có thể nhắc điện thoại lên và gọi: “*Hôm nay/ ngày mai/ngày kia/ tuần tới là sinh nhật tôi, đi cà phê nhé, đi ăn mừng nhé, đến nhà tôi lai rai nhé, tặng tôi một món quà bất ngờ nhé...*”. Mười người thì ít nhất cũng được vài người hồ hởi tham gia... Mà nếu không có ai chẳng nữa, thì cũng đâu có gì bi thảm nếu ta tự chúc mừng và tự mua cho mình món quà mình thích. Dù gì, đó cũng là sinh nhật của ta kia mà.

Bây giờ là tháng Năm. Tôi biết một chú bé đang đợi quà sinh nhật. Bởi vì chú đếm từng ngày và nhắc tôi mỗi sáng, và mỗi tối. Những đứa trẻ luôn nhắc người khác nhớ rằng đã sắp tới sinh nhật chúng rồi.

Sự thật là năm vẫn trôi đi mãi miết, và tuổi đời ta cứ thế mà đếm lên theo. Nhưng ngày tháng vẫn cứ trở lại hoài để nhắc rằng ta từng là đứa trẻ. Dù đây là lần sinh nhật thứ bao nhiêu của bạn đi nữa, thì cũng hãy ăn mừng một cách hân hoan và hồn nhiên như một đứa trẻ. Và hãy giữ luôn đứa trẻ ấy trong tim mình. Bởi tôi nhớ có ai đó đã nói: *“Tuổi của ta là tuổi của trái tim...”*

Chúc mừng sinh nhật!

Yêu thương từ nơi rất xa

*... Chiều nay gửi tới quê xưa
Biết là bao thương nhớ cho vừa
Trời cao chìm rơi xuống đời
Biết là bao sầu trên xứ người...*

Thuyền viễn xưa - ý thơ HUYỀN CHI, nhạc PHẠM UY

Thường thường, người ta đi xa bao nhiêu lâu thì mới cảm thấy nhớ nhà?

Tôi đã không ít lần tự hỏi mình điều đó, mặc dù cũng như bạn, tôi biết rằng câu trả lời đơn giản là “tùy cảnh, tùy người”.

Nhưng tôi vẫn luôn hỏi mình câu đó, khi này khi khác... khi tôi sắp đi đâu xa, hay khi có ai đó sắp đi đâu xa. Tôi biết một người vừa bước chân khỏi nhà đã nhận ra nỗi nhớ.

Tôi cũng biết một người khác, mê mãi dặm trường hai mươi năm, đến một chiều kia nhìn thấy trái xoài rụng ở Hawaii mới thực sự nhận ra nỗi nhớ nhà. Mà phải là trái xoài xanh rụng, chứ hai mươi năm ăn xoài xứ lạ mà có thấy nhưng nhớ gì đâu...

“*BAO* nhiều lâu người ta mới cảm thấy nhớ nhà?”. Thật ra, câu hỏi đó còn có một ý nghĩa khẳng định khác. Rằng, trước hay sau, bất cứ ai rồi cũng sẽ cảm thấy nhớ nhà.

Tôi biết nhiều bạn trẻ, rời làng quê ra thành phố học đại học, rời ở lại lập nghiệp. Cuộc sống nhộn nhịp, và đầy niềm vui, thậm chí tràn trề hạnh phúc. Nhưng điều đó không ngăn được họ nhớ nhà.

Chỉ có điều... khi về lại nơi mình hằng tưởng nhớ, họ nhận ra tất cả đã đổi thay. Những con đường cũ. Mái hiên xưa. Cả những người thân yêu. Và chính họ... Đôi khi sự thay đổi mạnh mẽ đến nỗi không thể nào chấp nhận, và họ nhận ra mình không thể sống ở chốn xưa được nữa.

Điều kỳ lạ là khi trở lại với thành phố, họ vẫn nhớ nhà.

Chúng ta đó. Người trẻ, người già. Chúng ta đều vậy cả.

Đôi khi, chúng ta tưởng nỗi nhớ nhà liên quan đến con người. Nhưng không phải thế. Chúng ta tưởng nỗi nhớ nhà liên quan đến món ăn hay cảnh vật. Nhưng không phải thế. Không phải là những gì hiện hữu, không phải những gì có thể gọi tên. “Nhà” ở đây là một khái niệm khó định nghĩa. Đi càng xa thì khái niệm “nhà” càng rộng. Và nỗi nhớ càng mênh mông.

Thư của K., bạn tôi viết rằng: “*Từ khi qua bên này đường như K. không thấy mình lớn lên nữa. Lúc nào cũng nghĩ về Việt Nam, về tuổi thơ của mình. Và thời gian hình như đã dừng lại từ ngày rời Việt Nam rồi*”.

K. nhắc không thôi những kỷ niệm ấu thơ, những cây me ở góc đường, ngôi nhà cũ, bạn xưa. Chỉ tôi biết, chẳng còn gì ở đó, trong không gian thực. Trong khi ở nơi xa kia, K. lấy vợ, sinh con, hàng ngày lái xe đi làm để nuôi dưỡng một gia đình nho nhỏ. Vậy mà thấy như thời gian đã dừng lại lâu rồi.

Bao nhiêu người trở về chôn cũ, nhìn góc phố xưa giờ lạ lẫm, nhìn người xưa như ai đó, khi ra đi lại tiếp tục nhớ thương, không phải những gì vừa gặp lại mà là những điều giờ không còn nữa.

Và như thế, tôi nhận ra rằng dường như chúng ta luôn nhớ nhà như nhớ một ảo ảnh hạnh phúc mà ta ngỡ rằng mình đã bỏ quên. Nhưng không, chúng ta không bỏ quên. Mọi thứ chỉ đơn giản là biến mất. Vạn vật đổi thay. Bất khả vãn hồi.

“Còn hạnh phúc nào hơn là được quay về nhà? Và còn gì đáng buồn hơn là khi quay về nhà, và nhận ra mình không phải là một phần của nó?”. Câu này tôi nghe được trong một bộ phim nào đó lâu rồi...

Edgar Watson Howe cũng nói: *“Cảm giác tẻ nhạt trên thế gian chính là nỗi nhớ nhà đến thường xuyên với một người, khi anh ta đang ở nhà”*.

Cảm giác ấy, tôi cũng từng trải qua. Ở Sài Gòn, và tôi vẫn không nguôi thương nhớ Sài Gòn. Như một nỗi nhớ nhà. Nhớ nhà là một căn bệnh nan y. Giống như chứng nhức xương, nó dậy lên mỗi khi trời trở gió...

Điều đáng nói là, chúng ta nên giữ nỗi nhớ nhà như một ngụm nước mát trong chiếc bình ký ức, để dành khi khát trên chặng đường xa, thay vì đắm chìm vào nó như một kẻ nát rượu. Nỗi nhớ, ký ức, đôi khi giống như một cái bẫy, nó đánh đắm chúng ta trong quá khứ dù ngọt ngào hay đắng cay.

Cô người mẫu da đen Tyra Banks, sinh ở California sau đó chuyển đến Paris từng tâm sự: *“Paris là một trong những nơi đẹp nhất trên thế giới. Chẳng may, tôi quá nhớ nhà nên không thể thưởng thức được vẻ đẹp của nó”*.

Khi đọc được câu này lần đầu tiên, tôi đã mỉm cười. Thật là một cách thông minh để ca ngợi quê hương mình. Nhưng lần thứ hai đọc nó, tôi nhận ra một ý nghĩa khác: đừng để nỗi hoài nhớ của riêng mình ngăn cản ta tìm hiểu thế giới và tận hưởng hiện tại. Đừng để nó ngăn cản mình lớn lên.

Tôi biết rằng một khi ta đã cảm thấy nhớ nhà, lòng ta sẽ khác. Chắc chắn như vậy, lòng ta sẽ khác. Khi chúng ta nhận ra mình nhớ là khi ta nhận ra mình đang yêu. Yêu thương một người, một gia đình, một làng quê, một thành phố hay một đất nước...

Đó chính là lý do mỗi chúng ta đều cần trải qua cảm giác nhớ nhà. Và để có cảm giác đó chúng ta phải ra đi. Bạn có thể dễ dàng trở về, cũng có thể khó quay trở lại.

Bạn có thể tìm lại những cảm xúc cũ xưa sau rất nhiều năm tháng cũng có thể không. Khả năng thứ hai thường xảy ra hơn. Nhưng hãy bình tâm, bởi Helen Keller nói đúng, rằng: *“Những điều tốt nhất và đẹp nhất trong thế gian này là không thể nhìn thấy hay chạm đến được - chúng phải được cảm nhận bằng trái tim”*.

Nếu như bạn nhớ nhà, hãy nhận ra rằng đó chính là yêu thương, và hãy để nó là yêu thương, chứ không phải luyến tiếc, tủi hờn hay oán giận. Bạn

biết chẳng, nỗi nhớ nhà sẽ khiến bạn nhận ra rằng chúng ta luôn có thể yêu thương từ một nơi rất xa. Và tình yêu thương, cho dù là yêu thương một ảo ảnh của hạnh phúc, thì vẫn luôn là một khởi đầu đẹp đẽ...

Một ngày nào đó, bạn sẽ ra đi. Và tôi mong rằng tất cả những người trẻ đều có dịp đi xa. Lên thành phố học đại học. Lập nghiệp ở tỉnh khác. Ra nước ngoài du học, định cư. Hay thường xuyên nhất, đi du lịch.

Khi ấy, thêm một lần nữa, hãy trả lời giùm tôi câu hỏi: “*Mất bao lâu để bạn cảm thấy nhớ nhà?*”

Dư vị từ những tình bạn nhạt nhòa

*Này Bi ơi này Lữ ơi
hồi tụi mình còn học lớp ba
nắng chắc vàng hơn bây giờ nhỉ?*

NGUYỄN HỒI THỦ

Tôi có một người bạn rất thân khi học cấp 2. Rồi không hiểu vì sao, do đâu và từ bao giờ, chúng tôi không gặp mặt nhau nữa, không trò chuyện với nhau. Chúng tôi mất hút nhau trong cuộc đời.

Một hôm kia, tôi chợt nhìn thấy bạn khi đang trên đường đi làm về. Tôi không kìm được mừng rỡ đến chào hỏi bạn, bắt tay bạn và nhắc lại thời ấu thơ. Nhưng bạn có vẻ ngại ngùng... Và tôi, sau mấy câu xã giao bỗng dưng không còn gì để nói. Chia tay bạn ra về, tôi chợt nhận ra rằng tình bạn đã phai nhạt từ lâu lắm. Tôi vẫn yêu quý bạn như ngày cũ, vẫn nhớ về bạn dù bao năm trời không gặp. Và bạn, có lẽ không đến nỗi hững hờ. Nhưng những ngã rẽ cuộc đời đã khiến chúng tôi không còn gì chung để chia sẻ với nhau... Người ta thường nói tình bạn khởi đầu từ tuổi hoa niên luôn rất đẹp. Nhưng người ta quên nói rằng tình bạn ở tuổi hoa niên cũng có thể là một bước ngoặt.

Đó là thời điểm của những đổi thay về thể xác, tâm lý, nhận thức và tình cảm... Những thay đổi đến từ từ và không theo trình tự nào, không giống nhau ở mỗi người. Đó là lúc ta nhận ra mình thay đổi, ta khám phá ra hình ảnh của mình, ngày một rõ ràng hơn. Và rồi, cả những người bạn vốn rất thân thiết của ta cũng thay đổi.

Những người bạn đồng hành cùng ta đi qua thời mới lớn chông chênh này nhiều khả năng sẽ là những người bạn thân thiết và chân thành nhất mà ta có được trong suốt cuộc đời. Đó là những người đã nhìn thấy ta trong quá trình lột xác, có khi từ xấu xí trở nên xinh đẹp, từ yếu đuối trở nên mạnh mẽ, hoặc ngược lại. Người đã chứng kiến những thay đổi lạ kỳ nhưng vẫn ở bên cạnh ta, và người đã thay đổi nhưng ta vẫn cảm thấy rất thân quen.

Có nhiều khả năng đó sẽ là một người bạn thân thiết.

Giai đoạn thơ ngây và thường vô vụ lợi này là cơ hội tốt nhất để tìm được một tình bạn thân thiết. Có nhiều mối quan hệ trong đời được mệnh danh tình bạn, nhưng những người bạn thân thiết thì thật sự hiếm hoi. Vì thế, hãy cố giữ chặt lấy họ.

Nhưng nếu...

Nếu ta không thể nào giữ được tình bạn thì sao? Trong quá trình thay đổi không gì ngăn cản được ấy, có những người bạn ngày càng trở nên gần bó, nhưng cũng có khi, ta đột nhiên nhận ra rằng có những người bạn từ thời ấu thơ bỗng trở nên xa lạ. Có thể đó là lỗi của ta, có thể là lỗi của bạn, có thể là lỗi cả hai, nhưng có thể (và cũng thường như thế) là không ai có lỗi.

Mary Tyler Moore đã nói rằng: “Đôi khi, bạn phải quen biết một người thật sự sâu sắc mới có thể nhận ra đó là một người hoàn toàn xa lạ”. Cuộc sống đang chảy về phía trước. Ta đổi thay và bạn cũng đổi thay. Sự chia xa âu cũng là lẽ thường tình của đời sống, có rồi lại mất, đến rồi lại đi. Vì thế sẽ có những tình bạn keo sơn kéo dài đến tận khi ta lìa cuộc đời với mái đầu trắng, nhưng cũng có những người chỉ gắn kết với nhau trong một đoạn đời nào đó, rồi thôi.

*“Những người bạn của cuộc đời
Có người như tấm gương
Có người như cái lược
Có người như con dao
Có người như ngụm nước...”*

NGUYỄN HÒI THỦ

Theo sự đưa đẩy của cuộc đời (và đôi khi của cả lòng người) lâu bền. Nhưng dường như chẳng mấy khi người ta nói cho chúng ta biết cách để tình bạn ra đi đúng lúc. Giữ được tình bạn đẹp là một nghệ thuật. Nhưng biết cách chia tay tình bạn (đã từng) đẹp cũng là một nghệ thuật. Đó là phải làm sao để dù không còn cà phê, hẹn hò hàn huyên hay quan tâm sâu sắc đến nhau nữa, thì vẫn không hề ghét bỏ nhau.

Nếu sống chân thành, bạn sẽ hiểu đôi khi phải buông tay để tình bạn ra đi - nhẹ nhàng trong lặng tiếng. Bởi thân mật một cách gượng ép - cốt để níu kéo một mối quan hệ đã nhạt nhòa - sẽ chỉ tạo nên những vết hằn xấu xí trên gương mặt hồn nhiên của kỷ niệm.

Chi bằng cứ trả tình bạn ấy về đúng chỗ của nó - trong một ngăn ký ức của ta - để mỗi lần nhớ đến ta đều thấy lòng mình rung lên bởi chút bồi hồi rất nhẹ.

*“Về đâu dăm người bạn nhỏ
tựa những vì sao đêm
lấp lánh trong dòng Ngân Hà của trí nhớ”*

NGUYỄN HÒI THỦ

Và điều đáng kể nhất, chính là những dư vị còn lại trong trái tim ta, làm đầy ấp tâm hồn ta. Những dư vị ngọt ngào của một tình bạn - dù đã nhạt nhòa.

Bên đời ta còn ai đó lạc loài...

Một người bạn lâu ngày đến nhà tôi, thấy để trong phòng đọc sách một bức tượng nhỏ có ba con khi bịt mắt, bịt tai, bịt miệng, cứ trầm ngâm nhìn mãi.

Trước khi ra về, như không kìm lòng được, anh chỉ bức tượng và nói băng quơ: *“Sống vậy cũng hay nhỉ, không cần thấy những điều chướng mắt, không cần nghe những điều chướng tai, chẳng cần ý kiến ý cò chi cho mệt. Mình sống yên phận mình thôi”*...

Tôi mỉm cười, với tay lấy bức tượng xuống cho anh xem và giải thích rằng đó là quà tặng của một người bạn Nhật, trong dịp ông ghé nhà tôi và nghỉ lại vài hôm.

Tự tay đặt món quà lên kệ sách, ông kể rằng người Nhật có câu châm ngôn *“Mi-zaru, kika-zaru, iwa-zaru”* nghĩa là *“không thấy, không nghe, không nói”*. Vì từ *“zaru”* gần âm với *“saru”* - con khỉ, nên người ta khắc hình ba con khỉ bịt tai, bịt mắt, bịt miệng với vẻ mặt ngộ nghĩnh để biểu thị cho triết lý này.

Hình tượng đó được không ít người suy ra rằng hãy cứ sống an phận, mặc kệ những gì đang xảy ra xung quanh. Nhưng theo ông điều mà bức tượng muốn nhắc nhở chính là *“đừng nhìn bậy, đừng nói bậy, đừng nghe bậy”*... Và hình ảnh đó quen thuộc với rất nhiều nền văn hoá, chứ không chỉ ở Nhật Bản.

Nhưng điều tôi muốn kể không phải là về bức tượng đó, mà là về bạn tôi. Sau khi nghe tôi giải thích, anh đột nhiên ngồi xuống và tâm sự nhiều điều. Anh cần chia sẻ, cần một ý kiến, một lời động viên...

Anh cần một người có thể lắng nghe anh bộc lộ sự tức giận và phẫn nộ. Nhưng tại sao mãi đến lúc đó anh mới nói? Thật ngạc nhiên khi tôi biết được, rằng anh đã nghĩ tôi đặt bức tượng ấy trên kệ sách hẳn có lý do. Như thể nó biểu thị cho một cách sống mà tôi muốn hướng tới, gạt bỏ mọi phiền nhiễu và chỉ tìm bình an cho riêng mình. Nếu đúng như vậy, anh đã ôm mối oán hận của mình ra về. Và có thể, với tính nóng nảy của mình, anh sẽ phải *“đánh ‘ai đó’ một trận cho hả giận”*...

Tôi đã ngồi một mình rất lâu sau khi tiễn bạn ra cửa, và nhận ra một điều, đôi khi chúng ta chỉ cách nhau có một bức tượng nhỏ xíu, hay một câu nói băng quơ.

Có những lúc ta nhìn cuộc sống đang diễn ra và cảm nhận nỗi sợ hãi lớn dần lên trong mình. Sợ hãi những gì ta không thể lường được, sợ hãi trước cái ác, những thủ đoạn mưu mô...

Đôi khi ta thấy nó không chỉ ở xa xôi đâu đó trên mặt báo, mà gần mình đến nỗi có thể gây nên thiệt hại, mất mát và tổn thương hiển hiện về thể xác hay tinh thần. Những lúc ấy, càng ở một mình ta càng hoang mang. Chỉ khi

tìm đến ai đó, trò chuyện, giải bày, tâm sự, an ủi... Chỉ khi ngồi bên nhau, chúng ta mới thấy mình đủ mạnh để tự vệ trước cái xấu.

Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không thể ngồi bên nhau?

Có một điều tôi rút ra được từ những cuốn truyện trinh thám, đó là nạn nhân thường là những người đơn độc, những người bị ngăn cách với người khác đôi khi bằng một bức tường nhỏ xíu, hay một câu nói băng quơ...

Và vì thế, họ không thể chia sẻ những bí mật, những sai lầm, những nghi ngờ, sự giận dữ hay nỗi lo âu. Và trong cuộc đời thực cũng vậy, nạn nhân thường là những người đơn độc. Bởi vậy, đừng bao giờ trở thành một người đơn độc, hay để người khác trở thành đơn độc.

Chúng ta có nguy cơ trở thành nạn nhân khi rời nhau ra, khi bị xé lẻ. Chúng ta đã đọc truyện bó đũa từ thời thơ bé, nhưng lại quên nó hoài. Là người tốt, không đủ. Là người lương thiện, không đủ. Để tự vệ trước cái ác chúng ta cần sức mạnh của số đông. Thỉnh thoảng, chúng ta lại bật ngửa khi nhận ra rằng *“người tưởng như thế đó mà lại làm ra chuyện thế này ư?”* Chúng ta bất ngờ khi một cô bạn vốn vui vẻ thân thiện ngày xưa bỗng một hôm ra tay xé áo đánh người như trong phim xã hội đen. Chúng ta bất ngờ khi một người vốn hiền lành bỗng dưng có hành động bạo lực. Nhưng có thật người ta biến đổi bất ngờ đến vậy không?

Câu trả lời là không, chẳng có ai ngủ một đêm thức dậy bỗng hoá ra độc ác, bạo lực, hay xấu xa. Luôn luôn có một quá trình. Luôn luôn có những biểu hiện trong quá trình đó dù rất nhỏ. Điều đáng buồn là dường như chúng ta luôn tặc lưỡi lướt qua những điều rất nhỏ.

Và rồi, những điều tồi tệ diễn ra là bởi chúng ta đã bỏ qua những điều rất nhỏ đó. Những điều tốt nhỏ nhỏ chúng ta đã không làm, như một cái mỉm cười, một lời thăm hỏi, một hành động giúp đỡ... Và những điều xấu nhỏ nhỏ chúng ta đã làm, như một lời xúc xiểm băng quơ, một ánh nhìn khinh rẻ tình cờ...

Sẽ rất tai hại nếu chúng ta quên rằng một lời nói tử tế chân thành có thể xoa dịu và níu giữ con người với cái thiện, cũng như chỉ một lời rẻ rúng cũng có thể gây tổn thương sâu sắc và đánh thức con quỷ ngủ say...

Làm sao để loại trừ cái ác? Câu trả lời thường thấy là hãy tránh xa nó, và nếu bắt gặp thì trừng phạt nó thích đáng. Nhưng còn một cách nữa, đó là đừng để người khác có cơ hội trở thành người xấu. Đừng bỏ rơi, đừng ép uổng, đừng khinh khi. Đừng lừa gạt, đừng lợi dụng, đừng phản bội. Đừng gây tổn thương. Đừng dồn ai vào đường cùng...

Tôi không dám nói rằng cái thiện luôn mạnh hơn cái ác. Tôi không biết chắc. Đôi khi tôi nhìn thấy cái thiện bị đánh nốc ao trên sàn đấu trong cuộc chiến đơn độc. Nhưng tại sao chúng ta lại để nó trở thành cuộc chiến đơn độc? Tôi biết chúng ta đông hơn. Những người mong muốn điều tốt đẹp cho cuộc sống này, luôn luôn đông hơn.

Vậy thì hãy làm cho chúng ta mạnh hơn. Hãy tìm đến nhau, bạn bè, người thân, đồng nghiệp, đồng hương, đồng loại... Hãy giúp đỡ và xin được giúp đỡ, hãy xiết chặt lại những mối dây liên hệ và đừng để ai thành kẻ lạc loài. Những kẻ lạc loài, thường dễ trở thành thủ phạm, hoặc trở thành nạn nhân.

Thế cho nên, giữa cuộc sống bộn bề đôi khi cũng cần nhìn lại, để tự hỏi lòng xem, phải chăng ngay bên cạnh đời ta vẫn còn có ai đó lạc loài?

Hãy kiêu hãnh và tự do, như những chú gà rừng

Tôi là chúa tể của chính tôi...

BENJAMIN FRANKLIN

Anh bạn 18 tuổi mấy hôm nay đang lên tiếng đòi tự do: Được mua xe mới để tự lái đi học thay vì để ba đưa đón hoặc đón xe bus, được đóng cửa phòng khi tiếp bạn thay vì mở cửa như mẹ quy định, được thỉnh thoảng ngủ đêm lại nhà trọ của bạn cùng lớp khi có liên hoan thay vì phải về nhà trước mùi rưởi tối...

Bạn nói với tôi rằng thật quá “oải” với sự bảo bọc của cha mẹ. Thậm chí, mỗi lần cắt tóc bạn đều phải theo ba đến tiệm quen. Trong câu chuyện, bạn thú nhận rằng, cho đến tận hôm nay, bạn chưa bao giờ tự xúc cơm vào chén của mình. Đó là việc của mẹ, bà, hoặc cô giúp việc. Bạn chỉ việc bung tô cơm đã xúc sẵn lên ngồi trước ti vi và ăn.

Đến năm mười bốn tuổi tôi vẫn chưa tự xếp quần áo cho mình. Tất cả đều là việc của mẹ. Giặt, phơi, xếp, ủi, treo lên móc. Mỗi sáng, tôi chỉ việc mặc những chiếc áo rất thẳng thớm tinh tươm để đến trường. Cho đến một ngày mẹ đi vắng, và trời trưa đang nắng bỗng lác rắc vài hạt mưa. Không cách nào khác, tôi phải làm. Lấy quần áo từ sào phơi, ôm vào phòng. Tôi chợt nhận ra quần áo vừa lấy từ sào xuống thật là thơm, một mùi hương mới mẻ, lạ lẫm, thanh sạch, “nóng giòn”. Mùi của nắng. Và lần đầu tiên trong đời, tôi ngồi xuống bên đồng quần áo, lóng ngóng, bắt đầu xếp từng cái một.

Tôi chỉ muốn nói rằng ...những ví dụ đó không hoàn toàn là những việc nhỏ nhất.

Khi không tự làm điều gì đó cho bản thân - chẳng hạn như việc xúc cơm, với bạn, hay việc xếp quần áo, với tôi - ta có thể tận hưởng cảm giác thoải mái của sự bảo bọc (hay lười biếng), nhưng đồng thời, chúng ta cũng đang đánh mất dần - từng chút - một điều rất có ý nghĩa với đời mình: bản năng độc lập.

Bản năng mạnh mẽ nhất của con người là học lấy những kỹ năng sống nhằm tự tồn tại. Vừa lọt lòng mẹ, chúng ta khóc oe oe đòi sữa, vì “con khóc mẹ mới cho bú”. Không có ai dạy cả, Rồi ba tháng biết lẫy, bảy tháng biết bò, chín tháng lò dò biết đi... Rồi nhảy cú nhảy đầu tiên. Ngã cú ngã đầu tiên... Cha mẹ đứng quanh vỗ tay cổ vũ, khen ngợi. Nhưng chính chúng ta, dù bé nhỏ, mong manh như vậy, khi mới vài tháng tuổi đã tự mình làm nên những kỳ tích.

Hãy nhớ lại lúc bé thơ. Khi nào mẹ cho bạn cầm kéo cắt hình chiếc lá: đó là khi mẹ tin rằng bạn có thể cầm kéo mà không tự cắt vào tay mình. Ba mẹ không bế ẵm ta nữa, nếu ta đã biết đi, muốn tự đi một mình và quan trọng nhất là khiến ba mẹ tin rằng ta có thể tự đi một mình, biết vịn vào ghế, biết tự đứng dậy được khi vấp ngã. Có bao giờ bạn tự hỏi: tại sao cha mẹ có thể

thả tay ra cho bạn đứng chựng khi bạn mới mười tháng tuổi, mà vẫn xúc com cho bạn khi đã mười tám tuổi. Nếu mẹ có thể xúc com cho bạn thì có gì lạ đâu nếu ba không yên tâm để bạn lái xe một mình...

Nếu chúng ta không chứng tỏ được rằng mình có thể tự làm, người khác sẽ tin rằng chúng ta không thể tự làm. Nếu bạn không tự làm được điều dễ dàng, có sao tôi phải tin rằng bạn có đủ trách nhiệm và nhận thức để làm điều khó hơn?

Trang Tử nói: *“Gà rừng đi mười bước mới nhặt được một hạt thức ăn, đi trăm bước mới uống được một ngụm nước. Nhưng chúng không mong cầu được sống trong lồng”*. Chúng ta có giống được những con gà rừng không? Nếu chúng ta vì ưa thích thóc gạo bày sẵn mà chịu chui vào chiếc lồng. Rồi từ sau những song tre đó, chúng ta đòi trả tự do?

Từ xúc com, xếp quần áo, sách vở, đến chọn trường, chọn nghề, tìm việc, kiếm sống, chọn chồng chọn vợ, chọn tương lai... Chúng ta sẽ quá quen với việc được sắp sẵn. Chúng ta ưa làm việc đã được người khác lên kế hoạch hơn là tự mình vạch ra. Chúng ta chuộng thói quen hơn sáng tạo. Chúng ta chỉ vui khi có người tặng bốc, chỉ hết buồn nếu có người an ủi vuốt ve. Chúng ta thậm chí không muốn tự phân biệt sai đúng trừ khi có người làm thay. Chúng ta không thể làm chủ đời mình. Cứ như vậy, chúng ta đánh mất bản năng của gà rừng và biến thành con chim trong lồng lúc nào không biết nữa. Thậm chí, một con chim trong rất nhiều lớp lồng.

Như vậy đó, anh bạn! Không ai lấy mất tự do của chúng ta, chỉ có chúng ta tự nguyện đánh mất thay vì cố gắng giữ lấy nó. Chúng ta, ở tuổi mười tám, thỉnh thoảng kêu gào rằng tại sao cha mẹ lấy hết tự do của con, mà quên rằng chính mình đã đánh mất tự do - từng chút một - từ lâu lắm. Khi được ai đó làm thay một việc nhỏ, và ta chấp nhận việc ấy như điều hiển nhiên, nghĩa là chúng ta đã tự đan thêm một song tre cho chiếc lồng đời mình.

Robert Fulghum từng trở thành tác giả best seller với một cuốn sách có tựa đề thú vị *“Tất cả những gì cần phải biết tôi đều được học ở nhà trẻ”*. Đó là những nguyên tắc sống: chia sẻ, chơi công bằng, không đánh bạn, để đồ đạc vào chỗ cũ, không lấy những gì không phải của mình, dọn dẹp những gì bạn bày ra, nói xin lỗi khi làm tổn thương ai đó, rửa tay trước khi ăn, học một ít, suy nghĩ một ít, vẽ và hát và nhảy múa và chơi và làm việc một ít mỗi ngày, ngủ trưa, có ý thức về những điều kỳ diệu, cây cối và các con vật đều chết - và chúng ta cũng vậy, từ đầu tiên và quan trọng nhất cần phải học: quan sát.

Hãy đếm xem: 100 chữ. Những gì cần phải học chỉ như vậy. Chúng ta được học ở nhà trẻ nhưng đã đánh rơi dần trong quá trình lớn lên. Cũng như khi sinh ra, ta đã có sẵn bản năng độc lập nhưng lại đánh mất nó trong quá trình sống. Không có bản năng độc lập, chúng ta không thể nắm giữ được tự do. Nghĩa là trước khi đòi tự do, bạn phải tìm lại bản năng độc lập của mình.

Mọi thứ đơn giản hơn chúng ta tưởng. Thậm chí có thể nói rằng cuộc đời này rất giống một nụ hôn, nó có thể tệ hơn, hay tuyệt hơn nụ hôn trước đó, nó có thể khiến bạn hạnh phúc, cũng có thể làm bạn vỡ mộng, nó có thể khiến bạn nhận ra mình yêu, hay nhận ra mình hoàn toàn không yêu. Nó chứa đựng những bí mật mà bạn chỉ khám phá được sau khi đã hoàn thành.

Hãy tự mình hoàn thành, và bạn có thể nói bạn là chúa tể của chính mình. Như những chú gà rừng.

Hãy luôn luôn kiêu hãnh và tự do như những chú gà rừng.

Có một cuốn sách bên trong bạn

*“Viết là một cuộc thám hiểm.
Bạn bắt đầu từ số không và học trên đường đi”*

E. L. DOCTOROW

Cách đây vài năm, một khảo sát cho biết có đến 81% người Mỹ cảm thấy có một cuốn sách trong đầu mình, và họ cho rằng mình nên viết nó ra. Tuy nhiên, một tác giả của hơn 20 cuốn sách đã viết trong một bài báo rằng, những người Mỹ đó tốt nhất đừng nên viết nó ra, vì ngày nay có quá nhiều cuốn sách hạng ba được xuất bản. Ông ta cho đó là sự hão huyền và khuyên mọi người “tiết kiệm giấy” bằng cách đừng viết ra những cuốn sách mà họ muốn, thậm chí đừng nghĩ đến. Hãy giữ nó trong giấc mơ của họ, nơi xứng đáng của nó.

Nhưng với tôi, quan điểm đó chỉ nhằm làm nản chí những người yếu bóng vía. Có lẽ nên tránh xa những nhà phê bình nghiêm khắc khi ta còn trẻ. Đôi khi, họ dập tắt mơ ước của ta không thương tiếc. Ước mơ có thể đưa ta đi rất xa. Chính ta, chứ không phải họ.

Tôi, với tư cách là một người đọc, và một người kiếm sống bằng nghề viết, tin rằng viết không phải là một đặc quyền riêng của các nhà văn. Không. Viết, tưởng tượng và sáng tạo không phải là một công việc “đẳng cấp cao” dành riêng cho một giới nào đó. Đề xuất bản một cuốn sách, bạn cần giấy phép, cần tiền, cần sự hỗ trợ... nhưng để viết một cuốn sách thì bạn chỉ cần mong muốn và sự quyết tâm của mình, không cần ai cho phép cả.

Magaret Mitchell vốn là một nhà báo chuyên viết tiểu sử. Khi một người của nhà xuất bản Macmillan hỏi xem liệu Magaret Mitchell có viết cuốn tiểu thuyết nào không, một người bạn của Mitchell đã cười phá lên: *“Tưởng tượng xem, một người ngờ nghệch như Peggy lại viết một cuốn tiểu thuyết”*. Bạn hẳn đã nghe tên tiểu thuyết *Cuốn theo chiều gió* kể cả khi bạn chưa từng đọc nó.

Các nhà báo thường không phải là nhà văn, nhưng điều đó không ngăn cản họ trở thành nhà văn nếu họ có một tiểu thuyết trong đầu và cố gắng làm việc để viết nó ra. Cũng như vậy, kể cả khi điếm văn ở trường của bạn chưa bao giờ trên năm, điều đó cũng không ngăn cản bạn viết một cuốn sách. Chúng ta bị bắt buộc phải viết những bài luận. Nhưng khi viết một cuốn sách, chúng ta hoàn toàn tự do. Nếu bạn viết được blog, chắc chắn bạn có thể trở thành tác giả của một cuốn sách. Tôi có một anh bạn luôn bị điếm 4 môn Văn, nhưng anh viết trên blog mình những bài phê bình âm nhạc thật tuyệt, bởi đó là niềm đam mê của anh. Tôi biết anh hoàn toàn có thể viết một cuốn sách về âm nhạc.

“Viết một cuốn sách là giết một cái cây, đừng cố viết sách nếu bạn chỉ có thể

viết những cuốn sách vớ vẩn” - Tôi đã nghe một người nói với một người khác như vậy. Nhưng, ai có thể đánh giá một cuốn sách là hạng ba hay hạng nhất - khi nó chưa được viết ra? Max Ehrman nói “*Hãy lắng nghe người khác, cả những người chậm trí và những kẻ thất học, bởi ai cũng có câu chuyện của riêng mình*”

Bạn có câu chuyện của bạn, những ý kiến, những suy tư, những kinh nghiệm, những ký ức, những tổn thương, khát vọng, tình yêu và những giấc mơ... Nếu bạn chưa viết nó ra, bạn không thể biết được nó có đáng giá hay không. Có một cuốn sách trong tâm hồn bạn, và tôi, tôi thực sự muốn đọc nó. Hãy ngồi vào bàn và viết.

Tại sao bạn không thể viết một câu chuyện trẻ con, và cậu em họ khéo tay của bạn có thể vẽ minh họa cho nó. Tại sao bạn không viết lại câu chuyện bạn kể cho tôi nghe về những chuyến đi đặt bẫy thú trong rừng. Tại sao bạn không viết một cuốn sách kể về cuộc chiến tranh giữa quái vật và người ngoài hành tinh như bạn đang kể cho cháu bạn? Một cuốn truyện tranh. Một cuốn sách dạy câu cá. Một cuốn sách kể về những hồi ức tuổi thơ. Và... hãy viết một cuốn sách để trấn an tôi khi máy vi tính của tôi bị hư.

Không có biên giới nào cho đề tài. Chẳng có gì ngăn cản.

Đừng vội vã, Giả Đảo từng “ba năm làm được hai câu thơ” thì kể gì đến sách. Những cuốn sách từ khi bắt đầu ý tưởng, từ đầu tiên được viết ra, đến khi nó thành một bản in trên tay bạn có thể chỉ một tuần nhưng cũng có thể hàng chục năm.

Hãy viết đi, trong khi viết, bạn sẽ tìm kiếm khi có nhu cầu và học thêm những kỹ thuật viết văn, bạn sẽ tự học thêm để chỉnh sửa văn phạm và chính tả của mình, bạn sẽ tự tìm cách sắp xếp các chương mục sao cho hợp lý, hoặc độc đáo, bạn sẽ tự tổ chức đường dây cốt truyện sao cho đơn giản, hay phức tạp, bạn sẽ thay đổi từ ngữ và cấu trúc sao cho dễ hiểu hơn, hay khó hiểu hơn, tùy theo ý bạn muốn. Bạn sẽ cảm thấy ưa thích những câu dài, hoặc ngắn. Chẳng có biên giới nào cho sự sáng tạo, miễn là bạn muốn vậy.

Kể cả khi họ viện đến những cái cây thì bạn cũng chẳng còn lý do gì để e ngại. Đa số những người trẻ tôi quen không viết bằng giấy mực nữa.

Đừng quá chú ý đến văn phạm và chính tả, có nhiều nhà văn vẫn sai chính tả, và thậm chí không ít những người được xem là nhà văn vẫn viết không đúng ngữ pháp.

Đừng lo nếu bạn không thể viết được một cuốn sách nổi tiếng hay bán chạy. Khi tôi nói, tôi đang viết một cuốn sách. Không hiểu sao nhiều người nghĩ ngay rằng tôi hẳn đang viết một cuốn tiểu thuyết dày hàng trăm trang với tham vọng để đời. Nhưng sách không chỉ có nghĩa là tiểu thuyết. Và không phải mọi tác giả đều mong trở thành best seller. Ở ngoài kia, trên những kệ sách phần lớn là những cuốn sách chưa bao giờ được nhắc đến trong mục điểm sách, nhưng chúng vẫn được mua về đọc bởi những độc giả

âm thầm, và chúng vẫn mang đến điều gì đó hữu ích cho họ. Có vài cuốn sách thậm chí in ra không để bán, bởi tác giả không đủ tự tin để phát hành nên in một số ít để tặng bạn bè. Nhưng là cuốn sách nằm trên kệ “đọc thường xuyên” của tôi.

Tôi cũng muốn viết một cuốn sách, nó nhỏ thôi. Nó có thể bé bằng lòng bàn tay, chẳng hạn, và nhẹ tênh. Và bạn có thể đọc nó thật nhanh trong một buổi chiều uể oải vô tư lự, cuộn mình trên ghế, rồi gấp nó lại với một nụ cười thật nhẹ... Để rồi thật lâu sau đó, khi bạn già đi, sau bộn bề cuộc đời, bạn nhớ lại cuốn sách ấy, nụ cười ấy, và bạn chợt thấy nhẹ nhõm tựa như buổi chiều kia đang vượt thời gian quay trở lại với mình. Và nó sẽ là một kỷ vật dịu dàng cho những người yêu tôi, để khi đọc nó họ nhớ rằng tôi đã từng hiện hữu.

Vậy là tôi quyết định sẽ viết nó. Tôi ngồi đây, trong một góc nhà, trước màn hình laptop IBM ThinkPad cũ kỹ và viết những dòng đầu tiên về chú bé sẽ trở thành nhân vật chính trong cuốn sách của mình. Bạn chưa đọc cuốn sách đó, nhưng tôi yêu nó.

Và bạn, chính bạn, cũng có thể khởi sự viết cuốn sách đầu tiên của đời mình. Chắc chắn là như vậy. Việc của bạn là ngồi vào bàn và bắt đầu. Hãy bắt đầu bằng một từ. Hoặc nhiều hơn, bắt đầu bằng một câu.

Thậm chí có thể là câu này:

“Tôi chẳng viết được gì cả, đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng”.

Đó có thể là câu mở đầu hoàn hảo cho cuốn sách của bạn.

Nếu biết trăm năm là hữu hạn...

Trong cuộc trò chuyện tản mạn dịp Tết, một người bạn vong niên của tôi than thở rằng: “*Điều đáng thất vọng nhất của giới trẻ ngày nay là họ ưa hưởng thụ quá!*”. Một người khác cười: “*Ưa hưởng thụ thì có gì sai? Thú thật tôi đây, tôi cũng ưa hưởng thụ!*”.

Và tôi, tôi đồng ý với người bạn thứ hai. Tôi cũng không cho rằng sự ưa hưởng thụ là một điều sai trái hay là con đường dẫn đến vấp ngã. Ngược lại, sai lầm của chúng ta nằm ở chỗ chúng ta thường đắm chìm trong ảo giác và ít khi thực sự biết hưởng thụ. Hưởng thụ thật sự không phải là tàn phá bất cứ thứ gì kể cả chính mình. Hưởng thụ thực sự là mong muốn giữ gìn, bảo vệ, bồi đắp... kể cả chính mình.

Mùng hai Tết vừa rồi, tôi cùng gia đình đến Tao Đàn để xem hoa. Lúc ấy là buổi chiều, trời mát, người đông đúc... Khi dừng mắt ở một chậu hoa mai trắng, giữa ánh sáng nhập nhoạng, tôi bỗng nhận ra rằng suýt nữa thì mình đã trải qua một buổi chiều vô nghĩa ở Tao Đàn.

Bạn đến hội hoa xuân Tao Đàn để làm gì nếu không để ngắm hoa? Đó chính là mục đích đầu tiên, sự đông vui nhộn nhịp là quà khuyến mãi. Nhưng chúng ta không thể tận hưởng vẻ đẹp của hoa ở đó vào thời điểm đó. Nắng đã tắt, đèn vừa lên. Đó là thời điểm rất tệ để thực sự ngắm hoa.

Nhưng chúng ta vẫn đi loanh quanh. Chúng ta ngó nghiêng đây đó. Chúng ta trầm trồ bình phẩm. Chúng ta chen nhau chụp ảnh. Rồi chúng ta ra về và tưởng mình đã được ngắm hoa. Nhưng không. Chúng ta hầu như đã lướt qua mà không thực sự nhìn ngắm. Hoặc chúng ta đã cố gắng ngắm nhìn nhưng chỉ thấy được 30 phần trăm vẻ đẹp mà chúng ta có thể nhìn ngắm ở những chậu hoa đó vào buổi sáng, khi sương còn đọng và nắng mới ửng màu... Cái còn đọng lại trong ký ức ta là một ảo giác, chứ không thể là vẻ đẹp thực sự của những bông hoa.

Bạn có nhận ra chằng, rằng phần lớn thời gian chúng ta chỉ trải qua, mà không thực sự tận hưởng. Một buổi chiều, một giấc ngủ, một bữa ăn, một món đồ, một kỳ nghỉ, một tình bạn, một tình yêu... Và rồi cuộc, cả cuộc đời.

Có người nghĩ rằng cần phải có nhiều tiền mới có thể hưởng thụ thực sự. Nhưng không. Với tiền, bạn có thể sở hữu nhiều thứ. Nhưng chỉ sở hữu thôi thì không mang lại hạnh phúc. Và chỉ sở hữu, không có nghĩa là biết hưởng thụ. Một người biết tận hưởng chiếc máy ảnh xịn khác với một người sở hữu máy ảnh chỉ vì muốn người khác khen rằng nó rất xịn. Một người thật sự hiểu và biết tận hưởng tốc độ, tiện nghi của chiếc xe hơi khác với người mua nó chỉ vì tin rằng sở hữu nó sẽ chứng tỏ mình thành đạt. Một người thực sự am hiểu hội họa, và biết giá trị của bức tranh mình mua sẽ rất khác một người bỏ nhiều tiền mua tranh chỉ để nghe những lời trầm trồ của người khác trong phòng khách nhà mình.

Có người nghĩ rằng hưởng thụ cuộc sống đồng nghĩa với vật chất. Nhưng không. Hưởng thụ cuộc sống tức là tận hưởng mọi thứ tốt đẹp mà cuộc đời và vũ trụ đem đến cho bạn. Vật chất, tinh thần, thể xác. Cổ điển hay hiện đại. Nắng và gió, ngày và đêm. Mặt trời và mặt trăng, cây cối, núi sông và cỏ dại. Tình bạn, tình yêu. Mọi thứ, nếu bạn có thể nhận ra chúng. Đáng buồn là nhiều lúc, chúng ta không nhận ra chúng, mà chỉ nhìn thấy những ảo ảnh khác. Chúng ta bị ảo giác.

Chúng ta chỉ sở hữu mà cứ ngỡ rằng mình đang được hưởng thụ. Đó là một ảo giác. Hoặc chúng ta đang trải qua điều này mà cứ tưởng mình đang hưởng thụ một điều khác. Đó lại là một ảo giác khác. Ví như khi bạn tưởng mình đang tận hưởng tình yêu say đắm nhưng thực ra chỉ là những thỏa mãn nhục dục. Không hơn.

Một người bạn vong niên của tôi từng nói về những ảo giác rằng: *“Nếu người ta ngưỡng mộ anh chỉ vì anh viết ra những điều hay ho - trong khi chẳng biết anh là ai - thì nhớ đó chỉ là ảo giác. Bởi vì sẽ có một ngày anh viết dở tệ, và sự ngưỡng mộ tan vào hư không”*.

Sự ngưỡng mộ của người khác dành cho một món đồ mà chúng ta sở hữu cũng vậy, chỉ là ảo giác, bởi dù thật hay giả thì đến một lúc nào đó chúng cũng bay biến đi, kể cả khi món đồ vẫn ở lại.

Hưởng thụ, hay chỉ trải qua? Kết quả khác nhau chỉ là sự mãn nguyện. Khi chỉ trải qua, chúng ta thường hay băn khoăn: Phải chăng đó đã là cái đẹp thực sự? Chuyến du ngoạn đáng giá? Bữa ăn đáng tiền? Phải chăng chiếc điện thoại đó đã là “đỉnh” nhất? Chiếc áo đó đã là đẹp nhất? Phải chăng ta đã có được thứ tương xứng với những gì ta bỏ ra? Những người hưởng thụ thực sự thì không băn khoăn, mà thường mãn nguyện. Những người thực sự tận hưởng hạnh phúc cũng vậy, họ mãn nguyện. Niềm vui đôi khi bị thúc đẩy bởi nhu cầu phải hét toáng lên cho cả thế gian. Nhưng sự mãn nguyện thường có gương mặt rất lặng lẽ, và hiếm khi phô trương.

Tôi nhận ra rằng để hưởng thụ thực sự, chúng ta cần phải học hỏi và có hiểu biết nhất định về điều ta đang làm, đang tận hưởng, đang thưởng thức. Biết mình có gì, hiểu thứ mình có và biết cách tận hưởng tối đa những gì ta xứng đáng được hưởng, đó mới là hưởng thụ.

Chiều xuân muộn, ở Tao Đàn. Thay vì đi lang thang ngắm hoa, tôi tìm một chỗ ngồi trong khu ẩm thực và gọi một ly bia lớn. Tôi nhận ra rằng khi quay nhìn lại, mình sẽ thấy rất nhiều nuối tiếc. Nhưng nuối tiếc thì có ích gì đâu. Trong buổi chiều này, tôi đã không thể thưởng hoa thực sự. Nhưng tôi sẽ thưởng thức ly bia này. Chúc cho chúng ta không chỉ trải qua, mà thực sự biết hưởng thụ cuộc đời với từng thời cơ mà nó mang đến mỗi ngày.

Có những điều, nếu bạn hiểu được bản chất của nó, nếu bạn gọi tên nó ra, nếu bạn thoát khỏi ảo giác, bạn không còn mong muốn có nó nữa. Ngược lại, có những điều, nếu bạn hiểu được nó, bạn nhận thức được giá trị của nó,

bạn sẽ không bỏ qua nó như đã từng. Ví như cơn gió rất trong lành này. Nếu bạn biết, bạn sẽ không bỏ đi ngay mà đã dừng lại, nhắm mắt và hít một hơi dài, thật sâu.

Ồ, cuộc đời cũng như hơi thở vậy thôi. Ta không thể hít một hơi dài quá khả năng của mình. Nhưng ta có thể hít sâu hết khả năng của mình trong từng hơi thở. Tôi vẫn tin rằng nếu bạn thực sự biết hưởng thụ, bạn luôn thấy mình đã sống rất sâu.

Nếu đã biết trăm năm là hữu hạn, có gì ta không sống thật sâu...?

“Đã qua mắt rồi bao cơ hội được yêu...”

**...Vì những thứ tầm thường ta đổi bao điều vô giá
Đổi cô đơn lấy những cuộc gặp gỡ chẳng cần chi**

Đổi chiếc hôn lấy tiếng cười đùa tróng rỗng

Đổi nỗi dịu êm lấy những phút hội hè

Đã qua mắt rồi bao cơ hội được yêu

Làm sao kéo về dù chỉ một vàng trắng đã lặn...

Tiếng cu gù – BLAGA DIMITROVA

Vừa rồi, chúng tôi có dịp gặp lại một cô bạn cũ thời sinh viên. Đó là một cô gái xinh xắn, mơ mộng, và thân thiện. Tôi còn nhớ ngày trước, đám con trai, và cả con gái, đã từng ngò với nhau nhiều lần ở một quán nước mía và đoán xem cô yêu anh chàng nào trong lớp.

Cô luôn có vẻ gần gũi và dành ánh mắt ấm áp, tươi vui cho một vài người đặc biệt, như thể cô đang yêu thầm ai đó trong số họ. Nhưng khi một rồi hai, và ba, tất cả những anh chàng “tự tin rằng mình chính là người ấy” lần lượt mạnh dạn tỏ tình, thì cô đều lắc đầu với nụ cười dễ thương, thậm chí... tỏ vẻ hối lỗi vì đã để chúng tôi hiểu lầm. Chúng tôi đã thực sự hiểu lầm. Kể từ khi ấy, ánh mắt thi thoảng đầy vẻ triu mến của cô trở thành một bí ẩn lớn với cánh con trai.

Nhiều năm đã trôi qua, và khi gặp lại cô trong buổi họp lớp, một anh bạn “*từng tưởng mình là người ấy*” đã không thể ngăn mình đặt câu hỏi, với cô: “*Những ngày đó, có phải là bạn đã yêu thầm ai chẳng?*”.

Tất cả chúng ta đều đã trưởng thành, có thể đếm đời mình bằng nhiều kinh nghiệm, cả hạnh phúc và buồn đau. Vì thế dường như thật ngỡ ngàng khi nhận ra lòng ta vẫn thấp thỏm với một câu hỏi tưởng chừng chẳng liên quan gì đến cuộc sống của ta hiện tại. Thậm chí, chẳng giúp gì được cho những ngày tháng đã qua. Nhưng nó ở đó, từ thuở ta còn khờ khạo, một câu hỏi tò mò đến ngây thơ. Và dù sao đi nữa, nó cũng chứng tỏ rằng mình xứng đáng để được đặt ra. Bởi câu trả lời chúng tôi nhận được thật lạ lùng:

“*Phải - cô bạn mỉm cười, - tôi đã yêu. Trong suốt những năm tháng đó...*”

“*Nhưng...?*”- Chúng tôi ngạc nhiên.

“*Nhưng, khi ấy, tôi đã yêu bạn theo cách người ta yêu.. những thần tượng. Và thật may, tôi đã nhận ra điều đó trước cả khi bạn ngỏ lời.*”

Như một viên sỏi ném xuống mặt ao tĩnh lặng, câu hỏi “*Chúng ta đã yêu những thần tượng của mình theo cách nào?*” như làm lan ra từng vòng sóng trong mỗi chúng tôi.

Nếu thần tượng của chúng ta là một con người thật, hiện hữu... thì con người thật ấy phải chẳng sẽ là bộ xương của con người mà ta gọi là thần tượng. Chỉ là bộ xương thôi. Phần còn lại, da thịt, hồn vía của thần tượng là

do chính chúng ta tạo ra. Nó giống như một phép toán: $A \Rightarrow B$. Rồi $A+B=C$. A là con người đó. B là những gì ta nghĩ rằng người ấy theo suy luận đơn giản về sự hoàn hảo thì phải có. C là con người mà ta yêu.

Chúng ta bồi đắp vào bộ xương đó những thứ mà ta cho là chúng tương hợp với người ấy, theo tiêu chuẩn và lý tưởng riêng của chính ta. Như kiểu: với nụ cười tươi như vậy, hẳn đó là người cởi mở và hào phóng. Một người nói những câu hay ho dường ấy, hẳn phải là một người sâu sắc. Người có ngón đàn tuyệt vời thế kia, chắc phải sở hữu một tâm hồn bay bổng. Khi chưa biết rõ họ thực sự có những điều đó hay không, chúng ta cứ gán thêm vào cho chắc ăn. Vì nhu cầu của bản thân ta, không phải của họ.

Những thần tượng dường như đã được tạo ra theo cách đó. Thoạt tiên chúng ta nhìn thấy một người với tài năng/ vẻ đẹp/ sự hiểu biết/ lòng tốt... Và chúng ta nghiêm nhiên nghĩ rằng họ cũng có lòng tốt/sự hiểu biết/vẻ đẹp/tài năng...

Kiểu suy luận đó là một cái bẫy. Con người, vốn là một sinh vật chứa đầy những thứ tưởng như không tương hợp. Ví như khi bạn nhìn khuôn mặt khó ưa của tôi, bạn không thể nghĩ tôi là một người hài hước. Nhưng, tôi là một người hài hước. Vẻ mặt khó ưa chỉ là một cái bẫy.

Mà cuộc đời thì đầy những cái bẫy. Tôi có thể chép ra đây một trăm câu danh ngôn thật hay mà bạn chưa từng biết. Nếu bạn nhìn vào đó và nghĩ là tôi sâu sắc hơn bạn, vậy là bạn dính bẫy. Nếu bạn chỉ cho rằng có lẽ tôi đọc nhiều hơn bạn, bạn thoát khỏi chiếc bẫy. Còn nếu bạn nhận ra được “sự thật trần trụi” rằng, tôi chỉ tình cờ (hay thậm chí, cố ý) đọc được những câu đó... trước bạn, tức là bạn đủ tỉnh táo để nhìn ra chiếc bẫy.

Tôi tin ai cũng từng có một thần tượng. Cho dù chỉ có một hay nhiều, ngắn hạn hay dài hạn. Điều khác nhau là chúng ta làm gì với thần tượng của mình. Chúng ta ngưỡng mộ và học hỏi người đó hay cố xây đắp thêm để biến họ thành một thần tượng hoàn hảo theo nhu cầu riêng của mình? Để rồi sau đó thất vọng.

Đôi khi, chúng ta tìm được một bộ xương khủng long, nhưng cứ loay hoay tìm cách đổi nó để lấy một con rồng. Cũng như cô bạn tôi. Cô đã rung động trước một anh bạn học giỏi, tốt bụng và dễ dàng gán thêm cho người đó sự lãng mạn, tế nhị... Cô gần như đã tạo ra một con người ảo bao bọc bên ngoài người thật, và cô yêu con người ảo đó. Con người mà cô tạo ra, cho chính cô. Và cô yêu, chỉ cho chính cô mà thôi. Thật may - cô nói - là khi con người thật ngỏ lời với cô, thì cô đã nhận ra rằng đó không chính xác là người mình yêu. Đó chỉ là một bộ xương. Cốt lõi, quan trọng, nhưng vẫn chỉ là bộ xương.

Bạn có muốn được yêu theo cách người ta yêu một thần tượng? Anh bạn tôi thì không. Anh nói: “*Trong vài trường hợp, chẳng may mắn gì khi bị biến thành thần tượng. Vì điều đó có nghĩa là ta đang thực sự đánh mất cơ hội*

được yêu bởi chính con người thật của mình.”

Kinh nghiệm ấy mới đáng buồn làm sao. Với cô bạn tôi cũng vậy. Khi đã biết rằng mình yêu một con rồng, thậm chí là ảo ảnh về một con rồng, người ta sẽ chẳng thèm để mắt đến bộ xương khủng long nữa. Nhưng tệ nhất là nó khiến họ quên mất điều vô cùng quan trọng: một bộ xương khủng long cũng là thứ hiếm có và đáng chiêm ngưỡng. Hơn thế nữa, nó thật hơn một con rồng.

Nhưng khi nhận ra điều đó, thì “đã qua mất rồi bao cơ hội được yêu...”

Sao ta sống nổi với mình?

“Hãy tự hỏi mình xem điều gì sẽ khiến bạn tỉnh thức, và thực hiện điều đó. Bởi cái thế giới cần là những con người đã thức tỉnh”

HOWARD THURMAN

Tôi từng là sinh viên ngành sư phạm trước khi trở thành nhà báo. Những ngày ngồi ở giảng đường, tôi chưa bao giờ hình dung về bản thân mình như một giáo viên, dù tôi rất yêu quý trẻ con. Tôi luôn cảm thấy có gì đó không đúng, như một chiếc bánh răng không đặt khớp trong cỗ máy đời mình. Rồi một ngày nọ, tôi gạt qua một bên những ngăn trở, hoài nghi, dè dặt của gia đình và bè bạn để trở thành phóng viên ở một tờ báo học trò.

Cho đến tận bây giờ, tôi chưa phút nào hối tiếc.

Và phần đông, tôi muốn nói là rất đông, những người tôi quen đã đạt được thành tựu và hạnh phúc với công việc vốn không phải là lựa chọn đầu tiên của họ. Họ đã từng chọn sai đường. Rồi họ bừng tỉnh, và rẽ qua một con đường khác.

Thế cho nên, đừng lo nhé! Nếu như bạn vừa nhận ra rằng mình đã đi sai đường. Hãy xem nó như một giấc mơ. Điều bạn cần làm bây giờ chỉ là tỉnh dậy.

Bởi cuộc đời này có quá nhiều điều thú vị mà chúng ta có thể trải nghiệm, nên việc chọn lựa không bao giờ dễ dàng. Đối với bất cứ ai. Thường thì để lựa chọn đúng, người ta cần một trong hai thứ: sự may mắn, hoặc là sự khôn ngoan.

Một người bạn vong niên từng nói với tôi rằng trí thông minh chưa chắc đã mang lại hạnh phúc. Nhưng sự khôn ngoan thì có thể. Khôn ngoan là biết cách phát huy tối đa năng lực và phẩm chất của bản thân để đạt được lợi ích một cách toàn diện, không chỉ về vật chất, mà còn về tinh thần, không chỉ danh lợi mà còn danh dự, không chỉ địa vị mà còn lòng tôn trọng và cả tình yêu thương. Khôn ngoan là biết tránh xa những gì có thể gây thiệt hại, cũng vậy, không chỉ về vật chất, hay danh lợi...

Sự thông minh mang tính bẩm sinh nên không phải ai sinh ra trên đời cũng thông minh. Nhưng tôi tin rằng ai cũng có thể trở nên khôn ngoan. Bởi sự khôn ngoan là điều chúng ta luôn có thể học, và luôn có cơ hội để học, bằng cách tích lũy từng chút một mỗi ngày, mỗi phút những kinh nghiệm từ chính cuộc đời mình. Hoặc, sẽ tốt hơn nhiều nếu chúng ta học được từ cuộc đời người khác. Từ lịch sử.

Thầy dạy văn của tôi từng nói rằng, mọi hi vọng áy ớ của cuộc đời đều có trong thần thoại Hy Lạp. Đó là lý do vì sao đến tận bây giờ chúng ta vẫn đọc những tác phẩm cổ điển. Bởi vì nếu gạt bỏ những bối cảnh xã hội và tập tục có thể trở nên lạc hậu theo thời gian thì các nhân vật ở thời đại xa xưa kia

không khác gì chúng ta cả. Công nghệ của chúng ta đã tiến xa nhưng những gì thuộc về bản chất con người thì dường như không hề thay đổi: tình yêu, hạnh phúc, lòng tham, sự đố kỵ, mưu đồ, tội ác, thất bại, thành công, hy vọng và sự tuyệt vọng...

Tôi từng nghe kể về một người. Một người bình thường. Anh suýt mất mạng khi nhảy xuống cứu hàng chục người lớn và trẻ em bị lật thuyền giữa dòng nước xiết. Bạn nghĩ người ấy làm điều đó vì ai? Vì những nạn nhân ư? Hay là vì tình yêu con người? Phải chăng anh đã hoàn toàn quên bản thân mình trong khoảnh khắc ấy? Khi mọi người xúm lại trầm trồ thán phục người đàn ông ấy thì anh lâu lâu: *“Có chi đâu mà nói. Nếu như dưới đó có cái thang trộm đồ nhà tui thì tui cũng phải nhảy xuống cứu nó lên. Chớ không thì tui làm sao sống nổi với mình?”*

Vậy đó. Đột nhiên tôi nhận ra rằng, rất nhiều người làm việc thiện nguyện hay một hành động dũng cảm đơn giản là vì chính họ. Và tôi mong tất cả chúng ta đều vậy. Chúng ta phải mang đến điều tốt đẹp cho người khác trước hết là vì sự thôi thúc của trái tim mình, thứ sâu kín thiêng liêng, ở bên ngoài danh tiếng và những lời hoa mỹ. Vì chúng ta không thể kim lòng được, vì nếu không đến và xoa dịu nỗi đau của người khác, không đưa tay cứu lấy người khác trong lúc ngặt nghèo thì trái tim ta không thể nào thanh thản. Đó chẳng phải là một trong những phẩm chất nguyên sơ đẹp đẽ và kỳ diệu nhất của trái tim con người hay sao? Nếu lắng nghe lời chỉ dẫn từ nơi sâu thẳm đó, ta không thể nào đi sai đường được.

Chúng ta không thể mang lại hạnh phúc cho người khác, nếu chính bản thân chúng ta luôn hoang mang hoặc tràn đầy hối tiếc. Chúng ta cũng không thể thanh thản và hạnh phúc thực sự nếu chỉ sống, làm việc, học hành vì người khác - dù đó là những người ta vô cùng yêu quý - thay vì sống theo mong muốn của chính mình. Bởi thế, bạn thân mến, hãy luôn sống vì mình, và hãy sống vì mình một cách khôn ngoan.

Các chuyên gia tâm lý nói rằng 33 thợ mỏ Chilê sau khi được cứu sống sẽ phải đổi mặt với rất nhiều thay đổi trong cuộc sống. Chẳng biết tốt hơn hay tệ hơn, nhưng chắc chắn đó sẽ là những thay đổi lớn. Bởi vì họ đã bị chôn vùi, đã tuyệt vọng, đã cận kề cái chết, và đã được cứu thoát. Họ như bừng tỉnh sau một giấc mơ dài và bây giờ họ tự hỏi *“Ta đã làm gì với cuộc đời mình, suốt những năm tháng qua?”*

Còn chúng ta thì sao? Lắm lúc chúng ta cũng sống một cách hoang mang bất định. Vậy tại sao chúng ta không tự hỏi mình câu hỏi đó, bây giờ? Chúng ta có chịu cúi xuống để nhặt lấy sự khôn ngoan rơi ra từ túi kinh nghiệm của người khác? Hay chúng ta cứ ngạo nghễ bước qua và đợi đến ngày chính mình bị chôn vùi rồi mới bừng tỉnh giấc?

Tôi muốn nói với bạn rằng, dù bạn còn trẻ và còn vô vàn cơ hội để trải nghiệm, thì cũng đừng bao giờ bỏ qua những hạt giống của sự khôn ngoan,

đôi khi được giấu trong những điều vô cùng bé nhỏ, đừng bỏ qua những điều khôn ngoan trong lời nói của những người bình thường ở ngay xung quanh mình. Đôi khi, bạn không thể biết được, một lời nói tinh cờ hoặc một câu danh ngôn được suy nghĩ đến đủ độ chín có thể làm thay đổi đời bạn ra sao.

Mấy ai biết được tôi đã học được nhiều đến thế nào từ câu nói băng quơ của một người đàn ông dũng cảm vô danh. Tôi luôn vin vào hai câu hỏi đơn giản này để đi đến hết cuộc đời, để chọn lựa, để hành động, và để sống:

“Nếu làm điều đó, sao ta sống nổi với mình?”

và

“Nếu không làm điều đó, sao ta sống nổi với mình?”

Và sẽ chẳng còn gì trên bờ cát thời gian ^[7]

“Nếu Thượng đế muốn hủy hoại ai đó thì trước hết, ngài sẽ biến người ấy thành một vị thần”

NGAN NGỮ HY LẠP

Chiều Chủ nhật, tôi ngồi trước bậc thềm quan sát những đứa trẻ trong xóm chơi với nhau. Chúng thường chơi đi chơi lại mấy trò. Trước hết là trò cao bồi, một đứa làm cao bồi kiêm cảnh sát trưởng, vài đứa đóng vai thổ dân, và một tên cướp. Không cậu bé nào chịu đóng vai tên cướp cả. Tất cả đều muốn làm cảnh sát trưởng. Cãi nhau mãi, cuối cùng chúng quyết định những người qua đường sẽ là tên cướp. Những tên cướp luôn luôn bỏ chạy. Và người qua đường cũng thế... Vì vậy, chúng hò reo và đuổi theo những người đi qua xóm.

Trò chơi vì thế mà nhanh chóng trở nên nguy hiểm và bị người lớn nghiêm cấm. Chúng lập tức chuyển sang trò chơi yêu thích khác, trò *“Ta là chúa tể”*.

Một cậu bé học lớp Ba, cao nhất và khôn lanh nhất, là người khởi xướng và vì thế nghiêm nhiên trở thành chúa tể. Trò chơi rất đơn giản, “chúa tể” sẽ đội cái xô nhựa lên đầu, tay cầm cây kiếm nhựa giơ lên cao và hét vang *“Ta là chúa tể”*, sau đó nghiêm mặt quát to *“Lính đâu!”*. Những đứa trẻ khác sẽ khúm núm cung kính *“Thưa chủ nhân!”*. Chúa tể sẽ sai vặt “quân lính” (đương nhiên): đi rót nước, đi lượm rác, đi mua kem, hoặc đôi khi, đi trừng phạt một “tên phản bội”, bắt “hắn” lại và nhốt vào nhà tù...

Quân lính nhìn chung tỏ vẻ chán ngán, và một cô bé mới nhập bọn lắc đầu nguây nguây. Không công bằng, phải oằn tù tù để chọn ra người làm chúa tể chứ. *“Đâu phải mình anh, ai cũng thích làm chúa tể hết cả”* – cô bé càu nhàu.

Những người lớn ngồi trên thềm nhà xung quanh đó cười nghiêng ngả.

Chợt nhớ hôm nọ, cô bạn đang làm giáo viên ở một trường tiểu học Quốc tế kể rằng, ở lớp cô lần lượt mỗi học sinh sẽ được làm lớp trưởng trong một tuần. Bởi cô nghiệm ra rằng để có những cách thức dạy dỗ hoặc điều chỉnh thích hợp, điều cần nhất là giáo viên phải thấy được bản tính của đứa trẻ một cách rõ ràng nhất. Và cũng giống như người lớn, tính cách của trẻ con sẽ bộc lộ rõ nhất khi ta trao cho chúng trách nhiệm và uy quyền trong vai trò thủ lĩnh.

Khi ngồi nhìn những đứa trẻ ngây thơ chơi trò “ta là chúa tể”, tôi mới nhận ra ý tưởng của cô bạn thật tuyệt vời, bởi chính Abraham Lincoln cũng từng nói: *“Gần như tất cả mọi người đều có thể chịu đựng được nghịch cảnh. Nhưng nếu muốn kiểm tra tính cách của một người nào đó - hãy trao cho anh ta uy quyền”*.

“Ai cũng muốn được làm chúa tể” - cô bé kia đã nói như vậy. Chúng ta mới giống nhau làm sao! Ta đều mơ trở thành thuyền trưởng trên mọi con tàu.

Hẳn nhiên khi lớn lên, tôi cũng như bạn, sẽ dần hiểu rằng làm “thủ lĩnh” - dù chỉ là “thủ lĩnh” của một lớp học vài mươi học sinh, hay một công ty hàng trăm người - nghĩa là sẽ được nể vì, được ra oai, sai khiến và đôi khi... trừng phạt người khác. Nhưng nó cũng có nghĩa là phải gánh thêm trách nhiệm và cả những phiền toái, những thứ luôn khiến cho vai trò đó trở nên ít hấp dẫn hơn. Ví như việc thuyền trưởng luôn phải là người cuối cùng rời khỏi con tàu sắp đắm.

Vì thế khi lớn lên, chúng ta hiểu rằng không phải ai cũng có thể trở thành người “đứng mũi chịu sào”. Phần đông chúng ta sẽ trở thành thủy thủ.

Chúng ta vẫn thường cho rằng quyền lực chỉ đi kèm với địa vị hay chức vụ, nhưng tác giả Brain Tracy trong cuốn sách *100 quy luật bất biến trong kinh doanh* đã đúc kết rằng có bốn kiểu quyền lực khác nhau: quyền lực chuyên môn, quyền lực cá nhân, quyền lực địa vị và quyền lực được phong tặng... Nghĩa là dù không thể có được quyền lực từ chức vụ cao, bất cứ ai trong số chúng ta cũng có khả năng tác động đến người khác bằng năng lực chuyên môn hoặc bằng nhân cách của mình, hoặc cả hai.

Chính vì vậy, nếu bạn có địa vị thì đừng áp chế, và nếu bạn không có địa vị, cũng đừng sợ hãi. Bởi địa vị cao là những con tàu trên biển cả, còn quyền lực chính là những cơn gió. Chúng có thể đưa chúng ta đi xa, nhưng cũng có thể khiến ta lật nhào. Cả những con tàu vĩ đại như Titanic vẫn có thể bị đánh đắm.

Chúng ta thường nhanh chóng quên rằng, một khi càng dễ điều khiển người khác thì chúng ta càng khó điều khiển bản thân mình. Quá trình đó diễn ra tinh vi đến nỗi hiếm khi nào người trong cuộc nhận ra. Đó là sự thật. Chúng ta luôn dễ dàng nhìn ra con người thật của ai đó một khi họ nắm giữ quyền lực, điều đó cũng có nghĩa chúng ta gần như không thể che giấu con người thật của mình khi có quyền lực trong tay.

Đôi khi, tôi vẫn tự hỏi mình: phải chăng chúng ta đã mang trong mình khao khát quyền lực như một thứ bản năng, khởi từ thuở bình minh của loài người? Có lẽ đúng như vậy. Dường như không ai trong chúng ta có thể vượt qua nỗi sợ cảm dỗ của việc có được quyền năng chi phối người khác, dù chỉ trong một giới hạn nào đó. Nhưng sử dụng quyền lực ấy để làm gì, và như thế nào, là điều khiến chúng ta trở nên khác nhau.

Có người xem quyền lực là mục đích tối thượng còn công việc là chiếc cầu để đạt đến nó. Và họ dùng nó để thống trị người khác, để mưu lợi cho riêng bản thân. Cũng có người xem quyền lực là một công cụ hữu ích giúp họ làm việc tốt hơn. Họ dùng nó để khơi gợi cảm hứng và tài năng của người khác, nhằm đạt được những mục tiêu chung và cố gắng mang lại lợi ích lớn

lao nhất cho nhiều người nhất. Bạn sẽ chọn ai trong những người đó, hoặc sẽ trở thành ai trong những người đó? Bạn sẽ là ai với quyền lực trong tay? Và bạn sẽ là ai trước uy quyền của người khác?

Tôi tin rằng, đó chính là những câu hỏi đáng để đặt ra trong cuộc đời. Bởi câu trả lời sẽ vẽ nên tâm thế và bản lĩnh của chúng ta trong thế giới xô bồ này: ung dung hay hoảng sợ, vững vàng hay bị khuất phục, tự tin hay tự ti, thành công hay thất bại...

Bạn biết chăng, bạn vẫn còn rất trẻ. Và mai kia chính bạn sẽ là người chọn ra thuyền trưởng cho rất nhiều con tàu. Hoặc chính bạn sẽ trở thành thuyền trưởng.

Tôi chỉ mong khi ấy bạn sẽ không quên những gì Edward Counsel đã viết, rằng “*những dấu chân của quyền lực thường là những dấu chân trên cát*”. Những cơn gió vẫn mãi miết thổi qua nơi ấy, và sẽ chẳng để lại gì trên bờ cát thời gian....

Về nghề báo - Từ những điều bé nhỏ và chân thật

Tôi vừa nhận được điện thoại của em, báo tin em đã thi vào Khoa báo chí năm nay. Nhưng em vẫn đang băn khoăn không biết mình có đủ bản lĩnh để theo nghề báo hay không, một nghề mà em nói rằng “rất cao quý”. Em muốn “thỉnh giáo” tôi thêm vài thông tin về nghề báo để đi đến quyết định cuối cùng. Tôi nghe giọng nói sôi nổi của em, và mỉm cười một mình. Vì em đã yêu cầu, bạn nhỏ, tôi sẽ nói em nghe về nghề báo. Có thể nó không giống điều em thấy, hoặc những điều em sẽ được học ở trường, nhưng đó là những gì tôi nghĩ, sau bấy nhiêu năm làm công việc này.

1. Nghề báo trước hết là một nghề. Tôi không ưa dùng từ “cao quý” cho một nghề nào đó, nếu như em cũng đồng ý với tôi rằng mọi nghề nghiệp lương thiện đều cao quý như nhau. Như mọi nghề nghiệp khác mà em biết, ta kiếm sống bằng công việc đó. Nghề báo nuôi sống ta bằng lương và nhuận bút. Và cũng như mọi nghề nghiệp khác, ta phải làm công việc của mình với tất cả năng lực và trách nhiệm để không hổ thẹn với đồng lương nhận được.

Vì sao tôi nhắc đến nhuận bút trước hết. Bởi vì việc chúng ta được trả tiền cho những gì chúng ta viết sẽ khiến ta tỉnh táo, và không cho rằng mình đang làm một công việc cao quý hơn nhiều nghề khác trong xã hội. Và vì niềm vui mỗi khi lãnh nhuận bút cho một bài báo là niềm vui không bao giờ cũ. Từ một cái tin nhỏ đầu tiên cho đến bài báo cuối đời, khi niềm vui đó còn tồn tại nghĩa là em còn tự hào vì mình nhận được thành quả xứng đáng từ công sức của chính mình. Một người làm báo chính trực luôn trân trọng từng đồng nhuận bút, bởi đó sẽ là nguồn thu nhập duy nhất nếu anh ta quyết dành cả đời mình chỉ để làm báo.

2. Khi ta đặt nghề báo trong tương quan bình đẳng với nghề khác, ta sẽ đặt bản thân người viết báo bình đẳng với nhân vật của mình. Quan tòa có thể đứng cao hơn để tra hỏi hay phán xét bị cáo, nhưng chúng ta đứng trước quan tòa và bị cáo để phỏng vấn họ với một tư thế như nhau, sự tôn trọng như nhau. Đó cũng sẽ là tư thế trước chính trị gia, nghệ sỹ cho đến người công nhân quét đường. Người giàu, người nghèo, người thành công hay người thất bại. Em không yêu hay ghét hết thảy các nhân vật như nhau, nhưng em phải đối xử với họ như nhau: tôn trọng và không mặc cảm. Khiếp hãi hay khinh thường không nên là tác phong của một nhà báo.

3. Trong nghề báo, tuổi trẻ không phải là thế mạnh tối thượng. Sự thông minh và xông xáo là những ưu điểm đáng kể, nhưng kinh nghiệm và kiến thức mới là giá trị quyết định. Nghề báo là nghề “*gừng càng già càng cay*”... Chúng ta xuất thân không phải là những người thông thái, nhưng lại phải biết về nhiều lĩnh vực, đó là lý do ta phải học liên tục. Và cách học tuyệt vời nhất quyết định sự hấp dẫn của nhà báo, là ta có cơ hội học trực tiếp từ những người am hiểu nhất về vấn đề đó, bên cạnh sách báo. Ta học

cái nhìn kinh tế vĩ mô từ một nhà kinh tế học, ta học về cách điều hành một công ty từ số 0 qua một giám đốc thành công, học về nhạc lý và thị hiếu âm nhạc từ một nhạc sĩ, học biết về công nghệ lãng xê qua một ông bầu... Không hiểu về điều mình viết không chỉ là một sai lầm, mà còn là sự thiếu trách nhiệm. Chúng ta học để biết, và biết thì mới viết. Càng làm nghề lâu thì ta càng học được nhiều. Khi quay nhìn lại, tôi nhận ra rằng mỗi đối tượng tôi gặp trong nghề báo đều đã dạy cho tôi điều gì đó hữu ích. Và như vậy, chúng ta là người có nhiều thầy hơn bất cứ ai.

4. Tôi ưa thích nghề báo bắt đầu từ những tin vắn quốc tế, ký tên AP, AFP, Reuter... Và cho đến giờ tôi vẫn yêu thích chúng. Những tin vắn, không có tên phóng viên nào được ký, thay vào đó là tên hãng tin. Đối với tôi, nó thể hiện toàn bộ nghề báo: Cả một bộ máy khổng lồ để đưa đến cho ta dòng tin 50 từ đó. Khi em nói mình muốn làm báo, thông thường điều đó có nghĩa là em sẽ làm người viết, một phóng viên ký tên dưới bài được đăng. Hãy nghĩ đến bộ máy sau đó: người dịch, người biên tập, thư ký tòa soạn là người tổ chức bài, người trình bày, tổng biên tập, người đọc morasse, người thủ quỹ phát nhuận bút, người phát hành và bán báo, và... người đọc. Một bộ máy khổng lồ rất nhiều khi bị lãng quên.

5. Nghề báo trong tim tôi gói trọn trong một chữ TIN. TIN - là thông tin - thứ chúng ta phải cung cấp. TIN - là lòng tin - thứ chúng ta phải đạt được. Nếu không có thông tin, không thể đòi hỏi lòng tin. Nếu không có lòng tin, thông tin chỉ là trò hề vô nghĩa. Để có được hai thứ đó, phải bắt đầu từ sự thật, và vì sự thật.

Nghề báo xét cho cùng không mang đến cho chúng ta thứ quyền lực nào ngoài quyền được đòi hỏi tìm đến tận cùng sự thật. Cũng như đối với nhiều người làm báo khác, sự thật có sức quyến rũ ghê gớm đối với tôi. Sự thật, để có được nó, người ta có thể phải trải qua rất nhiều thứ. Có thể là những chuyến đi dài, những cuộc phỏng vấn đeo đuổi hàng tuần. Có thể là khổ ải, nhọc nhằn, mất mát. Có thể là trung thành, hay phản bội. Là sức lực, trí tuệ, lòng dũng cảm. Là mồ hôi, máu. Là cận kề chiến tranh, thảm họa, tù đày. Là cái chết... Có thể, là tất cả những cái đó gộp lại.

Sự thật, chính là lý do khiến những nhà báo mất mạng ở chiến trường. Sự thật, là nguyên nhân sâu xa khiến nghề báo luôn được xếp vào những nghề nguy hiểm.

Để CÓ được sự thật, người làm báo phải chính trực và biết hoài nghi. Để NÓI được sự thật, tờ báo phải chính trực và có dũng khí.

Nhưng, em sẽ hỏi, rằng sự thật là gì? Sự thật, đôi khi là điều không dễ nắm bắt. Sự thật, đôi khi nằm giữa hai chiều thông tin. Sự thật, đôi khi nằm giữa hai bản báo cáo của hai phe thắng bại. Sự thật, đôi khi là ranh giới mờ ảo mong manh. Và sự thật rất nhiều lúc là thứ vẫn đang được tìm kiếm chứ không phải đã được khẳng định. Người tìm kiếm nó không phải bao giờ

cũng gặp được nó.

Nhưng dù thế nào, thì nghề báo cũng phải khởi đầu từ niềm khao khát đạt đến sự thật. Từ niềm tin sâu sắc vào điều đúng đắn. Ngay mà ta thấy thanh thản trước một điều không tốt, đó cũng là ngày ta bôi vệt đen đầu tiên lên nhân cách của chính mình.

6. Dù sao tôi vẫn nghĩ nghề báo không phải là một nghề khó. Không có gì bảo đảm là ta sẽ viết được những điều lớn lao, nhưng chắc chắn ta luôn có thể làm được điều tối thiểu là viết một cách chân thật. Viết thì dễ hơn là nói, nói thì dễ hơn là tin, và tất nhiên, tin thì dễ hơn là sống vì những điều tốt đẹp.

Bởi thế, nếu ta chưa thể viết được những điều vĩ đại và chân thật, thì ít nhất, ta cũng phải viết được những điều bé nhỏ và chân thật.

Hãy bắt đầu từ đó.

Dấu sao cũng đừng sợ hãi con người

Điều khác biệt giữa trường học và cuộc đời là gì? Ở trường, bạn được dạy một bài học và sau đó được làm bài kiểm tra. Trong cuộc đời, bạn được cho một bài kiểm tra và nó sẽ dạy bạn một bài học.”

TOM BODETT

Em mười bảy tuổi, ngoan hiền và trong sáng. Đi học rồi về nhà. Không dùng điện thoại di động. Nhưng bỗng dưng em phải trải qua một tuần ác mộng: bạn cùng lớp xì xào bàn tán, cửa sổ Offline ở YM đầy ắp những lời cợt nhả, bạn cùng lớp xâm xì bàn tán, điện thoại nhà reo liên tục lúc mười một giờ rưỡi đêm những giọng đàn ông xin gặp em. Khóc nức nở, em không biết chuyện gì xảy ra với mình. Ba mẹ em tức điên, định đổi số điện thoại. Nhờ sự giúp đỡ của ông anh họ, cả nhà phát hiện ai đó đã đưa tên, nick và cả số điện thoại của em lên một diễn đàn với lời mời gọi ỡm ờ.

Không dễ khẳng định nhưng em lờ mờ đoán ra, có thể đó là một người xưa đã từng là bạn.

Rồi tất cả trôi qua, nhưng em đã khác. Em không cười nữa, em thu mình lại, sợ gặp gỡ, sợ kết bạn, sợ tổn thương. Em khắc lên bàn học của mình một câu khiến tôi giật mình khi đọc được: *“Tôi sợ hãi con người!”*.

Tôi biết em sợ hãi thật sự, bởi vào tuổi mười bảy, những hiềm khích và sự đố kỵ không dừng lại ở việc “nghỉ chơi” hay những lời xâm xì “tin-hay-không-tùy-bạn” nữa, mà nó đột nhiên sắc nhọn, làm rỉ máu trái tim, tổn thương danh dự như vậy đó. Em chưa thể chấp nhận nó, em không thể tin... Thất vọng và đầy tổn thương, em tự hỏi: *“Mình đã làm gì sai chằng?”*

Hãy tin tôi, bạn nhỏ, rằng không ai có cuộc đời tròn trịa đến mức chưa từng bị chơi xấu. Và “bị chơi xấu” không có nghĩa ta đã làm gì sai. Có một câu nói mà tôi thấy rất lý thú: *“Mong đợi cuộc đời đối xử tốt với bạn vì bạn là một người tốt cũng giống như mong rằng con bò đực đang nổi giận sẽ không tấn công bạn chỉ vì bạn là người ăn chay”*

Ta thức dậy mỗi ngày, bước ra khỏi nhà và đối diện với cả thế gian: người thân quen, kẻ xa lạ, người sẽ trở nên gần gũi, người mà ta vẫn nhớ và người ta đã lãng quên... *“Người tốt, kẻ xấu và tên vô lại”* - như tựa đề một bộ phim cao bồi mà tôi rất thích. Ai dám chắc mình đủ tinh táo để phân biệt? Có lẽ đã đến lúc em nhận ra rằng “người xấu” không chỉ có trên phim. Chưa kể xấu tốt đôi khi còn tùy thuộc vào góc nhìn. Và mọi thứ có thể bắt đầu chỉ vì sự khác biệt.

Em có bao giờ nhận ra rằng bạn có những điểm khác mình không?

Mười bảy tuổi. Có lẽ đã đến lúc em phải quan sát, lắng nghe, suy nghĩ, tìm hiểu về những người sống quanh em. Danh ngôn có câu *“con người là*

một sinh vật viễn thị”. Nghĩa là hãy lùi lại thì ta sẽ nhìn rõ hơn và xa hơn. Ta là ai? Bạn là ai? Tìm hiểu về bạn bè không phải là nghi kỵ, hay mất niềm tin. Tìm hiểu về người khác là để nhìn họ bằng con mắt, nói như Lâm Ngữ Đường, là “cận nhân tình” hơn. Để ứng xử với họ không phải như bạn bè (rất chung chung) mà như Phương, như Trâm, như Huy, như Ngọc... Tìm hiểu, để có trách nhiệm với niềm tin của mình. Mỗi con người có một giá trị, hãy tìm giá trị đó. Mọi con người đều có ưu điểm và khuyết điểm, hãy tìm ra cả hai. Để nhìn nhận đúng thì đừng bị lệ thuộc vào thành kiến, cũng đừng bị che mắt bởi hào quang.

Mười bảy tuổi. Đã đến lúc em hiểu rằng trắng và đen là hai mặt của đời. Sẽ có khi em đứng giữa, nghe một người nói trắng và một người nói đen. Cả hai đều có vẻ thuyết phục. Em sẽ phải là người tự quyết định tin ai, tin cái gì. Không ai giúp em cả, ngoài bản thân mình.

Cuộc đời chúng ta là hệ quả của những lựa chọn. Tin là việc dễ. Hiểu là việc khó. Hiểu trước khi tin hay tin mà không cần hiểu: đó không phải là trò xúc xắc hay đơn giản là sự đảo lộn trật tự từ ngữ. Đó là điều sẽ tác động mạnh mẽ đến sự thành bại của em trên đường đời: trong sự nghiệp, tình yêu hay quan hệ con người. Không ai thành công một mình, cũng không ai thất bại một mình. Kể cả ngôi sao sáng nhất mà em nhìn thấy cũng không thể tỏa sáng một cách đơn độc. Việc lựa chọn người đồng hành là yếu tố tiên quyết để thành công, hoặc quyết định rằng thành công sẽ lâu dài hay ngắn ngủi.

Nhưng nếu em đã tìm hiểu mà vẫn bị lừa thì sao? Nhất là khi người ta cố tình khoác một chiếc mặt nạ thân thiết?

Tôi biết, đó là thực tế. Hoàn toàn có thể có một lúc nào đó trong đời, ta sẽ bị phản bội, bị chơi xấu bởi những người không ưa mình, hoặc bị thăm hơn, bởi những người mình tin yêu: người thân, bạn bè, đồng nghiệp, cộng sự... Voltaire chẳng phải đã từng kêu rằng “*Hỡi Thượng đế! Hãy canh giữ giùm con những người bạn thân thiết, còn kẻ thù, con đảm đương được!*” đó sao? Chẳng có ai trong chúng ta là chưa từng nhìn lầm ai đó. Vì vậy hãy tin rằng tôi hiểu được sự thất vọng và nỗi đau đớn của em. “*Những vết thương nơi đầu gối thì dễ lành hơn những đố vỡ trong trái*”.

Dù sao chúng ta cũng không thể ngăn mình lớn lên, và trưởng thành không có nghĩa sẽ ít bị tổn thương hơn, mà chính là biết chấp nhận sự thương tổn. Chấp nhận nó, không phải để gục ngã trong niềm đau mà để vượt qua nó và tiếp tục bước vào cuộc đời rộng lớn một cách an nhiên và chân thành như em từng sống.

Những người làm đau ta, nếu có, theo tôi luôn là thiểu số đối với những người yêu thương ta thật sự. Vì vậy đừng để thiểu số ấy che khuất phần tốt đẹp còn lại của thế giới. Cũng như những vết gai cào chảy máu không thể ngăn ta ngắm cảnh đẹp bên đường trong một chuyến du ngoạn giữa rừng đầy thú vị. Và thật chẳng xứng đáng nếu chỉ vì một lần bị phản bội mà ta từ chối

hết mọi cơ hội được yêu. Nếu em không thể “*nhảy múa như không có ai nhìn
ngó, yêu như chưa từng bị tổn thương*” thì ít nhất, em cũng đừng khép cửa
tim mình lại.

Và dấu sao cũng đừng sợ hãi con người.

Bởi vì yêu chính là đã nhận

Ngày xưa, trong nhóm bạn của tôi có một anh bạn yêu thầm một cô trong nhóm. Chúng tôi ủng hộ tinh thần cho anh chàng thổ lộ. Nhưng ...cô bạn từ chối.

May sao tình bạn vẫn được duy trì. Nhưng tình yêu đơn phương của anh bạn cũng vậy. Anh nói “*không cần em đáp lại, nhưng đừng cấm anh tiếp tục yêu*”. Thì không cấm, bởi tình yêu ai mà cấm được. Tình yêu là điều không thể lên kế hoạch. Người ta đâu thể yêu chỉ vì được yêu, và cũng khó mà hết yêu ngay chỉ vì bị từ chối.

Nhóm bạn của tôi vẫn thân thiết êm đềm với nhau cho đến khi cô bạn có ý trung nhân. Lúc đó cô mới...phiền lòng, vì cô luôn thấy tồn tại rất gần, quanh quẩn bên cuộc sống của mình một anh chàng trồng cây si trong bóng tối. Mặc dù khi gặp cô anh luôn vui vẻ chân thành “*chúc em hạnh phúc*” nhưng thỉnh thoảng vẫn thổ lộ tâm sự với người này người nọ. Tất nhiên đến tai cô. Điều đó khiến cô cảm thấy như một phần trái tim mình bị cầm tù ngoài ý muốn.

Chúng tôi đột nhiên bị chia làm hai phe. Một phe nói rằng tình yêu phải xuất phát từ hai phía, nếu anh bạn kia thực sự vì cô thì hãy quên cô đi mà tìm người khác. Chứ nếu cứ yêu ...mình ên như vậy hoài thì không phải thủy chung mà là ngoan cố.

Một phe bên anh chàng, bảo rằng “*Người ta chỉ yêu thôi thì đâu có lỗi gì. Người ta đã chấp nhận “yêu chay”, không mong nhận lại, không đòi hỏi, không làm phiền. Mặc mớ gì mà cấm.*” Có người còn trích dẫn Larmartine “*Yêu vì mong được yêu lại là con người, yêu chỉ để yêu là thiên thần*” và hùng hồn tuyên bố anh bạn tôi thuộc dạng... thiên thần.

Cuộc tranh luận không có hồi kết, bởi sau đó cô bạn theo chồng, anh bạn cũng đi xa... Đã mười mấy năm có lẽ. Nhưng mới đây mail về anh vẫn nhắc đến cô.

Tôi chợt nhớ đến câu chuyện đó khi đọc được bài viết “*Tình yêu là vị kỷ*” của một tiến sĩ triết học tên là Gary Hull. Hull viết “*Chúng ta vẫn được nhắc đi nhắc lại, rằng tình yêu phải bao gồm sự hy sinh. Chúng ta thường được răn dạy rằng tình yêu dựa trên những lợi ích riêng - là thứ tình thấp kém và hèn hạ. Rằng tình yêu đích thực là phải vì người khác. Nhưng có thật vậy chăng?*”

Thư tưởng tượng một tấm thiệp Valentine viết bởi một người yêu theo chủ nghĩa hy sinh ‘cho mà không cần nhận lại’ với những dòng chữ sau: “Anh chẳng vui vẻ gì với sự hiện diện của em. Anh không có được sự thích thú cá nhân nào khi nhìn ngắm khuôn mặt em, dáng người em, cách em bước

đi, hành động hay suy nghĩ. Mọi quan hệ của chúng ta không đem lại ích lợi gì cho anh (mà chỉ cho em). Em không thỏa mãn bất cứ nhu cầu thể xác, cảm xúc hay trí tuệ nào của anh. Em là một cái thùng từ thiện (nơi anh trao tặng vô điều kiện tình yêu của mình). Yêu em. XXX”.

Ví dụ thú vị của ông khiến tôi suy nghĩ. Ai sẽ khát khao kiểu tình yêu đó? Chắc chắn không phải tôi, có lẽ cũng không phải bạn.

Theo Gary Hull thì tình yêu đích thực trái ngược hoàn toàn với điều đó. Nó có thể là kinh nghiệm ích kỷ nhất mà một người có thể ném trái, theo ý nghĩa chính xác nhất của từ này: **Yêu là tìm kiếm lợi ích trước hết cho chính cuộc đời ta mà không đòi hỏi sự hy sinh của người khác hay của bản thân ta.** Ông khẳng định rằng, chính vì vậy mà những người mong đợi mình sẽ nhận được một tình yêu “vô điều kiện” dựa trên chủ nghĩa hy sinh - là những kẻ ăn bám, cố gắng giành lấy một giá trị tinh thần mà mình không đáng có - cùng một cách với những kẻ trộm cố gắng đoạt lấy của cải vật chất không do công sức mình làm ra.

Đúng là người ta thường tô đậm chữ hy sinh trong tình yêu mà quên rằng, một tình yêu thực sự đẹp là tình yêu sâu đậm từ cả hai phía mà không ai phải hy sinh cho ai cả. Tình yêu đẹp nhất là cả hai cùng hưởng lợi mà không ai thiệt hại.

Yêu một người là vị kỷ, vì ta yêu một người trước hết là bởi người ấy mang một giá trị đối với riêng ta theo tiêu chuẩn của ta, rằng người ấy làm cho cuộc đời ta trở nên tốt đẹp hơn, tràn đầy hơn, ý nghĩa hơn, rằng người ấy là một nguồn vui lớn lao của ta. Ngược lại, hãy nhớ rằng ta được yêu bởi ta có một “giá trị” đối với người ấy.

Giá trị đó khác nhau tùy theo tiêu chuẩn của mỗi người. Có khi nó là cảm giác được dựa dẫm, được ngưỡng mộ, có khi là cảm giác được thưởng ngoạn một vẻ đẹp, là việc hưởng thụ một cảm xúc, nhưng rất thường khi đó chỉ là một cảm giác bình yên, nhẹ nhõm trong lòng, hay cảm giác ấm áp, được tin cậy. Nó có thể khó nhận ra bởi sự trộn lẫn giữa bao nhiêu cảm xúc thường ngày, nhưng lại vô cùng quan trọng. Bởi nếu nó không được duy trì, trước sau gì tình yêu cũng sẽ tan theo. Chính vì vậy mà cách giữ gìn tình yêu hiệu quả nhất chính là tìm ra giá trị của người ấy đối với ta, đồng thời nhận ra giá trị của ta đối với người ấy và giữ cho hai giá trị ấy được cân bằng. Đừng để xảy ra tình trạng “được lòng ta - xót xa lòng người”.

Nhiều năm về trước, tôi đã tự hỏi mình, vì sao tình yêu đơn phương tồn tại? Vì sao người ta có thể ôm ấp hình bóng một người suốt hàng chục năm trời mà thậm chí không cần người ấy hay biết hay đáp trả? Bây giờ tôi chợt nhận ra lý do. Đó là bởi tình yêu tự nó đã làm thỏa lòng ta rồi, trước cả nỗi khổ đau vì không được đáp trả.

Daisaku Ikeda viết trong *Con đường tuổi trẻ* rằng: “Hạnh phúc không phải là một cái gì đó mà người khác - như một bạn gái hay bạn trai - có thể

hiến tặng cho chúng ta. Ta phải hoàn thành cho chính mình”.

Niềm hạnh phúc sâu xa và trọn vẹn nhất mà chúng ta cảm nhận được trong tình yêu, không phải khi ta nhận ra rằng mình được yêu mà là khi ta nhận ra rằng mình yêu.

Bởi vì yêu chính là đã nhận.

Sự hữu hạn của cảm xúc

*Lẽ nào em buộc cánh anh
Buộc cánh anh*

Buộc cánh anh cũng chẳng thành tình yêu? ^[8]

Tôi có một cô bạn, mỗi khi có chuyện buồn hay cảm thấy mình trống rỗng, thường đến tiệm làm đầu và đổi một kiểu tóc mới. Dài thành ngắn, thậm chí ngắn thành dài, thẳng thành xoắn tít và đôi khi ngược lại. Dường như kiểu tóc có tác dụng phi thường đối với phụ nữ, ngay sau khi ra khỏi đó, cô biến thành một con người khác hẳn, không chỉ về ngoại hình, mà còn trạng thái cảm xúc.

Việc cắt tóc đối với tôi cũng có chút ý nghĩa, nhưng đến mức mạnh mẽ như vậy thì không. Có lần trò chuyện về việc ấy, cô nói với tôi rằng: “*Bạn có nhận ra không. Cảm xúc của chúng ta là thứ hữu hạn. Và khi đến tột cùng của một cảm xúc, nó phải đổi sang một trạng thái khác. Hy vọng ai ở đều như vậy cả. Có người chờ đợi sự thay đổi đó một cách thụ động. Còn mình, mình biết mình có thể chủ động thay đổi một cảm xúc khi đã tới hạn*”

Thực ra, tôi đã quên hết gần như tất cả những câu nói của cô trong suốt nhiều năm thân thiết với nhau, chỉ câu nói đó là tôi còn nhớ mãi.

Tôi đã nhận được không ít email và lời nhắn hỏi vì sao những bài Cảm Thức ký tên Phạm Lữ Ân cứ thưa dần. Và tôi nhận ra rằng tôi chưa bao giờ chia sẻ với bạn về điều đó.

Trong đời làm báo của mình, tôi có rất nhiều bút danh. Có những bút danh của thuở 20, tôi không bao giờ dùng lại. Cũng có những bút danh chỉ gắn liền với một tờ báo, hay một chuyên mục, và một thời điểm nào đó. Phạm Lữ Ân cũng vậy, điều đặc biệt nhất là ngay từ đầu, tôi đã muốn những bài viết ký tên này phải luôn luôn THẬT. Nó phải xuất phát từ những trải nghiệm của chính tôi, và viết bằng cảm xúc từ trái tim tôi. Nó không chỉ để chia sẻ với bạn, mà còn để tôi đọc lại khi cảm thấy tôi đang lạc mất chính mình. Trong một thời điểm nào đó, nó còn để tôi trao lại cho con cái như một món quà, để chúng có thể nhìn thấy cuộc đời qua một lăng kính trong sáng và thành thực nhất.

Tôi có thể viết những bài Cảm Thức cho đến tận cuối đời, nhưng không thể lên lịch. Bởi chúng ta không thể đặt lịch cho cảm xúc. Những bài viết này phải không giáo điều, không xã giao. Nó không phải là sáng tác, cũng không phải là những bài báo đơn thuần cung cấp thông tin. Và khi xác định nó là như vậy, thì tôi chạm phải điều này: Năng lực sáng tác là vô hạn. Khả năng khai thác rồi cung cấp thông tin cho bạn đọc cũng không có điểm cuối. Nhưng, cảm xúc của chúng ta là hữu hạn. Hết ghét, đến yêu. Hết giận, đến thương. Hết vui, đến buồn. Qua thất vọng, là hy vọng, và đôi khi trở lại tuyệt vọng. Các cảm xúc xoay vòng với bất cứ ai. Nếu sống thành thật, chúng ta sẽ

như một con tắc kè hoa, đổi màu da theo cảm xúc của mình.

Cảm Thức là những gì tôi viết từ đáy tim. Đằng sau bút danh ấy là một con người, hay đôi lúc là hai con người gắn bó như một. Và khi là con người, chúng ta phải trải qua những biến cố mà sau đó, ta cần có thời gian để ngẫm nghĩ, đối diện với chính mình, nạp lại năng lượng, thay đổi cảm xúc, trau dồi trải nghiệm của bản thân. Là con người, đôi khi chúng ta nhận ra rằng mình cần dừng lại. Rất nhiều khi, dừng lại khó hơn là đi tiếp. Nhưng dừng lại để thay đổi, để rẽ qua một hướng mới, là điều cần thiết. Dừng lại, để không bị trôi theo quán tính, hay bị cuốn đi bởi ảo tưởng.

Có một lần, tôi “chat” với bạn qua Yahoo. Bạn hỏi tên một loại gỗ mà tôi chỉ nhớ mang máng. Tôi nói “đợi một chút” và mở Google. Chỉ trong 30 giây tôi tìm được câu trả lời, cho bạn. Bạn cảm kích và khâm phục tôi lắm. Bạn nghĩ rằng tôi là kẻ biết tuốt. Thỉnh thoảng chúng ta vẫn tự lừa gạt mình với những ảo tưởng như vậy. Với việc tự mình tìm câu trả lời cho bạn, tôi đã gặm nhấm trong thoáng chốc cái ảo tưởng mình là kẻ biết tuốt, và tôi cũng lấy mất của bạn một cơ hội biết thêm nhiều thông tin về loại gỗ đó thay vì chỉ một cái tên.

Có những lúc, với bút danh khác, tôi đã viết những bài hài hước trong khi tâm trạng buồn bã. Nhưng với Phạm Lữ Ân, điều đó là không thể. Nếu tôi viết mà không xuất phát từ nhu cầu tự thân, rồi sẽ đến lúc tôi viết ra bằng trải nghiệm của người khác, tôi sẽ nói những lời mà tôi không tin, tôi sẽ khoe khoang những kiến thức chóng vánh có được từ Google. Và cảm xúc không thật nữa. Tôi cho rằng, nếu thành thật, chúng ta cần phải thú nhận sự hữu hạn của cảm xúc, và cả nhận thức. Nếu bạn nhặt được đôi lời khôn ngoan trong những bài Cảm thức, hãy nhớ rằng đó là những gì Phạm Lữ Ân đã học được từ cuộc sống, từ cha mẹ, thầy cô, bạn bè, đồng nghiệp, từ sách vở và tất cả những người tôi đã gặp trong cuộc đời này. Còn nếu bạn bắt gặp những điều phiến diện và nông cạn, thì hãy nhớ rằng đó chính là suy nghĩ chủ quan của riêng tôi.

Mới đây, một người quen thông báo với tôi rằng anh đã quyết định rời khỏi vị trí của mình trong một công ty lớn, vị trí đã mang đến cho anh danh tiếng trong nghề và mức lương cùng những biệt đãi khiến không ít người mơ ước. Tôi đã rất ngạc nhiên khi anh ra đi chỉ vì một lý do đơn giản: “*Cảm xúc đã cạn. Và cần phải thay đổi!*”. Nhưng khi về đến nhà, tôi nhận ra rằng tất cả chúng ta đều cần thay đổi. Để trưởng thành về một mặt nào đó. Để khám phá phần còn lại mênh mông và bí hiểm của cuộc sống. Cái chúng ta để lại sau lưng không bao giờ so sánh được với những gì chúng ta có thể chinh phục phía trước.

Cũng giống như tạp chí “2!” vậy. Tôi vẫn còn nhớ ngày số báo đầu tiên của “2!” ra đời. Đó là một cái gì đó hoàn toàn mới mẻ. Và từ đó, tôi luôn mong rằng, sức thu hút của “2!” sẽ không nằm ở một vài trang mục cố định,

hay lệ thuộc vào một con số ít ỏi những cái tên được yêu thích, mà nằm ở chỗ năng lực thay đổi của “2!” là vô hạn. Bạn đọc luôn có thể tìm thấy trong tờ báo những ý tưởng mới, những chuyên mục mới đầy hấp dẫn và hữu ích. Luôn luôn mới mẻ.

Tôi muốn cảm ơn những người đã yêu quý Cảm Thức của Phạm Lữ Ân. Tôi cũng yêu quý Phạm Lữ Ân, và tôi muốn đó là một con người tự do, bởi tôi nhớ những câu thơ này của Lý Phương Liên:

“Em muốn anh như bàn tay

Xòe ra là gặp” ^[9]

Nhưng...

Nếu là tình yêu, xin đừng ràng buộc. Dù là tình yêu, cũng đừng kỳ vọng. Hãy để tình yêu đó tự do. Chúng ta sẽ không muốn buộc mình vào một chiếc áo duy nhất, dù đó là một chiếc áo đẹp. Tôi sẽ để Phạm Lữ Ân ra đi, trong một chuyến viễn du nhằm khám phá những góc cạnh khác của bản thân mình. Và mong bạn cũng vậy. Hãy hy vọng rằng con người ấy sẽ quay lại một lúc nào đó, với một mái tóc mới, một chiếc áo mới, với những suy tư đã chín, và một cảm xúc khác đáng để chia sẻ với bạn.

Những mảnh ký ức cuối năm

Đó là một buổi chiều cuối năm, sau khi dọn dẹp xong nhà cửa, tôi ngồi trước máy tính nghe Lillian Bùi, một cô gái người Việt sống ở Mỹ có khuôn mặt bầu bĩnh, ôm cây đàn ghi ta và hát trên Youtube bài hát do cô tự viết lời và phổ nhạc.

*You can't go back to childhood
The road doesn't go that way
It's overgrown with brush and woods
The gates are locked, decayed...*

Tạm dịch:

*Anh chẳng thể nào về lại ấu thơ đâu
Con đường không dẫn về phía ấy
Giữa um tùm bụi rậm và rừng cây
Cánh cổng xưa khóa kín rồi, đổ nát...*

Giọng hát và giai điệu mộc mạc ấy ngay lập tức đưa tôi về những ngày xưa. Phải, cô gái ạ, tuổi thơ của chúng ta chỉ đến một lần trong đời. Và từ đó trở đi, ta sẽ nhớ về nó mãi, nhớ về nó rất nhiều lần trong suốt quãng đời còn lại. Tôi biết mình chẳng thể quay lại nữa, nhưng xin đừng ngăn cản tôi nhớ nhung.

Những ngày xưa tươi đẹp đã đi qua. Những điều gần gũi như cái chợ gần xóm cũ, mùi của những cọng rau ngày còn bé, thiên nhiên trong trẻo chung quanh và cả mỗi tình thơ dại nào đó. Nó dẹt nên tuổi thơ của ta.

Cuộc đời của chúng ta cơ hồ được ghép bởi những mảnh ký ức. Chính thế, những mảnh ký ức vỡ làm nên đời ta. Những kỷ niệm êm đềm và thơm ngát như ngọn gió mùa xuân thổi qua thềm nhà buổi chiều xa xưa nào. Một mối tình dang dở. Một nụ hôn chưa kịp trao. Cái nắm tay vội vàng. Một sai lầm không thể cứu vãn. Một tổn thương ta gây ra cho ai đó, hoặc ai đó gây ra cho ta. Những mảnh vỡ của ký ức, đôi khi nhọn hoắt, đôi khi nát vụn... vẫn trở về với tôi hoài vào những chiều cuối năm.

Khoảng khắc đó, tôi có thói quen ngồi xuống một nơi yên tĩnh, và nhâm nhi “chiếc bánh Madeleine”^[10] của đời mình, và cố lấp lại những mảnh vỡ đó... Chiếc bánh Madeleine của bạn là gì? Điều gì có thể đưa bạn trở lại ngày xưa? Với tôi đó là món ăn mẹ nấu như hồi bé thơ. Cuốn album cũ. Con đường cũ. Người bạn cũ. Một món đồ chơi cũ...

Tôi quen một người bạn. Anh thường ra phố Lê Công Kiều mua đồ cổ. Thật ra anh chẳng mua thứ gì đắt đỏ vì anh không có nhiều tiền. Anh chỉ mua những chiếc tô gốm chiết yêu vẽ xanh trắng. Anh chất từng chồng trong phòng mình. Tôi những tưởng anh mê lắm. Nhưng không, anh mua vì nhớ mẹ. Anh mua vì lúc anh còn nhỏ, gia đình còn nghèo, mẹ anh được ai đó tặng cho hai cái tô gốm và mấy cái chén sứ xanh trắng. Mẹ anh quý lắm. Anh

nhớ, chỉ những bữa cơm ngày Ba mươi Tết, mẹ mới cho hai anh em anh ăn cháo gà trong chiếc tô gấm.

Rồi chiến tranh. Những món đồ sứ ít ỏi đó mẹ anh không giữ được. Và bà tiếc mãi, tiếc mãi... cho đến ngày ra đi. Anh nhớ mẹ, anh nhớ những buổi tối giao thừa sau khi dọn dẹp xong, anh ngồi nép bên mẹ nhìn mẹ anh lau sạch những chiếc chén xanh trắng tinh xảo và trầm trồ mãi. Và từ đó, dành dụm số tiền lương còm, anh mê mải tìm mua lại chút tuổi thơ xưa.

Tôi vẫn sống ở nơi mình từng sinh ra. Nhưng những hình ảnh cũ xưa đã không còn nữa. Cái giếng nước cũ. Hàng rào bông bụp đỏ. Tôi nhớ chúng. Những trái táo gai chua và xanh hái trên cây trong cái sân nhỏ trước nhà ở Phú Nhuận. Những trái mận từ nhà hàng xóm. Đôi khi, tôi nhớ tuổi thơ nên đi bộ ra đầu hẻm. Ngồi nhà đóng kín cửa. Tôi bấm chuông xin vào, chỉ để nhón chân lên hái một chùm mận. Bà cụ mỉm cười. Tôi cũng mỉm cười. Đôi khi, tôi đứng lại bên một bức tường, và nhặt lên một trái mận rơi. Những trái mận trong vườn, trái hồng nhạt và nhỏ, thật nhiều hạt. Tôi nhớ những cái hạt của trái mận biết bao nhiêu. Cuộc đời lạ lùng đến thế, chỉ là những hạt mận, vậy mà cơ hồ không còn thấy được bao nhiêu nữa. Nói gì bãi bể nương dâu...

Đôi lúc, tôi tin rằng dăm khoảnh khắc tìm lại tuổi thơ trong những ngày năm cùng tháng tận ấy đã trao lại cho tôi nguồn năng lượng mạnh mẽ, đến nỗi có thể giúp tôi vượt qua rất nhiều ngày khó khăn của thời gian còn lại trong một năm kế tiếp.

Cũng như những khoảnh khắc ta cuống quýt trở về nhà để đón Giao thừa vậy... Đó là thời khắc ta biết mình sắp mất một cái gì đó mơ hồ. Cái cảm giác ấy thật hoang mang. Đầy tiếc nuối, đầy hy vọng và cũng đầy nghi ngại. Tôi vẫn nghĩ về thời khắc giao thừa giống như một cánh cửa thời gian. Lật qua, lật lại. Đứng ở đó, ngay trước bàn thờ ông Thiên. Cỗ máy thời gian sẽ đưa ta đến một nơi khác. Biết đâu là ngày xưa...

Về nhà đi em. Sắp giao thừa rồi đó...Nhiều người bảo rằng chỉ thực sự thấy được không khí ngày Tết khi về ngôi nhà của mình dù nó có nhỏ bé thế nào...Về nhà đi. Ngồi xuống chiếc ghế ấm cúng thân quen này và nhâm nhi một “chiếc bánh Madeleine”. Rồi giao thừa sẽ đưa ta trở về tuổi thơ trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng vừa đủ để xoa dịu những tổn thương của chính ta. Để tha thứ cho những lỗi lầm của ta. Để làm thanh sạch trái tim ta lần nữa. Để tìm lại bình yên.

Nếu bạn không cảm thấy bình yên khi nhớ về thời thơ ấu, thì chẳng có tháng ngày nào nữa trong cuộc đời bạn có thể cảm thấy bình yên.

CHÚ THÍCH

- [1] *Juno là phim hài dành cho tuổi teen, đoạt giải Oscar Kịch bản gốc hay nhất năm 2008. Juno, một cô học sinh 16 tuổi, bỗng phát hiện mình đã có thai được hai tháng. Thay vì đi phá thai, Juno lại có một quyết định là sẽ sinh con và kiếm một gia đình hiếm muộn nào đó nhận nuôi.*
- [2] *Credit Card: Loại thẻ tín dụng xài trước trả sau.*
- [3] *Debit Card: Loại thẻ tín dụng có bao nhiêu tiền chỉ xài bấy nhiêu.*
- [4] *Window shopping: đi xem hàng chứ không mua.*
- [5] *Thác Niagara: thác nước thuộc sông Niagra ở Bắc Mỹ, nằm ở đường biên giới của Hoa Kỳ và Canada.*
- [6] *Xa trục thảo: Tên gọi khác của cỏ ba lá.*
- [7] *Tựa đề được gợi ý từ câu thơ của R.Tagore “Hãy để cuộc đời bạn nhảy múa nhẹ nhàng trên bờ Thời gian như giọt sương trên chóp lá”*
- [8] *Trích “Lời ru với anh” - thơ Lý Phương Liên.*
- [9] *Trích “Lời ru với anh” - thơ Lý Phương Liên*
- [10] *Madeleine là loại bánh bông lan mềm hình con sò xuất xứ từ Pháp, nhẹ, xốp, có vị béo thơm. Trong tác phẩm “Đi Tìm Thời Gian Đánh Mất” , Marcel Proust kể lại một buổi chiều đông rét mướt, khi bị nhuốm lạnh, tác giả nhấp một ngụm nước trà hòa với những mảnh vụn của một chiếc bánh “madeleine” để sưởi ấm người. Và hương vị của chiếc bánh thuở ấu thời đã đột ngột đánh thức những ký ức và cảm xúc thẳm kín, đưa ông trở về quá khứ đi “tìm thời gian đánh mất” ...*